

MIÊNG

HÔN THÊ CỦA BIÊN

Tiểu thuyết

Tháng 3-2011

Chương 1

MỖI THÁNG MỘT NHÂN VẬT

Con nít trên hòn đảo nhỏ kéo nhau làm một vòng chung quanh chiếc xe đài truyền hình. Có khi nào thấy xe này dừng ở nhà ai, vậy mà hôm nay chẳng những nó dừng, lại còn lủ khủ máy móc dây nhợ khênh vào nhà một trong những cụ khả kính nhất khu phố đảo. Mỗi lần đi học ngang qua nếu có các cụ ngoài vườn, chúng thường được gọi vào tùy mùa cho trái ổi, trái táo mà chúng gọi là trái ngoại quốc, có khi cả mướp hay bầu bảo đem về cho bố mẹ, mặc dù thật sự có đừa ở tít đầu đảo bên kia, chẳng mấy quen biết và các cụ cũng chẳng cần biết chúng nó con ai. Bỗng chúng chỉ vào một cô la to:

- A, bây ời, cô này thấy trên truyền hình hoài mà, chương trình gì đó bây, đừa nào nhớ không? Cô ời cô, có phải cô trên

truyền hình không? Phải kìa bây. Cô tới đây làm gì vậy cô?

Cô gái mang túi xách vải màu đen to tướng đang nhìn đồng nghiệp khệ nệ khiêng máy móc, loay hoay xuống xe, cười tươi với lũ trẻ:

- Các em có biết hai cụ ở đây không?

Chúng nhao nhao dành nhau trả lời:

- Biết chớ cô, ai cũng biết, hai cụ tốt lắm mà.

- Vậy thì tuần sau các em sẽ thấy hai cụ trên truyền hình.

- A! Các cụ được đóng phim hả cô? Phim gì vậy cô?

- Ủ, hai cụ đóng phim.

- Chút nữa quay tụi em với nghe cô.

- Hả? Ủ.

Cả nhóm truyền hình cùng cười với đám trẻ con. Một anh gật gù:

- Ý hay đấy, chúng tở các cụ được dân đảo yêu quý. Thế các cháu cứ chơi ở đây đừng đi đâu nhé!

- Thiệt hả chú? Tụi cháu được đóng phim thiệt hả chú? Phim gì vậy chú, có đá banh không chú?

Cả bọn hí hửng thoi nhau thùm thụp bảo vậy là tụi mình sẽ là tài tử xi nê, có té cũng ráng té sao cho đẹp nghe bây. Có đứa già dặn:

- Mà chú oi, quần áo tụi cháu xấu quá, do dáy quá chú à, lên phim kỳ chết!

- Không sao đừng lo, rồi đứa nào cũng sẽ đẹp như tài tử thứ thiệt cho coi.

- Thiệt hả chú?

Chúng hè nhau khiêng phụ mấy món linh kính, hồi han riu rít món nọ món kia dùng vào việc gì. Buổi sáng trên đảo thường vẫn yên ả bỗng rộn ràng vui.

Vào nhà, sau nghi lễ xã giao, thiên hạ lao xao kẻ bắt dây người chỉnh máy. Căn nhà thên thang bót nổi cô đơn chỉ có hai ông bà cụ sống đã mấy chục năm, nhìn xuyên hai thế kỷ. Phóng viên truyền hình từ lục địa ra đảo phỏng vấn, chương trình “*Mỗi tháng một nhân vật*”, về gia đình gương mẫu, tìm hiểu bí quyết sống lâu khỏe mạnh và nhất là có cuộc đời hạnh phúc mẫu mực. Hai cụ vừa tổ chức lễ kim cương đánh dấu sáu mươi năm đeo nhẫn cho nhau.

Hai cụ mỉm cười nhìn anh em lăng xăng. Trông cụ nào cũng minh mẫn, tóc trắng

phau chẳng còn sót lại sợi xám nào, da dẻ hồng hào điểm vài nốt đen thời gian. Người ta đề nghị hóa trang chút đỉnh, ban đầu hai cụ nhất định không chịu, phải nói mãi rằng vẫn không mất tự nhiên, chỉ hạn chế về nhọt nhọt do đèn chiếu hơi mạnh thôi. Cụ ông nguầy nguậy:

- Đàn bà mới trang điểm, làm cho bà tôi thôi, tôi đàn ông cần gì.

- Vẫn cần đấy thưa cụ, nếu không trông sẽ rất xanh xao thì không đúng với sự thật.

- Sự thật là thế nào?

- Da cụ hồng hào đẹp như ông tiên ấy mà.

Cụ ông cười rồn rảng:

- Khéo tán nhĩ. Nhưng này, thời buổi bây giờ chín mười thì đâu có gì là thọ. À ờ, thiên hạ sống hơn trăm tuổi ấy chứ, sao các anh không đến đấy mà phỏng vấn?

- Không phải chỉ sống thọ cụ ạ, mà còn hạnh phúc và mẫu mực nữa.

- A, thế là chúng tôi mẫu mực nhĩ!

Cụ ông vừa nói vừa cười vang vang sáng khoái. Lát sau cụ bà nhìn trong gương khuôn mặt đã phấn son, cười hỏi cô trang điểm:

- Trông tôi có còn bắt mắt không?

- Rất bắt mắt cụ ạ.

Nhóm làm phim quay mấy cảnh ngoài vườn cây trái, nhóm con nít ngoan ngoãn ngồi trên hiên nhà. Thấy máy quay hướng về mình, chúng nó tùm vào cười toe toét choàng vai nhau...

- Chú ơi, có cần giả bộ đá banh hay đá kiện gì không?

- Không cần, cứ ngồi đó cười đi.

Mọi người cười vui vẻ. Vào nhà, nhân viên giải thích cách hoạt động của hai ống kính, khuyên hai cụ cứ tự nhiên như cuộc nói chuyện bình thường.

- Không được nhìn vào nó à?

- Vâng, cứ như không có nó.

- À ờ, khó nhí. Thế mà nó nhìn chúng tôi lom lom à?

- Vâng.

Cụ ông nhìn máy móc dây nhợ:

- Linh ca linh kinh nhí. Chỉ mấy phút mà cũng phải đặng đê vậy à?

- Vâng, phải đủ đồ nghề chứ ạ. Phát hình mười phút cụ ạ.

- À ờ, thế thì cũng xong nhanh thôi nhĩ.
- Vâng, nhưng thân hình sẽ lâu hơn nhiều, rồi chỉnh sửa cắt bớt, ráp lại cụ ạ.
- Này bà, mình đóng phim đấy nhé, cười cho duyên dáng lên, như hồi xưa mỗi lần bà gặp tôi ấy.

Mọi người cười. Chờ hai cụ sửa dáng ngồi thoải mái tự nhiên, một người xoè bàn tay, rồi bốn, rồi ba, rồi hai, rồi một ngón tay, tiếng máy xè xè và cuộc phỏng vấn bắt đầu:

- Thưa hai cụ, xin hai cụ cho biết bí quyết sống thế nào mà hai cụ thọ và mạnh khỏe ạ?

Hai cụ nhìn nhau, cụ ông ra dấu cho cụ bà trả lời. Cụ bà mỉm cười:

- Như các anh chị thấy đó, vườn chúng tôi trồng cây ăn trái. Quý nhất chắc là các cây táo Nhật. Hồi đó ở đây chưa có táo. Chắc nhờ chúng tôi ăn táo mỗi ngày. Các anh chị biết rồi, ăn táo tốt lắm.

Đám trẻ thập thò ở cửa la lên:

- Hai cụ thường cho tụi cháu táo ngoại quốc... Mà trái gì trong vườn cũng ngon lắm.

Anh phóng viên cười cười ra dấu bảo chúng im.

- Ngày mấy trái hờ cụ?

- Bất kể, cứ dạo vườn, thấy trái táo nào chín tới ngon lành thì ăn, ít nhất một trái một ngày.

- Vậy ạ. Thế bây giờ vẫn...

Cụ ông cười chen vào:

- Bây giờ thì ăn táo xay, răng cở nhai gì nổi nữa mà ăn.

- Thưa, chỉ thế thôi ạ, không có bí quyết gì sao?

- Bí quyết? À ờ, anh tưởng tôi cam phận giữ gìn như mấy ông thánh không uống rượu, không hút thuốc, không đàn bà hả? (Cười) Thế thì thọ làm quái gì nhỉ?

- Thưa, hai cụ có bác sĩ chăm sóc chứ ạ?

- Có chứ! À ờ, nhưng là lúc đầu mới về đảo này, thời chúng tôi còn trẻ và có con mọn kia. Rồi trẻ con lớn lên, ra riêng hay đi nơi khác làm ăn, các ông bác sĩ không tới lui đây nữa.

- Sao vậy ạ, thỉnh thoảng họ không đến khám bệnh hay chăm sóc hai cụ sao?

Cụ ông cười ha hả:

- Chúng tôi có hề bệnh hoạn gì đâu mà họ tới? À ờ, riết rồi họ chết hết cả, chúng tôi đưa đám tang mệt phờ.

Cô ký giả cười sủa thế ngòi, đặng háng chuyển đề tài:

- Thừa hai cụ, hai cụ có thể kể sơ cho chúng cháu nghe cuộc đời của hai cụ từ thuở còn đi học, đến đi làm, lập gia đình, ra đảo sinh sống, vân vân... cho đến giờ không ạ?

Ông cụ ngập ngừng:

- À ờ được chớ, nhưng dông dài lắm. Thôi, đại khái nhé, là chúng tôi được đi Pháp du học năm Vua Bảo Đại lên ngôi, năm 1932, đi tự túc, thời đó hiếm hoi lắm. Ưm, chúng tôi ở đây là ông Tuấn ông Dương với tôi, bạn nối khố từ hồi tiểu học cơ đấy, đi đâu cũng có nhau. (E hèm) À ờ, ông Dương lặt lặt, mà gái mê lắm nhé, có cả đăm mê đấy, mặc dù thời đó tụi Tây xem mình là dân thuộc địa. À ờ, học xong chúng tôi lo về ngay vì chiến tranh thứ hai bắt đầu rục rịch. Là may đấy, nếu không chẳng biết ra sao. À ờ, về thì đưa nào cũng có công ăn việc làm ngay. Mấy năm sau là ông Dương lấy bà Cúc, bà ấy gánh hàng về nhà, bị xe đạp tông, ông ấy đỡ lên rồi ốm luôn. Ghê thế. À ờ, rồi bà Cúc đặt bẫy cho tôi sập vào bà bạn thân, là bà cụ của các anh chị đây.

Cả nhóm lại cười dòn dã thích thú.

- Thế còn ông Tuấn ạ?

- À, ông ấy thì cũng kinh lắm. (Cười) Chỉ có tôi là hiền (nhìn vợ), bà nhỉ. Ngô, thời đó hay mai mối. À ờ, chúng tôi về, nhiều gia đình giàu kêu gả con cho, nhưng chẳng ai thành. Vài năm sau tiền bạc đũa nào cũng rủng rỉnh rồi, sau đám cưới chúng tôi, cả bọn kéo ra Huế chơi tuần trăng mật. À ờ, thế là bà Thúy đánh rơi quyển sách khi ra khỏi tiệm sách, con gái Huế duyên dáng thế đấy, ông Tuấn nhặt lên và nhặt luôn bà Thúy. Ha ha.

- Còn ra đảo thì khi nào ạ?

- À ờ, tôi có vợ sau ông Dương một năm, năm sau đến ông Tuấn. Nhưng chúng tôi có con trước tiên. Bà cụ anh chị mất thế đấy. Gần hai năm sau hai bà kia mới sinh. À ờ, sau Hiệp định Geneve, năm 1955 thì chúng tôi chọn ra đảo sống, lúc đó đũa lớn nhất là thằng Trung chúng tôi bốn tuổi, con ông Dương ông Tuấn mới hơn hai tuổi.

- Thưa, ai có ý nghĩ đó đầu tiên hả cụ?

- Ông Dương với bà Thúy. À ờ, ông Dương thì ưng yên tĩnh, bà Thúy thì thích biển. Lặn ra đảo chơi về, hai ông bà ấy cứ trầm trở hoài. Ban đầu chưa bị thuyết phục,

tụi tụi hay đùa thối gả hai ông bà cho nhau rồi dắt ra đảo ở đi.

Máy thâu tiếng cười rộ của nhóm làm phim nghe rất vui. Vòng vo hồi lâu linh tinh chuyện, cuối cùng cô ký giả mỉm cười:

- Thưa cụ, xin hỏi một câu hơi riêng tư. Suốt sáu mươi năm chung sống, cụ có... hum... lừa dối cụ bà lần nào không?

- Nói thẳng ra, à ờ, nghĩa là có bồ bịch ngủ nghề gì với bà nào khác hả? (mọi người lại cười). Ồi dào các anh chị hỏi đó chưa sinh ra nên không biết đâu, hòn đảo này bây giờ tương đối tấp nập, quá tấp nập vì du khách, gọi là gì nhỉ, à ờ, sinh thái phải không, chớ cách đây năm sáu chục năm thì vắng vẻ, mọi người biết nhau hết, có chuyện gì thì đúng là trong nhà chưa tỏ ngoài ngõ đã hay. Anh chị tưởng tụi tụi với ai mà có thể sống thọ đến ngày nay với bà cụ anh chị đây à? À ờ, dăm dờ nhỉ.

Lại cười.

- Thưa cụ bà, sang năm nữa cụ sẽ làm lễ sinh nhật chín mươi. Xin cụ cho biết có hài lòng về sự nghiệp họa sĩ của mình không?

Bà cụ cười tươi xua tay:

- Ồi cha, tụi tụi tài vô tướng, ban đầu chỉ là vẽ chơi chơi cho vui. Một hôm đảo tổ chức

triển lãm tài vật, mấy bà bạn xúi đem cho tòa thị trưởng chung, thì đem. Vậy là có mấy ông nhà báo như các anh viết bài khen. Vậy là tự nhiên tôi được có danh hiệu họa sĩ thôi.

Họ nói về các bức tranh nổi tiếng của bà cụ, cách đánh giá từ lục địa, về ý nghĩa, màu sắc và bố cục. Bà cụ lắc lắc đầu cười:

- Rõ ràng như thiên hạ nói gì gì quên rồi ông, à phê bình là sáng tạo hả ông. Khi vẽ, tôi có hề nghĩ như vậy đâu. Họ cứ tưởng lên.

Đông dài về cuộc đời, về quan niệm sống, về con cái của các cụ xong, một lát sau:

- Thừa cụ, sống trên đảo hơn năm chục năm qua, xin cụ có thể cho biết có kỷ niệm nào ăn sâu nhất trong lòng?

Hai cụ quay mặt vào nhau, ánh mắt khác đi. Người ta đọc được điều gì là lạ trong cái nhìn đó, kéo dài, bối rối. Im lặng. Phái đoàn làm phim linh tính mình gãi đúng chỗ nào đó, vừa đau đón vừa quyên rũ. Và họ nín thình chờ, như thể không dám khơi động thêm điều thâm kín nào hai cụ cho tới nay có vẻ chưa hề tiết lộ. Hình như có tiếng thở dài rồi cụ ông lay tay cụ bà:

- Có chứ, có rất nhiều kỷ niệm ăn sâu trong lòng chúng tôi. À ờ, bà kể đi, trí nhớ bà còn tốt hơn tôi. Can đảm lên.

Khóe mắt đã sụp trườn ra giọt nước nhỏ, bà cụ lau bằng lưng bàn tay và mỉm cười thanh thản:

- Được rồi, tôi sẽ kể cho anh chị nghe về tình bạn của chúng tôi thời còn trẻ và một vài điều cho tới giờ không biết còn không, nhưng vào thời đó là kỳ dị trên đảo. Tôi kể chắc sẽ thiếu sót nhiều, một phần vì cố quên đi, mà bây giờ cố nhớ lại vẫn quên, một phần vì có những lúc tôi không chứng kiến tận mắt, chỉ nghe nói lại, có khi là phong phanh thôi. Phần sau thì dựa vào nhật ký con Ti.

- Thừa cô Ti là...

- Con gái ông Tuấn bà Thuý, một trong ba cặp anh em chúng tôi. Đó, rồi phần còn lại thì tùy khả năng tưởng tượng của các anh chị cách nào cho phù hợp với hoàn cảnh mỗi giai đoạn nghe. Chắc không khó lắm đâu... Các anh là nhà báo mà, bịa sao chẳng được.

Cả đám lại cười, bị móc mà vẫn cười sảng khoái. Và bà cụ chống cây ba tong bước chậm chạp đến tủ sách, cô phóng viên vội vàng chạy đến giúp cụ bà mở khóa, lấy ra nhiều quyển album dày cộm...



Chương 2.

NGHE MƯA

Dĩ nhiên bé Ti trả lời chẳng ngần ngại là muốn tổ chức sinh nhật trên du thuyền. Nên ngoài bữa tiệc ở nhà cho bạn bè cả lớp, đám trẻ con của ba gia đình được cùng bố mẹ đi chơi trên đại dương với danh nghĩa mừng bé Ti lên tám. Ba ông bố từ thời trai trẻ đã tự xưng ba chàng ngự lâm pháo thủ dù chẳng bao giờ biết cây kiếm dài ngắn ra sao. Họ tụ họp mỗi cuối tuần, lúc thì trên du thuyền của Tuấn-Thúy, lúc trong vườn hoa trái bao la của Cường-Hiền, lúc trên nhà sàn giữa rừng cây bạt ngàn của Dương-Cúc. Thành đạt và hài lòng với cuộc sống, họ rủ nhau cùng từ giã phố phường nhộn nhịp, tạo việc

làm trên hòn đảo xinh đẹp hiền lành này với hy vọng sẽ sống yên lành đến cuối đời và thương mến nhau mãi mãi.

Trên biển sáng êm đêm, tiếng cười của nhóm bạn sáu người rộn ràng trẻ trung mang niềm vui cho cả vùng chài. Họ chào mấy ngư phủ trở về từ chuyến lưới hai, hỏi thăm số thu hoạch, nói chuyện nắng mưa thời tiết. Một người mang đến cho Thúy giỏ tôm sú còn nhảy. Bé Ti chạy đến giàng xuống xem, liếng thoảng:

- Sao bác biết sinh nhật cháu hôm nay mà cho?

- A... Ô... bác nghe mẹ nói. Chúc mừng sinh nhật cháu. Cháu phải ngoan và học giỏi nghe!

Ti thoát chạy đi khoe với các bạn. Người lớn nháy mắt nhau cười. Thúy kín đáo cúi đầu cho ngư phủ, ông ta giẫy nẩy:

- Không đâu, đành là chị đặt, nhưng chẳng mấy dịp tình cờ gặp sinh nhật cháu.

Ép thế nào cũng không xong, bà con cảm ơn và Hiền nhìn vào giỏ hân hoan:

- Ngon phải biết đây. Đáng lẽ mình phải ra khơi mỗi ngày mới phải. Cũng thì tôm cá tươi mà ăn giữa biển nó vẫn ngọt hơn ở nhà.

- Thì ai cấm bà ra biển mỗi ngày. Hay kêu ông Cường đi làm dân chài cho khỏe.

Cúc vừa cười nói và thoát cái đã xách giỏ tôm bước lên thuyền, biển xuống hầm tàu. Nhóm đàn ông kẻ lên trước đón đàn bà con nít, kẻ còn đứng dưới giúp họ lên. Thúy nhanh nhẹn bước lên thì Hiền gọi giật:

- Ê bà bà, bầu bì phải đi đứng nhỏ nhẹ nghe bà, làm gì như lính Lê dương vậy.

Thúy quay lại lườm bạn:

- Hồi con Ti đã bị nằm dài chán lắm rồi, lần ni tui khỏe như voi mà bắt đi nhỏ nhẹ như đào hát bội thì chết cho khoẻ!

- Cái miệng ăn mắm ăn muối nói bậy như quỷ chưa!

Cuối cùng ba ông chồng lên tàu, Cường hỏi:

- Bữa nay ra đảo bắt hào hả? Thi với tui bây, tao thắng hoài cũng kỳ, mà chẳng lẽ ôm chai Bordeaux một mình cũng buồn.

Và thuyền ra khơi. Giữa trời biển bao la, chiếc du thuyền chẳng khác chiếc lá mỏng manh yếu đuối trôi nổi dập dềnh theo con nước. Gọi là du

thuyền cho sang, và bởi vì nó không dùng cho kể sinh nhai mà chỉ đi chơi, chớ là chiếc tàu đánh cá Tuấn cùng các bạn tân trang lại, thêm dụng cụ cho việc bếp núc tiện nghi và làm đẹp nên không còn vẻ là tàu đánh cá nữa. Dưới ánh nắng dịu ban mai, người ta uống khai vị, ăn trái cây, Dương ôm đàn ghi ta vừa đàn vừa hát, tiếng hát vui nhộn khiến các bà như thông lệ, hăng hái hát theo, vang vang trên mặt biển ban mai êm ả. Thúy hát rất hay, giọng trầm ấm, thường Dương đệm đàn rất ăn ý. Cả bọn cứ đùa khi nào túng tiền bắt Dương và Thúy hát dạo xin tiền. Trẻ nhỏ đuổi nhau chạy từ dưới lên sàn tàu rồi chạy xuống, tiếng cười nói líu lo.

Tới đảo, cánh đàn ông lặn bắt hào, cánh đàn bà đứng trên thuyền hăng hái đả đảo Dương là người luôn luôn thua trong những cuộc thi sử dụng tay chân. Hào tươi, trong veo bong nước, vắt vài giọt chanh rồi

cạo gỡ ra, húp cái soạt. Cúc lẳng xẵng phục vụ nướng bánh mì, hỏi vọng lên có ai cần gì nữa không. Chẳng ai trả lời, Cúc gắt:

- Nè cái đám mê ăn, có ai cần gì không thì bảo, tôi mà lên rồi là không xuống nữa đâu.

Cả bọn cười ra dấu cho nhau đừng trả lời. Một lát Cúc bưng khay lên có đủ thứ, vừa nguýt các bạn vừa mắng:

- Có ăn thì bị chửi cũng chẳng nghe.

Sau bữa ăn trưa với sự tiếp sức của rượu nho, nhóm đàn ông bắt đầu thiu thiu trong cơn gió nhẹ. Nhóm đàn bà trông chừng con nhỏ vì bảo thế nào chúng cũng không chịu ngủ trưa. Cúc bồng con trai cùng nhòai người nhìn mũi tàu xẻ nước, gió nhẹ không đủ làm bay tóc. Cúc gọi:

- Ê bà Thúy, đứng ở mũi thuyền mà sao không có gió cho mẹ con tui bay

giống bà với ông Tuấn bắt chước phim gì đó.

- Cảnh mùi mẫn giữa bồ bịch chó phải mẹ con mô mà bà làm với thằng Hải được. Với lại bà không có kiếm, phải có kiếm vua ban mới xẻ gió mà bay được tề.

Thúy quay phim cảnh mẹ con Cúc ở mũi tàu, cánh đàn ông ngủ dưới nắng, Hiền bôi dầu dưỡng da và trẻ nhỏ chơi xếp hình. Một đĩa gọi:

- Hải, tới chơi!

Chú bé vượt khỏi tay mẹ chạy đến các bạn, mái tóc dài chấm gáy phát phơ trên khuôn mặt xinh xắn màu da nâu đỏ mạnh khỏe. Cúc không thể bầu bì nữa nên hai vợ chồng dồn hết tình yêu vào đứa con duy nhất, nghĩ nó sẽ thành kiến trúc sư vì nhật được mẫu gỗ nhỏ nào cu Hải cũng nghĩ cách chế biến được một cái gì đó, dù vụng về nhưng sáng ý. Không những

chỉ xây lâu đài cát, nó thường nhặt vỏ sò trang trí từng phòng bên trong và đặt vỏ sò to nhất gọi bể bơi. Nó thường lãnh đạo các trò chơi cho cả nhóm. Hai trai hai gái. Hải và Ti quần quýt nhau nhất, cu Hải nói lớn lên sẽ cưới Ti làm vợ. Khi hỏi vợ là gì, chúng luôn trả lời là bạn. Chỉ có thằng Trung đòi lớn lên sẽ cưới mẹ. Cả bọn đã từng cười thằng này có máu Oedipe, Hiền bảo như vậy chứng tỏ mình là người đàn bà lý tưởng nhất, vừa lòng cả bố lẫn con.

Thúy quay phim đám trẻ con, bảo:

- Cu Hải nói lớn lên sẽ cưới Ti phải không. Rứa hôn Ti cái coi.

Hai tay cu Hải ôm đầu Ti kéo về phía mình hôn lên má con bé. Ti cau có quẹt nhanh chỗ má vừa bị hôn ươn ướt.

- Ti không cưới cu Hải đâu, Ti cưới hoàng tử thôi.

- Hoàng tử nào?
- Hoàng tử thủy cung.
- Ở đâu?
- Ở bên Đức.

Đám đàn ông đã thức vì tiếng lao nhao trẻ con, nổi lên cười, hiểu là Ti vẫn chưa phân biệt cặp vợ chồng bạn bên Đức tên Cung và Thủy, với hoàng tử thủy cung. Tuấn bảo:

- Mẹ Thúy đã hứa hôn cho Ti ngay từ khi Ti còn trong bụng mẹ, từ khi chưa ra đảo kia, cu Hải không địch lại hoàng tử thủy cung đâu.

- Vậy con sẽ cưới ai ?

- Để chú coi, à, nếu cô Thúy sinh con gái nữa thì chú sẽ gả cho cu Hải nghe.

- Con không thèm đâu, con cưới con Ti thôi.

- Ừ thì tùy, nếu thắng nổi hoàng tử. À, còn em Trinh, Hải không muốn cưới em Trinh sao?

Hải nhìn Trinh, nó nắm tóc con bé giật ngược khiến con bé ré lên vội chạy đến mẹ. Hải lắc đầu:

- Con không thèm con Trinh, nó hay khóc lắm.

Bé Trung cúi, lườm Hải:

- Hải nắm tóc nó kéo đau thì nó khóc chớ sao.

Mỗi lần đi chơi, ông kính Thúy giữ hết được cảnh vui tươi của nhóm bạn thân nhau từ thời trung học. Thịnh thoảng lại cùng xem cười ròn rảng, nhắc lại từng kỷ niệm từ thuở nào mà vẫn sôi nổi như hôm qua. Và tình bạn của họ gắn bó như không có gì suy suyển được.

Buổi chiều khi mặt trời bắt đầu áp xuống chạm mặt nước, chiếc du thuyền đã về gần bãi đậu. Các bà lại

lao xao thu vén đồ đạc, nhắc con đừng quên sách vở, đồ chơi. Đám trẻ lau nhau hẹn ngày mai gặp ở trường và chưa chi đã hẹn gặp nhau vào cuối tuần tới.

Khi tàu vào cảng, thủy triều đã dâng lên cao, hải âu kêu nhau lạc giọng. Chúng lượn lờ trên bờ kè, màu xám đôi cánh hòa lẫn vào màn đêm sắp xuống và tiếng kêu có lúc ai oán, chói tai. Bỗng Thúy khều tay chồng:

- Tự nhiên em thấy buồn buồn rãng rãng.

- Buồn gì? Buồn nôn nữa hả?

- Không mô, buồn buồn thôi.

- Ủ, chắc tại em luôn luôn ghét khoảng giờ này mà. Với lại chắc em cũng mệt, về nhà nghỉ ngơi sẽ hết.

Tuấn an ủi và choàng tay ôm vai vợ hôn lên trán, xong nháy lên bờ kè bắt sợi thừng Cường ném vào. Cột thuyền xong, Tuấn bảo:

- Rồi, các bà từ từ lên đi.

Câu nói đó hình như không thay đổi dù Tuấn, Cường hay Dương là người nhảy lên bờ trước phụ trách việc cột tàu. Dương bước lên bờ kè, đón trẻ nhỏ từ tay các bà. Khi Cúc bỗng cu Hải đưa lên, vừa lúc con tàu tròn tránh. Cúc hoảng hốt lùi lại, cười:

- Hú vía chưa. Có sóng đấy.

Ngưng một lát chờ con sóng đi ra, Cúc đưa con lần nữa. Khi Dương vừa chạm vào cu Hải thì lạ quá, chiếc thuyền tạt xa khỏi bờ kè một khoảng rộng vừa đủ để điều quái dị xảy ra: cột nước cao đùn lên và Cúc rú thút thanh khi con vượt khỏi tay mình mà chồng chưa ôm nó hẳn. Mọi người kêu nhau ới ới và ba người đàn ông nhanh nhẩu ào xuống nước...

*Buổi tối trên biển bỗng rộn ràng.
Đàn bà xóm chài đứng thành dãy dài
cầm đuốc phụ với ánh hải đăng và
cánh đàn ông không biết bao nhiêu
người đang mò tìm dưới nước, cả
dân chài và dân lặn chuyên nghiệp.
Cúc bơi tìm mãi đến lúc là người
chơi với được dân chài kéo lên, ngồi
bệt trên cát mắt mở thao láo không
nói năng gì, không cả khóc, chỉ là
cái xác. Ánh đèn chập chờn trên nét
mặt vô hồn của Cúc lúc ẩn lúc hiện.
Thúy ngồi bên cạnh ngơ ngác và sau
lưng hai người, Hiền cũng ngồi như
tượng, thỉnh thoảng bóp nhẹ vai
Thúy nói nhỏ:*

*- Bà về nghỉ đi, coi chừng bị ảnh
hưởng không hay cho cái thai. Có gì
thì tui báo.*

*Thúy lắc đầu, kiên nhẫn chịu cái mệt
mỏi bầu bì chẳng thấm vào đâu với
nỗi lo sợ của bạn. Bầu trời thăm
thăm, sao chóp mắt tự tình mãi trên
cao khiến biển u ám đen ngòm huyền*

bí. Tiếng sóng nhẹ nhẹ rì rào bình thường thơ mộng mà giờ phút đau buồn này chẳng khác tiếng rì rầm ma quỷ. Gió thoang thoảng mùi đại dương bình thường nồng nàn tình biển mà giờ khắc này mang hương đắng tử thần. Nhóm đàn bà dân chài đông đảo ồn ào là thế mà giờ phút này lặng lẽ như những hồn ma nét mặt chờ phán xét. Mặt nước loang loáng ánh đuốc mờ mờ ảo ảo, bên dưới chắc tối đen mù mịt. Người lớn nếu bơi giỏi cũng đã không thể nào trôi lên nữa rồi, một thằng bé tám tuổi thì làm sao. Nó ở dưới đó, một mình, chơi với trong bao lâu rồi mới xuôi tay?

Yên tĩnh đáng ngờ. Mặt nước mênh mông sững lại, lạnh lùng đứng đứng trước đám người quần quai ruột gan. Nhìn từ bãi ra chỉ thấy một màu đen, vài điểm sáng nhấp nhô. Nhìn từ ngoài vào thấy ánh đuốc sững sờ trên nét mặt nhóm người câm nín oan hồn.

Cuối cùng Thúy cũng nghe lời Hiền hối thúc dẫn trẻ nhỏ về nhà mình cho chúng tắm táp nghỉ ngơi. Chỉ có thằng Trung hiểu được mối nguy hiểm đe dọa bạn mình, bé Ti và Trinh vẫn thản nhiên, Ti còn nói:

- Cu Hải hư vậy đó mà đòi cưới con!

Ngoài bãi đêm đã về khuya, thỉnh thoảng có người nô lên mặt nước, đám đàn bà nhón nháo hơn hờ chạy tới đón, nhưng không có gì trên tay người bước vào bờ, anh ta thở phào nằm vật trên bãi. Từ từ, nhóm đàn ông đã trở về, kể cả nhóm Tuấn, còn dưới mênh mông sâu thẳm nhóm lặn tìm chuyên nghiệp. Họ tụ tập hết trên bãi, kể nằm người ngồi, mệt mỏi, thất vọng, ngơ ngác như đám ma Hời. Hơi thở biển đêm dính vào da rịn rít lành lạnh khiến nhiều người co ro. Một cây đuốc phụt tắt. Bấy giờ mới nghe tiếng nấc giữa đám đàn bà với tiếng gọi thằng thốt sau cơn mê

“Con ơi, cu Hải ơi!”. Và đó là tiếng dạo đầu cho khúc nhạc buồn, nhiều tiếng nấc nổi lên theo gió tan loãng trôi lững lờ trên mặt nước...

X

Cụ bà ngưng kể. Mọi người im lặng, không bảo nhau cùng mặc niệm. Cụ nấc khẽ, nước mắt lã dãi xuống đôi má nhiều nếp gầy. Nhóm người làm phim cúi đầu tránh nhìn bà cụ, một luồng điện băng qua, cô phóng viên mắt đỏ hoe bóp chặt bàn tay nhăn nheo, lau nước mắt cho cụ. Cụ ông thì cứ lắc đầu không nói gì. Giây phút im lặng này như có đôi mắt nhìn thấy xác thằng bé dập dềnh đâu đó trong lòng biển đen ngòm.

Rồi cụ bà mỉm cười méo mó nhìn mọi người:

– Mời anh chị dùng bánh uống trà. Của cháu đem ra từ lục địa, hôm lễ kim cương. (Cười cười) Con cháu bày đặt quá đó mà, kim cương với hột xoàn!

Nhóm làm phim mau mắn rót trà mời hai cụ, như thể muốn cắt đứt cái gì nghèn nghẹn ở cổ. Họ ăn uống nhỏ nhẹ chờ đợi, không dám đường đột hỏi hỏ nghe tiếp câu chuyện bắt đầu gay cấn. Rồi mọi cử động đều ngưng khi bà cụ lướt tay lên quyển album:

– Tất cả những hình ảnh này là nhờ bà Thúy đây. Mỗi chuyến họp nhau bà ấy lúc nào cũng máy quay phim máy hình trên tay. Máy móc tiên nhanh quá, dạo đó còn kính càng, đâu có nhẹ nhàng tối tân như bây giờ. Tội quá, cứ nói phải ghi lại kỷ niệm tụi mình. Lần nào cũng lịch kịch tay xách xách mang.

Rồi giọng cụ trầm xuống, mắt mơ màng, tay từ từ lật từng trang:

– Nhưng không có tấm hình nào của đêm chờ tìm xác cu Hải. Cũng không có tấm hình nào của bà Cúc lúc tìm thấy xác con hay khi nằm trong lều bên cạnh nấm mồ đắp vội... Là tôi nói vậy chớ ai lòng dạ nào mà chụp, nghĩa là nói chung, không có tấm hình hay đoạn phim nào từ đó trở đi. Anh chị thấy đó, toàn những hình ảnh vui vẻ không thôi.

Một anh hưởng ứng:

– Thừa cụ, vậy cũng hay, lúc nào cũng thấy niềm vui ạ.

– Nhưng mà khô, từ đó trở đi thì rất ít chuyện vui. Cái xác cu Hải đê bẹp chúng tôi.

Giọng cô phóng viên rụt rè:

– Thưa cụ, bao lâu sau mới tìm thấy xác?

- Hai ngày sau chị ạ. (Lắc đầu, chép miệng) Anh chị không biết trong hai ngày đó chúng tôi sống ra sao đâu. Tất cả bỏ hết công việc, dồn hết vào nhà Cúc Dương, lúc nào cũng có người canh bên cạnh không dám rời ông bả một bước.

– Thưa cụ rồi... cái xác...

– A, cái xác... trời ơi cái xác thẳng bé...

Bà cụ ghen. Cô phóng viên vội ôm vai bà. Tất cả lại lặng yên. Không ai dám động đến cái xác nữa. Chợt một cánh cửa sổ đánh sầm khiến mọi người giật mình, nhìn. Chị người làm bưng bả từ bếp lên móc lại, cần nhân có gió đâu mà sập mạnh vậy nè. Ông cụ e hèm chiêu hụm trà tiếp lời:

– À, ờ, cái xác, cái xác đã khiến cho dân đảo vốn mê tín dị đoan thêm lo sợ...

– Thưa, chẳng lẽ ở đảo chưa từng có chết trôi?

– Hiếm lắm anh chị ạ, họ thường nói dân đảo biết bơi trước khi biết đi mà. Có chết là

do bão biển dữ dội lắm, chớ không phải như vậy...

– Nghĩa là...

– Nghĩa là à ờ, có vẻ một cái chết không bình thường, nghĩa là có cái gì đó liên quan đến niềm tin bất di dịch của đảo, mà mình cho là mê tín dị đoan vì chẳng căn cứ vào đâu cả. À, ờ, thật tình khó tin lắm, nhất là chúng tôi là dân Tây học, tin làm sao được, mà biết nói làm sao. Hồi đó hay tới ngay cả bây giờ, chúng tôi cũng chẳng biết hư thực ra sao... Ôi, mê tín dị đoan ấy mà!

Cụ ông lại im, nhìn cụ bà. Nhóm truyền hình lặng lẽ chờ đợi. Bà cụ sịt mũi:

– Thiệt tình, thà không có con, chớ có con dù là nhiều đứa mà một đứa chết như vậy cũng không chịu nổi, hưởng chi một đứa duy nhất. Tội nghiệp ông Dương bà Cúc quá chừng. Nhìn thấy cái xác...

Ông cụ nhìn bà cụ ngừng giữa chừng, ái ngại:

– À ờ, có lần ông Dương thú thiệt với ông Tuấn và tôi là ông chỉ miên man nghĩ chuyện chết cho rồi. Tình cờ thằng Trung nói bác Dương ơi, không có thằng Hải con biết bác buồn lắm, vậy khi nào có gì cần con trai giúp thì bác gọi con qua nghe. Bây giờ con là con trai của bố Tuấn và bác

Dương. À ờ, nó nói ngây thơ vậy khiến ông tỉnh ngộ một chút.

– Như Trời sắp đặt ấy cụ nhỉ.

– Thế. Nó là thằng mê sách mà, thường đọc và hỏi han ông Dương giải thích, nó nói có khi ông đang giải thích cái gì đó rồi lại ngó ra một lát.

– Chắc nhớ tới cụ Hải đấy cụ nhỉ.

Lát sau ông cụ âu yếm đập nhẹ nhẹ lên tay bà cụ, mỉm cười:

– Xin lỗi các anh chị nhé. À ờ, bà này, bà phải nén xúc cảm để kể tường tận cho anh chị nghe những gì bà còn nhớ chứ. Kể đi, mình cứ giữ cái xác hồi giờ cũng mệt rồi.

Nhóm truyền hình ngó ra:

– Thừa cụ, giữ cái...

Ông cụ phá ra cười:

– Không phải chúng tôi chưa chôn đâu, giữ là giữ trong lòng ấy. Bởi vì hư thực chẳng biết sao nên chẳng dám kể cho ai nghe, mà thắc mắc thì vẫn có. Bởi vì đó là kiểu chết lạ lùng... À ờ, này, bây giờ bà nhà tôi kể, có sao kể vậy không bình luận gì nhé. Tùy các anh chị nghĩ sao thì nghĩ.

Bà cụ chiêu ngụm trà, tựa lưng vào ghế:

– Các anh chị muốn nghe không?

– Dạ có chứ ạ.

– Đó là mục đích chính của đám nhà báo đâm dớ các anh ấy mà bà!

Cả bọn bật cười, họ nhìn ông cụ như cảm ơn đã cắt bớt những phút giây nặng nề. Một anh bạo miệng:

– Thưa cụ, sao hai cụ cứ cho bọn nhà báo chúng cháu là đâm dớ ạ?

– Thì đúng thế rồi, oan ức nổi gì. Chẳng đâm dớ mà làm báo được à?

– Thế thì chúng cháu lại phải hỏi đâm dớ thêm nữa vậy, vì cụ bà cứ lưỡng la lưỡng lự có chịu kể tiếp đâu.

Cụ ông đỡ:

– Bà ấy còn lựa lời đấy.

Cụ bà nhìn chông:

– Dễ dân đảo đã thấy lo từ khi thằng Hải chết mà mình không đoán ra đấy. Ông nhớ không, bọn đàn bà thì câm như hến mà mặt tái mét, lấm la lấm lét hết nhìn nhau đến nhìn ông Dương bà Cúc. Còn bọn đàn ông, họ cứ hỏi đi hỏi lại là thằng bé rơi ở đâu, đến khi chỉ chỗ xảy ra tai nạn thì họ gãi đầu, lảng ra xàm xì với nhau, mình đến gần thì họ im.

Cụ ông tán thành:

– Đúng! (Cười cười) Ban đầu mình còn bực mình mà thương hại vì thấy họ thô thiển quá, ai đời họ cứ nháy nhó nhau tránh mình!

– Rồi đến khi tìm ra cái xác thì còn tệ hơn nữa.

Thấy đám truyền hình ngó mặt ra, cụ ông giải thích thêm:

– Hồi mới đến, mình là người lạ, nếu có phân biệt cũng là tự nhiên thôi. À ờ, nhưng lúc đó thì coi như bọn chúng tôi đã được chấp nhận rồi, vì mình ăn ở tử tế, rộng lượng là đằng khác. Thế mà từ hôm vớt được xác thằng Hải, à ờ, cứ như là họ muốn tránh xa bọn mình.

– Sao cụ nghĩ thế? Chắc là họ ngại nhắc lại chuyện buồn thôi.

– Thì lúc đầu ai cũng tưởng thế. Cho đến một hôm bà Cúc bảo lạ nhỉ cứ thấy bọn mình là họ qua đường mà lại đi cứ cắm đầu đi không nhìn. À ờ, chớ trước kia chào hỏi tử tế lắm mà. Ngay cả những người nghèo mà các bà nhà này hay giúp đỡ, cũng tránh luôn, bà nhỉ.

Bà cụ lắc lắc đầu buồn buồn:

- Ghê gớm hơn nữa là một hôm bà Cúc đem quần áo cho một nhà chài, thấy bả tới gần là họ tránh đầu mắt. Bà Cúc để lại gói quần áo, mấy hôm sau thấy có cái tấp lên bãi, tức là họ ném ra biển.

- Ủa, kỳ cục vậy cụ!

- Thì vậy. Thấy mình là họ chạy như sợ ma đuổi huông chi đồ dùng...

X

Phải khó khăn lắm mới kéo Dương và Cúc ra về khi nhóm thợ lặn cuối cùng cũng lên bờ. Cúc giẫy nảy:

- Tôi không thể bỏ cu Hải một mình. Để tôi ở đây với nó. Biết đâu chút nữa nó mới chịu bơi về...

Bà con xúm lại bưng Cúc và Dương khỏi mặt cát. Vài người dân chài an ủi:

- Anh chị cứ về nghỉ đi kéo bệnh, tui này ở đây canh nó cho.

Cúc dằng lại không nổi với sức kéo của nhiều người. Về nhà Cúc Dương, mọi việc một tay Hiền điều khiển người làm và thu xếp cho cả bọn. Hiền pha sữa, lạng lẽ mở tủ tìm thuốc ngủ bỏ vào, ép vợ chồng Cúc uống. Tuấn và Cường canh sát họ. Tuấn điện thoại hỏi thăm vợ một mình lo cho trẻ nhỏ ở nhà. Đêm, chẳng ai ngủ thực sự. Thỉnh thoảng thiếp đi một tí lại giật mình dậy, dáo dác trông chừng Cúc và Dương đến lúc đó vẫn chưa hề mở miệng.

Sáng sớm Tuấn bảo Cường:

- Ông ở nhà với bà Hiền canh chừng khi họ thức dậy, tui chạy ra bãi.

Và Tuấn lái xe lao đi. Bãi vẫn lặng yên. Anh ngồi bệt xuống cát, châm thuốc rít từng hơi dài đầu óc trống

trái mông lung. Qua một đêm hầu như không ngủ và bất lực trước tai họa, anh thấy chung hững trước cuộc đời. Bây giờ anh chợt hiểu bố thường nói mọi bất trắc có thể ập đến con người bất kỳ lúc nào, và họa vô đơn chí, nó sẽ không đến một mình mà thường rủ rê nhau. Chợt anh cười khẩy, còn tai họa nào ghê gớm hơn có thể xảy ra cho vợ chồng bạn nữa. Mất đứa con là mất hết đời mình, mất hết ý nghĩa cuộc sống rồi. Không biết tương lai gì đang chờ đợi Cúc Dương, số phận nào sẽ dành cho họ khoảng đời còn lại? Và vợ chồng anh, vợ chồng Cường, có thể làm gì cho bạn?

Tuấn giận dữ ném mạnh tàn thuốc, nó bay đáp gàn mép nước. Biển sáng lạng lẽ như tờ, dân chài đã ra khơi và chưa đến giờ về. Sao bầu trời có thể êm ả thế mà đứng đưng nhìn một thằng bé con không biết đường về. Mặt nước mênh mông sao có thể mang màu xanh dịu dàng đầm ấm

*thế mà trong lòng thì hung hiểm nuốt
chửng cu Hải mất rồi. Đầu óc Tuấn
suy nghĩ mông lung đến các bạn, đến
mình, đến trẻ nhỏ, đến kỷ niệm quá
khứ và đến tương lai. Quá khứ vẫn
nguyên vẹn đó nhưng cái gì đang
chờ đón họ?*

*Hãy còn đang lơ mơ nhiều ý nghĩ thì
có tiếng xe, Tuấn quay lại, nhóm bạn
kia rồi. Cúc chạy ào dọc bãi, miệng
không ngớt kêu Hải ơi, con ở đâu,
mẹ đây Hải ơi, về đi con. Cả nhóm
lặng lẽ chạy theo sau. Nước mắt ràn
rụa trên mặt Hiền óng ánh dưới
vàng thái dương vừa trôi khỏi mặt
nước. Màu cam. Màu cam nồng nàn
trên những khuôn mặt thất thần xanh
tái.*

*Cúc cứ chạy như ma đuổi, như có cu
Hải đâu đó vẫy tay. Tóc Cúc xõ tung
không chải bới bay bay trong gió
sớm, bộ đồ bận hôm qua dính vệt bơ
trên đùi phải khi đùa giành con tôm*

to với Thúy. Dấu vết trẻ trung còn đó mà con người đã khác lắm rồi. Chiếc áo sứt một khuy hôm qua giằng xé cưỡng lại không chịu về. Một người đàn bà tử tế. Một người đàn bà điên dại. Một người đàn bà trong cơn đau xé tận cùng. Vừa chạy Cúc luôn miệng gọi con, nói mẹ đến đây, con cố bơi vào bờ. Mệt thì bơi ngửa, nằm ngửa thả lỏng người, mẹ tập con bơi giỏi rồi mà, ráng bơi, bơi về với mẹ nghe con. Hải ơi, con đang ở đâu... Sáng rồi con thấy không, hôm qua nay chắc con sợ bóng tối lắm, bây giờ sáng rồi con ơi, sáng lắm rồi...

Hiền chạy nhanh ôm chầm giữ Cúc lại, nấc từng cơn:

- Bà ơi bình tĩnh, bình tĩnh lại đi. Ngồi xuống một lát đi mà.

Cúc giằng ra:

- Nó chờ mình đằng kia mà bà bảo ngồi.

Rồi vọt chạy đi. Vài thuyền cá trở về. Mọi người áy náy nhìn nhau. Và giữa tiếng kêu gọi thất thanh của Cúc, nhóm dân chài nói rất khẽ chia cá chia tôm, khác với ngày thường.

Nắng bắt đầu gay gắt, mặt Cúc râm nắng đỏ gay mệt lả té xuống cát. Dương vẫn âm thầm. Dân chài lại phụ với Cường và Tuấn đưa hai bạn về. Thúy đã lo mọi việc ở nhà, xin phép cho trẻ nhỏ nghỉ học, báo tin cho nhà trường biết Dương phải nghỉ dạy thỉnh linh, giao công ty Tuấn cho viên quản lý trông nom và báo cho nhóm đồng nghiệp của Cường tiếp tục dự án không có Cường ít bữa. Thúy nghĩ xáo trộn nào cũng có thể thu xếp, bất hạnh nào cũng có thể vượt qua. Không ai to tiếng, mọi lời nói đều dè xẻn, trông họ khác làm sao mới chỉ cách một ngày!

Bạn bè bắt đầu tới thăm. Ai cũng khe khẽ, trang trọng và không dừng lại lâu. Linh mục Thuần gọi Tuấn ra ngoài nói riêng gì đó rồi vào phòng ngồi chiếc ghế đặt cạnh giường Cúc đang nằm. Ông nắm chặt tay bạn không nói gì, chỉ lâm râm cầu nguyện rồi làm dấu thánh và ra về. Bất cứ lời nào lúc này cũng đều vô nghĩa với Dương và Cúc.

Bác sĩ chích thuốc an thần cho Cúc. Buổi chiều Cúc nằm lơ mơ. Tuấn là người rất sợ tình huống đau buồn tập thể, anh thà đi đâu đó chịu đựng một mình. Vì vậy Tuấn lại ra bãi dò tìm, nghe ngóng, chờ đợi xác thằng bé trôi dạt vào nơi nào đó. Dương cũng đi. Tuấn dặn Cường:

- Ông canh chừng không cho bà Cúc ra biển đấy nhé. Nếu cần thì cột bà ấy lại.

Đôi bạn lặng lẽ bước dọc theo bờ. Dưới ánh nắng chiều, họ dõi mắt

buồn thiu nhìn màu nước xanh đậm trong vắt, thản nhiên. Năng lung linh lung linh mặt nước, chập chờn đưa đẩy ánh chiều đang rơi xuống từ từ. Hơi nước thoang thoang bay lên, mùi biển khơi vẫn nồng nàn dù thêm bớt một mạng người chìm đầu đó trong lòng. Đến chỗ tảng đá Tuấn kéo tay bạn ngồi xuống. Họ vẫn im lặng, mọi ngôn từ đều trở nên rối rắm vô ích. Dương kín đáo, rất ít lời và dễ chịu với mọi người. Tai họa này sẽ cắt mất khúc lưỡi còn lại. Tuấn kín đáo liếc nhìn bạn. Cũng trên tảng đá này vài tuần trước, ba người đã ngồi hút thuốc tán gẫu cười nói như ngày hôm nay không bao giờ hiện diện. Mới chỉ hai mươi bốn giờ mà trông Dương khắc khổ và già đi cả mười năm. Gương mặt bình thường hay cười mỉm kia có cái gì đánh lại, xa lạ. Tuấn chột dạ không biết làm gì cho bạn, tay chân anh thấy thừa thãi nhưng ngại ngần không dám châm điếu thuốc. Tuấn úp mặt vào hai tay để không nhìn bạn nữa, để thấy cái vô lý của cuộc

*đòi, một sớm một chiều có thể thay
đổi tận gốc rễ con người...*

*Thúy pha sữa, đưa viên thuốc an
thần bác sĩ cho khi chiều, ép Cúc
uống. Cúc như con rô bô cử động ơ
hờ chậm chạp, ngoan ngoãn nuốt
viên thuốc như đã chấp nhận sự thật
rồi, rằng con mình sẽ không về nữa.
Thúy và Hiền ngồi cạnh nắm tay cho
đến khi Cúc chìm vào giấc ngủ, một
giấc ngủ nặng nề có tiếng kêu đau
đớn thoát khe kẽ từ cổ họng và nét
mặt có khi nhăn nhú thất đảm. Hiền
kéo chăn cho bạn và nằm xuống bên
cạnh. Bên ngoài đêm mênh mênh,
biển mênh mênh. Mỗi sinh vật trong
nhà thu nhỏ lại, chịu đựng. Giấc ngủ
chập chờn trên gheo mọi người. Cái
gì cũng khoác màu đen tối ám.*

*Sáng hôm sau, rất sớm nhìn chưa
thấy đất, tiếng đập cửa thành thạch
đánh thức mọi người trong cơn*

*hoảng hốt. Một anh dân chài hiện ở
cánh cửa vừa mở, hót ha hót hải:*

- Thấy rồi, thấy thằng bé rồi...

Tuấn mừng quýnh áp a áp ứng:

- Nó... nó...

- O... cái xác dạt vào bãi dưới kia.

A, cái xác!

*Cả bọn tung cửa chạy theo anh dân
chài. Mặt trời chưa ửng hồng, còn
xanh xao lấm. Trong cái lành lạnh
ban mai với lớp sương mù, một dãy
người sải chân như mấy con ma
chạy tránh rạng ngày. Thúy lạch
bạch sau cùng. Không ai để ý tới ai,
cứ chạy như trước mặt là niềm hứa
hẹn. Cúc bương bả nhưng lụp chụp
vấp ngã nhiều lần, có lẽ hiệu quả
thuốc ngủ hãy còn. Hiền xốc bạn
đứng lên, chạy tiếp, chạy mãi mà
anh dân chài vẫn chưa ngừng, chạy*

muốn hụt hơi, chạy như không kìm chân lại được. Những bàn chân quý ám. Xa xa trong màn sương mỏng, một khối đen đen rõ dần. Là nhóm dân chài ra khơi chuyển lưới đầu đã trở về, tình cờ nhìn thấy trên bãi có cái gì mang máng hình người...

Thấy nhóm bạn gần đến, một anh chài bỗng tách đám chạy tới kéo Tuấn ra nói nhỏ. Tuấn khựng lại một giây rồi lao nhanh về phía Cúc, kéo giữ lại. Cúc dằng mãi không được, cúi xuống cắn tay Tuấn. Thế là điều đau đớn không giấu ai được nữa. Cúc nhào tới trước, đứng sững nhìn. Cúc nhăn nhó lùi lại vài bước rồi ngã bật ra gào thảm thiết:

- Không phải cu Hải, không phải. Con tôi đâu?

Và Cúc đổ xuống, bất động.

Bông Dương quả quyết đi đến cái xác, cởi chiếc sơ mi vẫn bận từ hôm ra đảo quán thi thể đưa bé hở hang xương xẩu lại. Mặt anh đánh đá thản nhiên. Không một lời, anh bông cái xác quay về.

Mặt trời bò lên hồi hả. Cũng màu cam lộng lẫy ngày lên xứ nhiệt đới, rục rỡ chiếu rọi cái xanh xao chết chóc rờn rợn thịt da. Đoàn người lại rông rảnh ra về. Một người đàn ông ôm xác con chai đá dẫn đầu, một người đàn bà chưa chết nhưng chỉ là cái xác, mềm nhũn trong tay bạn. Năm sáu người nữa cúi đầu lặng lẽ nối bước. Đám dân chài theo sau xa hơn một chút, mỗi lúc một xa, rồi đứt đoạn, rồi mất hút...

X

Bà cụ lại ngừng. Nghèn nghẹn đứt hơi. Cô phóng viên lau vội mắt mình rồi lau cho cụ. Một anh trao ly trà, cụ hớp một ngụm, run run:

- Trong đời, chưa bao giờ chúng tôi chứng kiến một đám rước lạ lùng bi thảm như vậy. (Quay sang cụ ông) Hả ông, mình còn nhớ như mới hôm qua.

Cụ ông gật đầu nắm tay cụ bà. Nâng xuyên qua cửa sổ soi rõ hàng hàng cổ vật bày trong tủ kính, ngăn nắp bóng bẩy không một hạt bụi. Trên tường rải rác mấy bức tranh họa sĩ nhà, ở góc trái phòng khách, bên trên chiếc bàn con bày bình hoa, đặc biệt có tấm hình ba gia đình đầy đủ, trong vườn hoa hai cụ. Ba bà ngồi ghế, áo dài hoa tím cà. Ba ông đứng sau lưng sơ mi trắng ngắn tay, nơ tím than cài cổ áo. Hai con gái áo đầm trắng và hai con trai sơ mi xanh da trời quần sọc xanh dương đậm, ngồi trên cỏ. Tấm hình mà bà cụ đã bình luận rằng “Đó là những ngày tràn trề hạnh

phúc, khi chưa chuyện nào dù nhỏ nhất có thể khiến nụ cười tắt trên môi”.

Nhóm làm phim áy náy chẳng biết nhìn vào đâu, lên hai khuôn mặt khả kính kia dàu dàu kỷ niệm, hay nhìn tường thì bất lịch sự, vậy thì cúi đầu, cho những tình tiết vừa nghe thấm lịm vào mình. Họ như nhìn thấy trong buổi sáng lạnh lùng làn sương mỏng và mặt trời còn ngái ngủ cách đây mấy chục năm, những con người chưa tỉnh giấc đã phải đối phó thế nào với tình huống bi đát cực kỳ... Và thân hình Cúc đổ xuống như bức tượng đồng bị giật. Và Dương lặng lẽ sắt đá cởi áo khoác lên con, ôm nó bước đi với bước chân phù thủy... Một bức tranh bi hùng tráng lệ.

Cụ ông đặng háng, mọi người nhìn lên, cụ cười vẻ trêu chọc:

- Các anh chị thích nghe tiếp chứ?

- Thưa cụ vâng ạ, chắc chắn rồi.

- Đồng thanh nhì. Thế thì phải hiểu là tôi đã nhịn từ nãy giờ rồi nhé. À ờ, tôi phải đi đây không vỡ bâng quang mắt.

Thật may cụ ông lúc nào cũng giúp nỗi lòng vui nhẹ đi. Cụ với tay lấy cây ba tong:

- Tôi còn đi đứng vững vàng lắm nhé, nhưng bà nhà tôi bị té mấy năm trước nên phải chống gậy cho chắc. (Cười oang oang)

À ờ, thế là nhất định bắt tôi cũng chống gậy, nếu không thì trông tôi trẻ hơn bà nhiều quá!

Bước vài bước, cụ ngừng lại:

- Bà cũng đi xả nước ối đi, đừng cố giữ rồi chết như cô dâu Đà Lạt gì đó anh chị có biết không? (cả nhóm gật đầu) Ờ, nhà báo mà không biết chuyện đó thì vất đi. Mà ngu nhỉ, mắc thì bảo xe ngừng cho đi xả, xấu hổ gì mà nín đến nỗi bể bọng đái. Đi không bà? Tôi chưa muốn bà chết.

Mọi người cười vui vẻ. Bà cụ lắc đầu nhìn theo ông cụ, cái nhìn trù mền ngọt ngào.

- Thưa cụ, cụ ông lúc nào cũng vui tính phải không ạ? Còn hai cụ kia thì sao ạ?

Bà cụ dụi mắt:

- Ôi, ba ông ấy cùng tuổi nhau mà mỗi người một tánh khí, khác nhau lắm. Ông nhà tôi lúc nào cũng nhanh nhẩu cười đùa trêu chọc, ông Dương thì hiền lắm và ít nói, biệt danh là hén đứt lưỡi. (Lắc đầu) Ông Tuấn nếu không nhờ một tay bà Thúy cai quản thì làm tới đâu chắc tiêu sạch tới đó, rộng rãi hay quên lắm. Nhiều khi nói hớ, bị cả bọn la hoài.

- Vậy mà hạp nhau lắm hả cụ?

Cụ cười âu yếm:

- Ôi cha, cứ như họ bỏ túc cho nhau vậy. Thét rồi mỗi người cũng không còn tự do hoàn toàn nữa, thấy hai bạn không tán thành điều gì mình muốn làm, là bỏ ngay. Cho nên công việc của ông nào hay muốn làm cái gì, hai ông kia đều biết hết cả, chẳng có gì riêng tư. Nói chung hai ông rất nể nang và nghe lời ông Dương lắm.

Rồi cụ chép miệng hướng mắt về chỗ tấm hình, một mảng da đã trôi phẩn vì nước mắt:

- Anh chị thấy cái hình ở kia chứ, chụp vào dịp tết năm bé Ti cu Hải được bảy tuổi. (Mọi cặp mắt hướng về tấm hình. Bà cụ cười dịu dàng) Tội nghiệp, năm nào bà Thúy cũng sắm tết cho mọi người ăn bận theo ý mình. Ai cũng kết tội Thúy độc tài nhưng mọi người đều vui vẻ diện đồ mới, chụp hình do bà ấy sắp xếp. (Chép miệng) Rồi năm hai đưa lên tám tuổi thì vậy đó, nên tết năm sau không thể nào chụp hình chung nữa. Không thể nào nữa. Đó là tấm hình ba gia đình chụp chung đầy đủ lần cuối...

Anh nhiếp ảnh bước đến chụp cận cảnh bức hình. Một con bướm từ cửa sổ vào bay lượn bất an trên bình hoa rồi hồi hả bay ra. Mọi người nhìn theo. Ai đó thì thầm:

- Biết đâu chẳng là linh hồn một trong những người trên ảnh nhỉ?

Câu hỏi kéo mọi người trở lại câu chuyện. Có tiếng chép miệng:

- Nỗi đau của ông Dương bà Cúc quả là ghê gớm...

- Anh chị biết đó, nước mắt chảy xuống. Cha mẹ thương con cái nhiều hơn con cái thương cha mẹ. Cho nên khóc cha mẹ không đau đớn bằng cha mẹ khóc con.

- Ông Dương lại sống nội tâm cụ nhỉ...

- Hai ông cứ tìm cách giải khuây ông Dương. Nhiều khi cứ sợ lỡ lúc không có mình, ông Dương làm bậy cái gì.

Ông cụ vừa bước ra nghe, nói thêm:

- À ờ, có lần ông ấy ngồi nhìn biển trầm ngâm rồi nói phụt ra: mục đích con người sống để làm gì nhỉ? Chúng tôi sợ điếng, chẳng còn nhớ giải thích sao, nhưng người nào cũng ráng nói cái gì đó, à ờ, chẳng biết có trúng trật gì không nhưng cốt sao cho ông ấy đừng có ý nghĩ làm bậy như tự tử chẳng hạn. Sợ lắm anh chị ạ.

Trầm ngâm một lúc, cụ ông tiếp:

- À ờ, về sau đã yên yên, tụi tôi hỏi buổi sáng trên bãi, làm sao biết đó là xác cu Hải mà gói ôm về, ông Dương trả lời là trong

một tích tắc, ông nghe cái mùi của cu Hải sát bên mũi như mỗi khi cha con hôn nhau. À ờ, anh chị biết đấy, mỗi chúng ta có cái mùi riêng. Chứ thi thể đã bị rúc rửa hết thịt da... chỉ chừa lại một nửa khuôn mặt mà lại sung phù mọng nước tái vàng, phập phều suýt bong ra, môi sứt vòng lên tím đen, hờ hang góm ghieéc dị kỳ, thì khó nhận biết mấy. (Có tiếng như nấc cục) À ờ, phần còn lại là bộ xương thiếu hụt, chân trái rơi đầu mất. Bà Cúc nhất định không phải, không phải xác con mình, cũng dễ hiểu, nó cứ như cố tình thách thức người thân nhận diện ấy mà.

Rồi sau một ngụm trà:

- À ờ, mà kể cũng lạ. Bà Cúc bơi giỏi lắm, giỏi nhất đám. Bà dạy cho cu Hải bơi lúc mới lên ba. Và nó bơi cũng rất giỏi. Mà kỳ, năm đó mỗi lần bơi ngựa nó thường nói mẹ mẹ, con chết trôi nè mẹ, rồi nằm úp xuống, xuôi tay. Cho nên sau đó thì bà Cúc cứ tự đổ lỗi cho mình, bảo là không cảnh giác lời con nói, đáng lẽ đã phải không cho nó xuống nước nữa... Thôi bà kể tiếp đi...

Bà cụ trầm ngâm:

- Thiên hạ cứ nói gieo nhân nào gặt quả ấy. Mà ông bà Dương Cúc thì có gieo cái gì để gặt quả như vậy chẳng biết...

- Cho nên nhiều khi ông Dương cứ trầm ngâm triết lý, làm bầm không biết có trời hay thượng đế không, và nếu có, họ có mắt hay tình cảm gì không...

X

Cúc cứ tự trách là con nằm ngoài bãi chờ mình tự bao giờ, chắc là từ khuya, khi thủy triều lên, vậy mà mình thân nhiên nằm nhà ngủ, để mãi đến sáng có người gọi, không thì cũng chưa biết. Trong đêm, một mình bơ vơ trên bãi, chắc chắn cu Hải sợ lắm. Những đêm này không trăng, trời biển mịt mù và sương mù phủ lạnh vào buổi sáng. Cu Hải ăn bận phong phanh. Còn mình thì nằm trong chăn, mộng寐 thấy bay lửng lơ trên không, trời âm u nhiều mây và cây cối bên dưới tím sẫm. Xa xa, rất xa nơi Cúc lượn đôi cánh vô hình, căn nhà nhỏ của ai xiêu vẹo dưới ngọn gió phà từng cơn ngắt

quãng, nấc cục. Cúc muốn bay tới đó, muốn nhìn vào, muốn gặp người bên trong. Nhưng gió cứ đẩy ra xa mỗi lúc muốn gần. Và lao chao trong bầu trời thiếu ánh sáng, Cúc lao ngược về thời niên thiếu, những ngày vừa nách em vừa chơi lò cò khiến em khóc vì bị xóc, những buổi học bị cô giáo mắng và bạn bè chọc quê vì không thuộc bài, lớn lên là những ngày tan học chạy vù ra chợ giúp mẹ bán hàng rồi thu vén gánh về khi trời chập choạng. Rồi ở lại lớp hai lần, ị ạch cố vào đại học cho nở mặt nở mày thì lớn tuổi hơn mọi người cùng lớp. Rồi gặp Dương, Cúc già từ đời ôm sách, nghĩ là chẳng hợp với mình...

Từng quãng đời lướt qua như khúc phim quay nhanh đến chóng mặt, vậy mà lại rất rõ ràng không thiếu đoạn nào... Lấy chồng rồi vẫn thỉnh thoảng về giúp mẹ, thỉnh thoảng vẫn gánh hàng về, những tờ giấy tiền vàng bạc giúp cho người bên kia thế

giới có cái mà xài. Cúc thấy mình thoăn thoắt bước đi gánh hàng trên vai kiu kịt, nặng hơn thường lệ, như tất cả sức nặng thế gian nằm cả vào đôi quang gánh, và con đường quen thuộc thuở xưa sao cứ kéo dài ra mãi, vô tận, mênh mông. Chợt giật mình làm đổ gánh hàng khi tiếng gì thình thịch trong buổi sáng tinh mơ. Hàng vàng mã bay tứ tán trong cơn gió ở đâu ào đến như oan hồn bắt thân đòi nợ... Nhưng không có Dương thời trai trẻ tình cờ ngang qua đỡ lên và nhặt giùm hàng giấy bay bay trong chiều chập choạng, cũng không phải chiếc xe đạp tông vào Cúc mà là tiếng đập cửa khẩn khoản dập dôn...

Cúc khóc khàn cả giọng, mắt môi sưng húp, đập ngực thình thịch bảo mình là người mẹ tệ nhất trên đời vì thiếu trách nhiệm với con.

- Bà Hiền ơi, chắc thằng Hải trách tui lắm hả bà?

Hiền mắt cũng đỏ hoe méu máo, kéo Cúc vào phòng tắm gội thay áo quần cho bạn, xay sinh tố bắt mọi người cố nuốt. Cái xác cu Hải vương cổ mọi người, nhỏ bé mà che hết mặt trời. Họ chỉ thấy một màu chì bao trùm nhân gian và trời mùa thu mà cực kỳ oi bức.

Người ta bàn nhau làm tang lễ. Cúc Dương không có đạo nào cả, linh mục Thuần chỉ cầu nguyện kín đáo cho thằng bé, không làm lễ chính thức. Cả bọn theo lời khuyên người lớn tuổi trên đảo, bảo sao làm vậy, nhang đèn tụng niệm ba ngày. Đèn đuốc sáng trưng khắp nơi, cho thằng bé khỏi sợ bóng đêm, cho nếu nó đi đâu cũng thấy đường về, cho nếu nó thực sự ra đi cũng trong chan hòa ánh sáng. Trong chiếc quan tài nhỏ, thay vì chèn ép nhiều loại lá thơm như thiên hạ vẫn làm, Cúc nhất định chất đèn cầy và diêm quẹt, nó sợ

bóng tối lắm, phòng không bật đèn nó không ngủ được, phải có đèn cây thấp cho sáng. Cúc cũng muốn có chiếc nạng cho con, chân trái nó bỏ mất dưới biển rồi, phải có nạng chớ không làm sao nó bước. Mọi người làm theo ý Cúc. Dương âm thầm đáng sợ, có khi anh ngồi yên nhìn mọi người, đứng đưng như không liên hệ đến mình. Cường nói khẽ với Tuấn:

- Thà thằng Dương cứ vật vã như bà Cúc tao thấy còn đỡ lo hơn.
- Ủ, tụi mình phải cẩn thận không được rời mắt khỏi nó.

Đến giờ đóng nắp quan, Dương bảo “Khoan”. Mọi người nhìn anh lo lắng. Đó là tiếng nói đầu tiên từ hôm đem xác Hải về. Mắt anh đục lờ mờ mỗi năm trên hốc má xanh xao. Anh đến ngồi cạnh quan tài, áp tay sát bàn tay con không còn là bàn tay nữa, được vải liệm quấn chặt vào người, bấy giờ những giọt nước mắt

*đầu tiên mới trào ra, xối xả không
ngờ, và anh bập bẹ trong tiếng nấc:*

*- Bố xin lỗi. Lẽ ra bố phải cõng con
lên bờ... Lẽ ra bố phải lặn suốt đêm
với con... Lẽ ra bố phải nằm ở chỗ
con hiện tại...Sao con nở đi không
nói tiếng nào?*

*Nước mắt được chứa trong bình
thông nhau, nó tràn lan từ gia đình
đến bè bạn xa gần. Tuấn ra ngoài,
cổ họng đau điếng, đắng ngắt.*

*Buổi sáng động quan, cái huyết đào
từ hôm kia khô ráo, bây giờ nước ở
đâu trào lên lưng nữa. Người ta múc
nước, gần hết nó lại cứ ứa ra. Vài
hôm nay Trời chỉ nằng nặng, chưa
mưa, chỗ này vùng cao, đào giếng
phải rất sâu cũng chưa có nước, làm
gì mới hơn một thước sâu mà nước
đã tràn trề. Lạ, người ta nhìn nhau
thầm hỏi. Người ta bàn nhau hay
đào chỗ khác, Cúc không chịu. Đây
là chỗ cu Hải treo võng, có bốn cây*

bàng cao tạo thành hình vuông bọc khu đất nằm giữa, mát mẻ, kín đáo, riêng tư. Bốn cây bàng này đã có từ thời Cúc Dương mua miếng đất, tàng xum xuê, lá dày và to, khi đổi sang màu đỏ cam thì chúng nổi bật giữa khu vườn thênh thang bạt ngàn màu xanh cây cối. Và dù vườn lan trăm họ của Cúc thu hút chú ý của bất kỳ ai đặt chân đến, cu Hải vẫn nói cả khu vườn bao la nó chỉ thích nhất chỗ này, mẹ đặt đây là “Khu cu Hải” nghe mẹ. Cúc cười ừ, khu mông gì cũng được, nó là của con. Bây giờ theo Cúc, cu Hải đã chính thức chọn nơi làm huyết mộ cho mình thì không dòi chỗ khác được. Nước trào lên có thể tìm cách trị, còn ý muốn cu Hải thì không thể sửa đổi, nhất là bây giờ không bàn bạc được với nó nữa.

Vài bô lão trong làng khuyên như Cúc Dương, thôi thì số cháu phải gần nước, biết đâu chẳng là cái hay trời dành riêng cho nó, nằm trong

nước mát mẽ bình an, con người đã chẳng thành hình trong bụng mẹ giữa nước là nước đó sao. Trời lại sắp mưa, nếu không mai táng hôm nay phải đợi đến chín hôm sau mới được ngày, lâu quá. Vào thời điểm này điều gì cũng có thể vô lý hoặc có lý. Cuối cùng Cúc nhượng bộ. Người ta múc những giọt nước cuối cùng, vôi vàng trải rom xuống và vôi vàng hạ huyết... Sau kinh kệ tụng niệm của các vị sư, cha Thuần hai tay ôm quyển Thánh kinh đến trước ngôi mộ chưa lấp đất:

- Lạy Cha, hôm nay chúng con xin gửi bé Hải vào tay Cha. Xin Người quan phòng, dẫn dắt và thương yêu nó. Và cũng xin người ban ơn phước cho chúng con chịu đựng nỗi cảnh đời không còn nó nữa. Amen.

Nhiều tiếng nấc nổi lên bên cạnh Cúc đã xui tỵ bao giờ. Rồi những nhát xẻng múc đất bữa trước đã đào,

*ném xuống, ném xuống, lum lúp ngôi
mộ mới...*

*Đêm, trời nổi cơn dông. Sấm chớp
ào ạt xé tan nát bầu trời đang hạ
thấp, và những giọt mưa trình trịch
hối hả tranh nhau tuôn xuống. Người
ta lại vội vàng đóng bốn cây cọc
giăng tấm ny lông che chở nấm mộ.
Từ chiều Cúc đã khăn gói nhất định
nằm trong căn nhà gỗ của cụ Hải
cách đó vài chục thước, nơi nó và
các bạn vẫn làm “sào huyết” mỗi
cuối tuần, để không bỏ con bơ vơ.
Dương không bỏ vợ một mình, và
Hiền với Cường cũng không bỏ bạn,
Thúy và Tuấn nằm trong nhà. Gió
nổi lên, ám ức vội vàng như trẻ nãi.
Gió rít khe kẽ giữa ngói, thổi vù vù
giữa lá, quạt mấy tàu chuối phân
phật như chiếc quạt tắt bật những
ngày oi bức. Bóng đèn mắc trên mộ
lao chao đổ xuống. Tối đen. Cúc đội
mưa chạy ra mộ và mọi người bám
sát theo. Mưa. Gió. Bóng đêm. Đất
nhầy nhụa. Tấm ny lông lỏng lộn*

bất an. Con người cuống quýt ra vào...

Hai ngày sau trời vẫn cứ mưa, lúc to lúc nhỏ. Nước biển dâng lên, đục ngầu, mang rác rưởi từ đâu tấp vào bờ bãi. Gió cuối thu kết hợp với cơn mưa dai dẳng khiến hòn đảo ít dân cư thêm vẻ hoang vắng, sinh hoạt chậm lại. Riêng tại nhà Cúc Dương thì nhóm bạn vẫn đùm tùm nâng đỡ họ vượt lên nỗi đau. Trẻ con đã hiểu cu Hải không bao giờ trở về cùng chơi với chúng nữa. Thành Trung vốn nghiêm túc, thích sách vở hơn là bày các trò chơi hấp dẫn như Hải, lặng lẽ làm một con diều hình cá sấu Hải thích, đặt lên mộ bạn. Tỉnh thoảng ngừng mưa, bé Ti đem bánh hay trái cây ra đặt lên ngôi mộ nhỏ, một ngôi mộ bị nước mưa xói lở hai bên, căn nhà:

- Cửa Hải đây nè. Hải hư lắm, sao không về chơi mà chết chi vậy.

Đêm đêm Cúc nhìn trời mịt mùng, giặt mình giữa khuya nghe ngóng. Ban đêm cũng là lúc thân U Ám với mái tóc đen dài chấm gót, với đôi mắt trũng sâu không tròn, với chiếc miệng xệ đôi môi mỏng dính kéo dài tận mang tai hiện hình, kẻ lể vờ vờ trước mắt Cúc tất cả những gì tăm tối bi ai nhất. Mặc dù Thúy và Hiền lạng lẽ bỏ thuốc an thần vào những ly nước trái cây ép Cúc nuốt, vẫn không hiệu nghiệm là mấy. Cúc vẫn thao thức, mắt lao lảo trong đêm. Thuốc men không trấn áp được nổi day dứt người mẹ, và không nổi đau nào cày xới lòng người như nổi mát con. Thỉnh thoảng Cúc thiếp đi, chập chờn lao chao giữa tưởng tượng và cuộc đời thật, thấy con đó rồi chẳng thấy con đâu, nổi ghê gớm đêm khuya tỉ tê bên tai rồi mở choàng mắt ra thì không còn nữa... Những con gà con nhỏ xíu màu vàng non như lụa mà trước kia cu Hải canh chừng từng vết trứng nứt chờ chúng chào đời, giờ đã lớn và không bao giờ biết gáy. Chúng không gáy.

Chúng không báo hiệu bình minh, như thể muốn Cúc chìm mãi mãi vào bóng đêm bất tận...

Người xây mộ nói với Cúc Dương chỉ cần nắng cho em ba ngày là em xây nhà ngay cho cháu. Cúc thường nằm im vênh tai rình từng hạt gió lướt qua, liệu nó có đem mưa về không. Có tiếng lá rơi, có tiếng lá bị gió đuổi, Cúc hiểu là ngày mai trời sẽ chưa nắng ráo. Đêm mưa, Cúc nằm cứng đờ mắt trơ tráo lắng nghe tiếng nước rơi thình thịch trên lá chuối như rơi thẳng vào lòng mình, những giọt mưa nặng nề đè tà lá chuối không cho ngược lên như hồn mình đang chìm tận đâu đâu, dưới lòng biển cả. Nước rơi lao xao trên mặt lá bàng, gõ lách tách vào khung cửa sổ sắt, ào ào xuống vũng nhỏ cạnh vườn lan, nước luôn qua mái ngói căn nhà nhỏ của cụ Hải ngoài vườn, một dòng cô đơn lặng lẽ chảy xuống... Không ai cùng cảnh ngộ để hiểu nỗi lòng người mẹ mong trời

nắng thế nào. Không ai bị mất con với hình thù gớm ghiếc để hiểu nỗi đau của người mẹ thế nào. Và Cúc cứ lâm râm lay trời, cho nắng lên giùm con, cho cu Hải có cái nhà tươm tất. Sáng thức dậy nghe tiếng mưa lộp độp mái tôn căn chòi dựng linh tinh đồ làm vườn bên cạnh, Cúc thở dài kêu khẽ “Trời ơi”, bủn rủn. Chưa bao giờ trong đời thời tiết khiến người đàn bà này quan tâm đến thế. Một hôm trách Trời chán, Cúc xẵng giọng: “Tôi không thèm cầu xin ông nữa đâu, cứ mưa đi, mưa cho ngập hết cái đảo này đi tôi cũng cóc cần. Mưa cho trôi hết thế gian đi tôi cũng chẳng lo. Đúng là ông không có mắt”. Sáng nào may có chút nắng le lói, Cúc mừng rỡ bảo Hiền:

- Chỉ cần hai ngày nữa bà ạ, là thằng Hải sẽ có nhà.
- Bà cứ bình tĩnh, chuyện xây mộ chưa gấp gáp gì...

- Giỡn bà, nó chết tức tưởi hở hang tận xương tủy thì phải có cái nhà cho nó ấm áp chớ bà.

Hiền im.

Nhưng để xây được mộ, phải chờ mười chín ngày sau hôm chôn cất. Trời bắt đầu trong sáng, rồi nắng chan hòa và người xây mộ sẵn sàng vật dụng đồ nghề. Cúc lẳng xẵng như xây nhà mới, đề nghị thêm chỗ nọ bớt chỗ kia. Những ngày này nổi buồn như nhường chỗ cho công việc bận bịu, Cúc quên than thở, chạy ra chạy vào lo cho thợ với hy vọng họ xây cất đàng hoàng. Thằng Hải thích như vậy, thằng Hải thích màu kia, thằng Hải cần cái đó... Nhưng rồi cũng qua nhanh. Ngôi mộ nhỏ bằng đá cẩm thạch màu xanh ngọc lục bảo, là màu cu Hải rất thích khi thấy lần đầu trong chuyến vào thăm đất liền. Trên tấm bia, khuôn mặt đẹp cu Hải nhìn mọi người mỉm cười, vẻ e

dè ngõ ngang. Có lẽ nó hiểu số phận
ngắn ngủi dành cho mình và ngại
làm bố mẹ đau buồn. Cái nhìn nó
như một lời xin lỗi, một lời trần tình,
và muốn nói chính nó cũng chẳng
hiểu tại sao. Người ta chát đây lên
mộ linh tinh thứ cho một bé trai,
những thứ mà người nằm bên dưới
không bao giờ cần đến nữa, nhưng
biết đâu ở thế giới bên kia... Và thực
tế là an lòng người mẹ thế giới bên
này.

Rồi cũng đến lúc vợ chồng Tuấn
Thúy và Cường Hiền phải ra về, làm
việc. Với ngôi mộ tình tươm hy vọng
Cúc không bứt rứt nữa. Nhưng
những ngày tiếp sau đó là một hoạt
cảnh khác giữa vợ chồng Dương
Cúc. Như chợt nhớ ra điều gì là lạ,
Cúc bắt đầu bằng câu hỏi:

- À, mà sao anh đã giật thẳng bé
trong tay em rồi, lại để nó rớt ra?

Dương trợn mắt:

- Anh lại tính hỏi em như vậy đó. Đã đưa cho anh rồi, anh vừa ôm đến thì em giật mạnh lại rồi làm sao lại để nó rơi?

Hai người trở mắt nhìn nhau không tin là người kia không giật, và nếu tin nhau lại càng không thể giải thích tại sao. Nghe chuyện, Cường khuyên thôi hai ông bà đừng cãi nhau về điều đó nữa, dù tại làm sao thì cũng không cải sửa được gì, mọi chuyện đã an bài như thế rồi, ông bà nên tĩnh tâm lo cho linh hồn của nó.

Từ đó Cúc không ăn đồ biển nữa, nói chúng đã được nuôi dưỡng bằng một phần da thịt con mình. Rồi từ từ các món thịt cũng không bước được vào bếp gia đình này. Họ trở thành hai kẻ ăn chay trường, Cúc bắt đầu giống Dương, ít nói... Trong nhà chỉ có tiếng đồng hồ tích tắc ngày đêm không một mảy mòi phân vân.

Chương 3.

KÝ ỨC THỜI GIAN

Bà cụ ngưng lại húng háng trong cổ họng, cô phóng viên vội vàng trao cho bà ly nước. Một lát ông cụ ông lắc đầu:

- À ờ, anh chị thấy đó, đời sống tự nhiên như khép lại, rắc rối lộn cộn sao sao. Mỗi cuối tuần chúng tôi lại tụ họp về nhà Dương Cúc vì “không muốn bỏ cu Hải một mình”, và ăn chay. Muốn mọi việc như xưa không thể nào được nữa. À ờ hồi giờ Cúc Dương thương yêu trẻ nhỏ như con, nhưng bây giờ cũng đâm ra hơi xa cách một chút. À ờ, hiểu được thôi, chúng nó gọi nhớ hình ảnh cu Hải quá mà.

Bà cụ lật album, ngừng lại ở tấm hình bốn đứa nhỏ bạn đồng phục do Thúy sắm, mỉm cười:

- Anh chị coi nè, trẻ nhỏ như anh em. Tụi này cứ chọc bà Thúy, nói bà cho chúng nó ăn bận như trong trại mồ côi. Mà ăn bận gì đi nữa thì thằng Hải với bé Ti cũng luôn luôn nổi bật, hai đứa con chúng tôi thua xa. Khác với bố, cu Hải lém lỉnh dễ thương lắm, ai gặp cũng thương ngay. Nó có cái đẹp buồn buồn nhưng tánh tình lại vui nhộn, thông minh đáo để. Vì vậy thiếu nó căn nhà giữa rừng cây như chìm xuống, hoang vắng sao sao. Chúng tôi vẫn tụ họp nhau nhưng cứ phải dè chừng, ngại âu yếm con trước mặt bạn. Trẻ nhỏ thì theo thói quen, lúc nào cũng kéo ra căn nhà gỗ của cu Hải và chơi trên mộ, như cùng chơi với Hải. Cúc Dương rất vui về điều đó.

- Thưa, cụ nói bà Cúc trồng lan ạ?

- Phải, vì vậy bà Cúc hầu như suốt ngày ngoài đó, chuyên trồng lan mà, lúc nào chẳng ở ngoài vườn tía lan, tưới lan. Đã nhiều năm bà Cúc đoạt giải quốc gia có lan đẹp nhất. Thì cũng là do bạn bè trong lục địa xúi giục, bà Cúc mới biết đem lan dự thi. Ôi, bà ấy rành lan như các anh chị rành máy móc quay phim vậy. Khi có mộ cu Hải thì coi như bà ấy chỉ vào nhà ăn và ngủ thôi. Đó là sau này, chớ lúc đầu cứ ngủ

ngoài căn nhà chòi củ Hải. Còn ông Dương đi dạy thì cố gắng lắm mà cũng vệt vờ.

Ông cụ tiếp lời:

- À ờ, có khi ông ấy đòi bỏ dạy. Tụi này sợ quá, đi dạy còn cố gắng bận bịu rồi có thể lướt qua, chớ ngồi nhà ôm ngòi mộ thì chết mất. Nói mãi ông ấy mới bỏ ý định. Mà coi bộ học trò cũng cảm thấy là ông thầy lơ đãng hơn xưa nhiều, nhưng tội nghiệp chẳng ai trách móc gì. À ờ, có hôm đang giảng bài, tự nhiên ông Dương khựng lại, sững sờ, quên bém đang nói gì. Ban đầu học trò không hiểu, vài lần rồi hiểu ra, tội nghiệp, học trò thời đó còn ngoan, chúng nó im thin thít không dám thở nữa. Chớ phải chi bây giờ thì chúng nó cự nự nhỉ?

- Dạ thì...

- Cứ nghe bị thầy cô la mắng là hôm sau học trò đã chặn đường đánh, hay bị điểm xấu thì bọc dao đâm thầy cô. À ờ, thời buổi gì mà ghê gớm nhỉ. Các anh chị có con cả chứ? Cô này với anh này chưa à? À ờ, vậy thì khi nào có con các anh chị sẽ thấy. Nó là cả cuộc đời mình đấy. Cô này bao nhiêu tuổi rồi mà chưa có con? Kiên à?

- Dạ cháu ba mươi, chưa con tại cháu chưa có gia đình.

- Thú vị nhỉ, tuổi này cũng cứ tự do phát phơ như lụa đào giữa chợ. Mới vài chục năm chớ mấy mà cũng thấy xa vì thay đổi nhanh quá. À ờ, thời chúng tôi, biết họ gọi cô là gì không?

- Là gái già phải không ạ? Thì bây giờ vẫn còn gọi vậy chứ cụ, nhưng càng ngày càng bớt trầm trọng rồi ạ.

Mọi người lại cười. Bà cụ từ tốn:

- Mỗi thời mỗi khác. Hồi xưa không có con họ cho là gái độc. Cây độc không trái, gái độc không con mà. Cũng ác hả. Mà có con gái không thôi cũng không được, coi như không có con. Trọng nam khinh nữ khổ vậy đó. Cho nên không sinh nở được nữa, bà Cúc khổ tâm lắm, ông bà ấy coi cu Hải là cả gia tài mà. Họ tính xin đưa con gái nuôi cho có trai có gái, nhưng gặp chuyện đó rồi họ lại bỏ ý định, cứ như muốn dứt hết chuyện con cái vậy. Du thuyền của Tuấn Thúy thì hầu như chúng tôi không dùng đến nữa, chỉ dùng khi nào cần kíp lắm mà không có thuyền khác thôi.

- Thưa, hai cụ có hai cô chú, và ông bà Tuấn Thúy có được bao nhiêu cô chú ạ?

Hai cụ lại nhìn nhau. Mắt họ nói điều gì đó, êm dịu mà buồn. Một khoảnh khắc im lặng rồi bà cụ lắc đầu:

- Thôi ông kể đi. Cho tôi nghỉ một chút...

Nhóm làm phim nhìn nhau thăm hỏi. Họ tin lại có gì nữa rồi, và chắc chắn là không vui. Nhân lúc hai cụ uống trà, một anh nhướng mắt nói nhỏ bên tai bạn:

- Sao các cụ biết toàn chuyện buồn mà sống thọ thế này được nhỉ?

Bà cụ đóng quyển album, mắt không rời nhưng có vẻ không nhìn thấy nó. Chiếc áo bà ba trắng óng ánh nắng khiến da mặt cụ sáng rỡ hồng hào. Con chó nhỏ vẫn nằm ngoan bên chân cụ, lim dim nghe chuyện...

X

Khi chuyện cu Hải xảy ra, Thúy có bầu đã hơn ba tháng. Lúc đó vào cuối tháng mười, mùa đông bắt đầu

dọ đường bằng những cơn mưa trái mùa dai dẳng và gió hiu hắt lạnh sớm hơn thường lệ. Những cơn gió lang thang chẳng rõ điểm dừng, cứ quét rác tận đâu đâu dôn vào phố đảo, cứ dán lên mặt người những nét lo âu vô có. Tết, Thúy vẫn sắm sửa quần áo cho mọi người, đặt lên mộ Hải bộ quần áo mới, và cả nhóm đứng ngồi chung quanh mộ trong bộ cánh đón xuân. Nụ cười Cúc Dương gượng gạo khiến chẳng ai dám cười thực sự, Thúy chỉ canh chụp vài tấm rồi thôi. Về sau Tuấn bảo “Đó đúng là những tấm ảnh sum họp cuối cùng với cái cười không phải là cười”. Rồi họ quây quần đồ xâm hường là trò chơi Cúc thích và cu Hải dù không chơi, cũng thích. Tiếng súc sắc rơi loảng xoảng trong tô sứ rất thanh, sắc sảo mà hiền, vang vang nghe rất vui tai, phấn khởi. Thường giật được Trạng, Thúy đùa:

- Trạng mê tui quá rồi nì! Ông Tuấn coi chừng mất vợ tới nơi nghe!

Rồi:

- Ôi Trang ơi đi mô dẫn tui theo với, bỏ đám bạn dở ẹc ni cho rồi. Chán quá!

Tháng tư, Thúy trở dạ trong một chiều êm ả. Mặt trời rất mềm nán nả ánh mặt ong trên cây cối và chim nhản nha chưa hồi hả gọi nhau. Bầu trời trong vắt rất cao, thỉnh thoảng mới lửng thừng vài cụm mây đi lạc. Biển tĩnh lặng bao la màu xanh dịu dàng đằm ấm, nhưng tại nhà Thúy Tuấn nhón nháo bắt đầu. Bác sĩ chẩn đoán Thúy sẽ sinh ít nhất một tuần sau đó, và ông vào lục địa vài ngày, hứa sẽ về trước khi sinh chăm cho Thúy. Nhưng hôm nay nước ối đã vỡ và một lần nữa, thai bị ngược. Y tá với bà mẹ trên đảo làm mọi cách có thể, nhưng bà mẹ lắc đầu, xoay đầu đĩa bé xuống được chốc lát nó lại nhất định quay lên, chưa gặp trường hợp nào lì lợm như lần này. Và cổ tử cung chưa chịu mở.

Cường đôn đảo liên lạc kiểm trực thăng, hy vọng dù không phải ngày ra đảo nhưng họ có thể phóng ra một chuyến vì khẩn cấp. Cúc và Hiền túc trực bên cạnh, chịu đựng cái đau do Thúy gồng người bầm từng cơn, nhưng cũng không chia sẻ được cơn đau của bạn mà người ta gọi là qua ải một mình. Bạn bè vây quanh chăm lo, nhưng Thúy đang cô đơn vượt cạn. Giây phút này không cô độc mà cô đơn đến tận cùng. Thực sự cô đơn. Trong phòng khách Tuấn đi tới đi lui như có cái gì vướng chân, không ngồi yên mà cũng không bước ra xa được. Dương đưa đám trẻ nhỏ về nhà mình cho đỡ rối chân người lớn.

Thúy đau đớn là người. Lần sinh nở nào đối với Thúy cũng cực nhọc khó khăn. Thúy thường bảo có đứa thứ hai là chữa luôn, già từ bầu bì, ông Tuấn muốn có con nữa thì cứ tậu phòng nhì mặc sức. Lần sinh con Ti xong bình an, cả bọn xúm chọc, bảo

bà Thúy ích kỷ cứ muốn giữ riết con trong người. Bây giờ ai cũng lo toáng. Phải đưa Thúy vào lục địa mồ thối, không thể kéo dài con đau được nữa. Mặt Thúy đầm đìa nước mắt và mồ hôi, nhẩn nhúm, xanh xao.

Hơn tám giờ tối cô tử cung mở. Thấy hành hạ mẹ đau đã đủ, đứa bé muốn chào đời. Vì vẫn cứ ngược, bà mẹ khuyên Thúy khoan rặn, nhưng con rặn chực sẵn rồi, Thúy đẩy mạnh ra. Hai chân ra trước. Bà mẹ cùng cô y tá với kinh nghiệm và tận tụy, cố nhẹ tay nương gượng kéo nó. Hiền sợ quá bước ra ngoài, vì trong tích tắc đứa bé như níu lại đổi ý chẳng muốn ra nữa. Hiền lẩm nhẩm cầu nguyện, bất cứ đạo nào xẹt ngang đầu, từ kinh Lạy Cha những ngày ở cư xá mấy bà xơ, đến Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật rồi trở về Kính mừng Maria đầy ơn phước, chạy qua cầu khẩn ông Địa chủ đất khu nhà... Và Hiền nghe ngóng, chờ đợi tiếng khóc thét của đứa bé, chờ

đợi tiếng bà mẹ kêu vui báo “con trai” như bác sĩ chẩn đoán, như dáng đáp bầu bì của Thúy đã cho biết trước. Nhưng vẫn chưa. Lâu lắm, như cả nghìn năm, Hiền đứng không muốn vững, vừa thương bạn vừa lo sợ, nước mắt nhòe nhoẹt, hai tay chấp lạy khắp nơi. Rồi Cúc tung chạy ra lạc giọng:

- Bà Hiền đâu, ông Tuấn đâu, vào đây!

Máu lênh láng, máu như suối ngấm từ thân thể Thúy ứa ra. Mùi tanh của sắt xông lên. Dưới ánh đèn nê ông chói chan, mặt Thúy trắng bệch chẳng khác cố ý hóa trang, tóc tai rũ rượi, một tay thõng xuống mép giường. Đứa bé bị sợi dây nhao quấn quanh cổ tím ngắt. Bà mẹ mắt công cố võ vào mông nó, móc chất nhờn trong miệng nó, vẫn không có gì thay đổi. Và Thúy nằm im thít không rên la đau đớn nữa. Tuấn nhào đến lay gọi, Thúy he hé mắt rồi

lại nhắm. Cường vừa về chạy bổ vào phòng nói đã liên lạc được với trực thăng, họ sẽ có mặt trong năm mươi phút nữa. Bà mục lặng lẽ quấn khăn gói đưa trẻ sơ sinh, miệng lầm nhảm với ánh mắt trang trọng. Cô y tá lui cui thu dọn, mắt đỏ hoe. Chẳng ai còn thần khí. Hiền lấy nhanh một ít áo quần Thúy bỏ vào xách, cùng lúc điện thoại reo trực thăng đang đáp xuống ở khoảng đất trống trước nhà...

Bình thường mười lăm phút bay vào lục địa vèo một cái là tới ngay. Vậy mà đêm nay thời gian như đọng lại, như dài ra, và gió níu cánh máy bay không cho rời đảo. Cường liên tục nhìn đồng hồ. Mỗi một phút trôi qua mang Thúy về gần lục địa, mang Thúy cách xa hay cận kề nguy hiểm. Cường liếc nhanh, thấy bạn vẫn im lặng đứng đưng. Tuấn và Cúc Hiền kèm hai bên chiếc băng ca lắc lư nhẹ. Chiếc trực thăng gầm gừ. Máy

cánh quạt ngập ngừng chém màn đêm, xẻ gió...

Khi chiếc trực thăng đáp xuống bãi đất cạnh sân banh sát biển trong đất liền, khi nó không còn tiếng máy nổ đòn dã nữa thì trên bãi đêm người ta chỉ nghe tiếng lao xao vọng ra, không nhìn thấy máy bay sẽ tưởng từ biển vọng lên tiếng gọi của cô hồn. Không ai rời khỏi máy bay, không ai nhìn thấy gì khác ngoài phần thân dưới Thúy ướt đẫm im lìm với khuôn mặt xanh mét ngủ một giấc dài sau cơn mệt mỏi. Mọi người xúm lại gọi, hình như có lúc Thúy hé hé mắt, rồi im lặng hoàn toàn. Tay chân Thúy mềm nhũn mặc cho Tuấn kéo lên thả xuống, lay gọi hụt hơi. Tuấn lạc giọng cuống quýt:

- Gọi Thúy dậy đi máy bà, gọi đi!

Và Cúc với Hiền gọi, không ra lời vì nghẹn, chỉ có tiếng nấc thoát ra nên Thúy vẫn chẳng nghe. Giờ phút này,

một Thúy mau mắn nhiệt tình mang gương mặt khác, gương mặt đứng đứng an lành, quay lưng với mọi vui buồn nhân thế. Những sợi tóc lòa xòa trước trán mà Cúc vừa gạt qua một bên để lộ gương mặt trắng xanh xao của bạn, như gạt hết mọi mè đã dính vào trong ngàn ấy năm hiện diện cõi người. Bây giờ Thúy vĩnh viễn vừa khép mình lại với thế gian vừa mở rộng cánh chấp chững bay vào cõi vĩnh hằng. Đôi mắt khép hờ muốn nhìn thân nhân lần cuối, như nói lời từ giã cho một chuyến đi xa. Vẫn đôi môi đầy đặn khôn ngoan đang bắt đầu chuyển màu tái tím mà lời lẽ nào lúc này cũng kìm lại, cố giữ một tình yêu thâm kín. Và Thúy đã ra đi như vậy đó. Thúy không còn cơn đau xé thịt hành hạ nữa, không còn để tay chông lên bụng âu yếm bảo nói chuyện với con đi anh. Rồi Thúy sẽ nuôi thành bé một mình, bên kia cánh cửa nơi Tuấn và con Ti không tham dự được. Và bây giờ khi không còn níu kéo cuộc đời được

nữa, Thúy ra đi nhưng tâm lòng còn ở lại...

Cúc gục đầu bên chiếc băng ca, nấc từng cơn, không để ý là Hiền đã xỉu tự lúc nào. Cường ôm xốc vợ bước xuống khỏi trục thăng. Anh đặt vợ nằm trên đám cỏ mềm mại còn nồng nàn hơi nắng. Anh bám thật mạnh vào nhân trung cho vợ tỉnh lại, chẳng biết từ đâu những giọt nước mắt như những dòng mưa mùa đông trên đảo, lăn dài trên khuôn mặt đàn ông thường vẫn vui cười. Và khi Hiền cựa mình tỉnh lại, Cường trở ngược lên đứng canh chừng Tuấn. Ánh đèn vàng vàng hiu hắt của máy bay buồn ơi là buồn. Mặt Tuấn như nặn bằng sáp, hai hốc mắt trũng sâu tối đen. Bên kia đường hai người từ xe cứu thương chực sẵn, bước tới với chiếc băng ca. Nhưng họ chợt dừng lại, hiểu ra, yên lặng. Đêm như tấm màn úp chụp xuống nhân gian ngọt ngạt nặng mùi tang tóc. Người ta

*nghe được cả tiếng gió chép miệng,
chậm chậm quay đi.*

*Cường lại xuống bãi đậu, ngồi bệt
lên cỏ vùi mặt vào hai tay. Mọi việc
xảy ra nhanh đến chóng mặt khó tin.
Bữa cơm trưa gọi các bạn đến ăn
chung, Thúy nhai ngấu nghiến dưa
chua thịt kho, phòng khi sinh xong
chỉ được ăn cá kho tiêu. Mới hồi
chiều này giữa các con rên ư ử
Thúy còn đòi ăn thêm xoài, bảo nếu
không phải chờ hai tháng sau khi
sinh mới được ăn thì hết mùa. Một
sinh vật khả ái, ham sống, sinh động
bỗng chốc thành kẻ bỏ đời sau lưng,
bỗng chốc tất cả chỉ là quá khứ,
bỗng chốc tất cả chỉ là một trò đùa
của tạo hóa, đến đó rồi đi, yêu hay
ghét đời đều sẽ cùng về một cõi.
Cường nghĩ đến Tuấn, đến bé Ti. Và
nhắm mắt lại, anh thấy mình chơi
vơi bị số phận đẩy đưa tùy hứng...
Chẳng biết bao lâu, viên phi công
ngần ngại ngời xuống cạnh Cường, e
dè dằng hắng:*

- O... Tôi rất áy náy phải nhắc anh, nhất là trong hoàn cảnh này, nhưng anh thông cảm giùm, tôi phải đem trực thăng về.

Cường uể oải gật đầu;

- Cám ơn anh. Chờ tôi tìm tàu.

- Tôi đi với anh.

Người ta chuyên thi thể Thúy xuống tàu về đảo, như thể chuyên bay vừa rồi là cho Thúy nhìn thấy đất liền lần cuối trước khi vĩnh viễn từ giã nơi này. Tuấn ôm xác vợ ngồi như pho tượng suốt cuộc hải trình. Ánh đèn trên tàu vàng vọt bùn xỉn cũng thấy lò lộ tằm ra trắng không trắng nữa, phần đẫm máu lặng lẽ thấm vào quần áo Tuấn như thể hiện lòng quặn luyến. Tuấn ngả đầu ra sau tựa đầu vào mạn thuyền nhắm mắt, Thúy nằm gọn trong tay chồng cũng nhắm mắt, hai người như đang say ngủ, như mơ chung một giấc. Hình

ảnh đau đớn này mang vẻ lộng lẫy hơn phim ảnh. Bi đát mà hoành tráng. Cả hai vợ chồng đều là xác chết. Một còn thở mà không biết mình còn thở, một không thở nữa cũng chẳng cần tìm hiểu mình có thở hay không. Biển yên tĩnh đến lạ lùng, như tận thủy cung cũng đang đau xót. Trời cao vút màu đen bí hiểm, không một ánh sao, không một cánh chim đêm. Trong bầu không khí u tịch, tiếng máy tàu đập dềnh mặt nước rồi tan loãng vào không gian mênh mông không bờ bãi. Và trên tàu im ắng như chiếc tàu ma. Chẳng còn sinh khí. Vợ chồng Cường Hiền và Cúc áp sát bạn, mặt ngơ ngác trống rỗng. Chẳng ai khóc, như thể chuyện trước mắt là đoạn phim không có thực, như thể con tàu chở toàn tượng đá từ lục địa ra khơi. Màu đậm áo quần lẫn vào lòng thuyền, lẫn vào lòng đêm, lẫn vào cõi hư vô...

Rồi cũng trong đêm, đoàn người lại rấn rùng dọc bãi. Tuấn công vợ trên vai, Cường đi bên cạnh dìu bạn bước thấp bước cao những vùng cát trũng. Trên bãi này, những khuôn mặt này, lúc thì sôi nổi cười đùa, lúc thì im lặng nã lòng. Chỉ có thể nhân thay đổi, cát và biển và bầu trời vẫn vậy...

X

Ông cụ ngừng kể, bà cụ vừa lau nước mắt vừa mỉm cười mà không phải cười. Mọi người lại lặng im, không dám thở mạnh. Một lát ông cụ thở hắt ra, rung cái chuông nhỏ. Chị người làm đến, cụ bảo:

- Châm thêm đi con, coi bộ tốn trà dữ.

Lại được chút cười. Cô phóng viên cầm tay bà cụ nói như mếu:

- Cụ ơi, chuyện của hai cụ hấp dẫn quá.

Ông cụ tùm tùm:

- Nhà báo các anh chị thích xác chết nhỉ?

Nhóm làm phim nhìn nhau chung hửng, cụ bảo:

- À ờ, thì đây, nghe đến cái xác thứ hai là cho rằng hấp dẫn rồi, đâu có thấy buồn. (Mọi người cười) Đám nhà báo các anh mà, người ta sống cũng xẻ thịt ra bán, chết cũng xẻ thịt ra bán. À ờ, đây, các anh ra đây là để xẻ thịt hai già này chớ còn gì nữa?

- Thưa cụ đâu dám ạ.

Lại cười. Chị người làm mang trà ra, bà cụ hỏi:

- Các anh chị trưa nay có chỗ nào ăn cơm chưa?

Họ chưa kịp trả lời, cụ bảo:

- Thôi chả mấy thuở, cứ dùng cơm với chúng tôi. Sẽ có cá thịt, không ăn chay như nhà ông Dương bà Cúc đâu mà lo. (Cụ dặn chị người làm) Thế con nhé, lo nấu nướng mời các anh chị. Phải trở tài khéo đấy,

không dân lục địa lại bảo dân đảo chẳng biết nấu ăn.

- Thưa hai cụ, có phiền cho hai cụ không ạ?

Cụ ông cười to:

- Khách khí hã, thì phiền quá chớ sao không, nhưng muốn trở lại phải chờ năm sau nhé, chớ tuần sau là chúng tôi đuổi đấy.

- Vâng. Thế chắc mình gần xong rồi hả cụ? Chúng cháu dọn dẹp, cơm nước xong xin rút lui để hai cụ nghỉ ạ.

- Thế không muốn nghe nữa à?

- Dạ có chứ ạ, nhưng cháu đoán chắc sắp hết rồi?

- Anh nhầm. Đó chỉ mới là khởi đầu câu chuyện. Khi nào chán thì bảo ngừng nhé.

Nhóm làm phim nhìn nhau ngạc nhiên thú vị, chỉ mới là khởi đầu? Họ như thấy mỏ vàng đâu đó mỉm cười:

- Ôi tuyệt quá! Không phải để làm phim, chỉ nghe thôi là chúng cháu đã thấy là may mắn lắm rồi ạ.

- Chuyện, anh chị nào làm siêng viết thành tiểu thuyết hay quay phim được đấy, chuyện còn dài lắm. À ờ, mà buồn lắm, rất buồn. Chịu nổi không?

- Dạ nổi ạ. Càng bi đát càng thấm thía cụ ạ.

Bà cụ gật gù:

- Còn dài, rất dài, rất buồn. (Mơ màng) Mà lạ lắm, tấm hình ngày tết đầu tiên sau khi cụ Hải chết, đi rửa không ra hình thù gì cả anh chị ạ. Nó nhòe, mờ mờ chẳng rõ, trừ, lạ lắm, chỗ bia mộ thì đọc thấy rõ ràng. Mà bà Thúy là tay chụp hình rất nghề, có bao giờ sơ sẩy cái nào đâu. Chẳng hiểu.

- Thừa cụ, cũng chẳng thấy hình đám tang bà Thúy?

- Ấy vậy, ông Tuấn không chịu chụp, ông nói bà ấy đi chơi đâu đó rồi về. Ông ấy như điên rồi ấy mà. Sợ quá.

Cô phóng viên trầm ngâm:

- Những ngày đó chắc các cụ sống khắp khiêng lắm nhỉ. Tự nhiên mất hai người thân.

- Đó chị thấy, chỉ trong vòng nửa năm thôi chớ lâu ly gì cho cam! Nếu đám con nít cụ Hải làm lãnh tụ, tôi dùng chữ vậy có đúng

không? Cánh đàn ông, ông Dương làm lãnh tụ, thì nhóm đàn bà chúng tôi là bà Thúy. Bà Thúy mau mắn lanh lợi cũng như bà Cúc, nhưng tận tụy chăm sóc cả nhóm hơn bà Cúc và nhiều sáng kiến. Tôi thì lờ xờ, tự thấy là mình ngu nhất trong các bà. (Thở dài) Bởi vậy bà ấy đi rồi, nhiều khi tôi thấy mát mát ghê gớm. Có lẽ cũng do thói ỷ lại xấu xa của tôi.

- Thừa cụ đâu phải cụ ỷ lại, vì rồi cụ cũng cai quản được mọi việc mà. Có lẽ do quý bạn nên cụ nghe theo thôi.

Cụ ông chen vào cười:

- Tán khéo nhỉ. Nhà báo có khác. À ờ, thế anh chị có thứ tình bạn như vậy chưa? Chưa à? Thời buổi bây giờ có khác đấy, rắc rối lắm, chớ thời chúng tôi đời sống giản dị hơn nhiều. Cho nên cái chết của bà Thúy lại kéo ông Dương bà Cúc trở về với chúng tôi. À ờ, buồn cu Hải thì có bao giờ hết, nhưng bớt gượng gạo hơn trước nhiều. Bà nhỉ?

Bà cụ chặm mắt, đôi mắt có nhiều nếp nhăn trông rất hiền như tên bà thời con gái, mỉm cười nhẹ nhàng:

- Tội nghiệp ông Dương bà Cúc, vậy là lại quay sang chăm chút ông Tuấn nhiệt tình, chăm hơn chăm con Ti mới tức cười. Mà cũng ngộ là con Ti có vẻ không lão đảo như bố. Nó đằm chững chạc hơn mà ông Tuấn lại có vẻ trẻ con ngơ ngác hơn. Tội quá, bây giờ nhớ tới hồi đó mà vẫn thấy đứt ruột.

- Lúc đó Ti lên mấy... à, lên chín cụ nhỉ. Mà lại chững chạc được ạ.

- Vậy mới lạ lòng chị ạ. Tự nhiên nó như bà cụ non mới kinh, làm sao mà thay đổi được vậy thì chỉ có trời biết.

Con chó Nhật chạy ra chạy vào rồi ngoan ngoãn nằm dưới chân cụ bà. Bà đưa tay vuốt ve đầu nó, cho nó miếng bánh ngọt và quay sang chồng:

- Ông hả, con Ti lúc đó lạ ghê hả.

- Nó như bà Thúy nhập ấy mà, nói thế đừng cười nhé, chẳng phải mê tín dị đoan đâu, nhưng thật là lạ...

X

Giữa đêm, tiếng điện thoại reo vang trong căn nhà yên tĩnh có rùng cây bao bọc đánh thức Dương bật dậy. Vừa thiếp đi trong tâm trạng nặng nề, tiếng reng thình lình, dữ dội như sét đánh giữa đỉnh đầu khiến anh bở ngỡ tê liệt vài giây. Trống ngực đập hồi hả, Dương lạng quàng ra phòng khách. Vừa đến bàn điện thoại thì bà người làm cũng ngái ngủ bước ra, nhìn anh dò hỏi lo âu. Dương lụp chụp cầm ống nghe, bên kia Cường báo tin Thúy mất như giọng từ cõi đời nào, yếu ớt ngắt quãng dù chỉ một câu rất ngắn. Buông máy, Dương vào phòng làm việc ngồi ôm đầu trong bóng tối, câm nín.

Đầu óc trống rỗng đau buốt, Dương âm thầm tưởng có thể ngồi đó hoài

với nổi bàng hoàng hụt hẫng. Nhưng ánh đèn từ mộ cụ Hải len lỏi vào tận cửa sổ lung linh lao chao gọi anh đứng dậy. Dương vào phòng nhìn trẻ nhỏ đang say ngủ rồi dặn dò bà giúp việc, lái xe như ma rượt đến nhà Tuấn Thúy. Ở đó đèn đuốc sáng trưng, kẻ tới người lui, rộn ràng cảm lặng. Giữa phòng khách Cường đang lui húi bày bàn thờ. Trong phòng ngủ Cúc và Hiền đang tắm rửa thay đồ cho Thúy, bà giúp việc loay hoay chờ sai bảo. Vài người dân chài thân tín cũng dáo dác túc trực. Tuấn ngồi lặng lẽ bệt dưới đất góc phòng, ngơ ngác. Dương rón rén đến ngồi cạnh bạn, không nhìn nhau và không nói lời nào. Không biết bao lâu, Hiền bước ra ngồi khóc rấm rứt ở xa lông, thỉnh thoảng lại nắm tay đập vào đầu. Cúc vẫn còn trong phòng ngủ, khe khẽ sai bảo chị người làm ra vào dọn dẹp. Rồi Cúc cũng ra ngoài, mặt cúi gằm, hai tay run run. Giống như từ lúc xuống tàu trở về đảo, chỉ bây giờ người ta mới ý thức là cả đám đã

bị Thúy bỏ rơi, là Thúy đã ra đi thực sự.

Dương lặng lẽ vào phòng, Thúy xanh xao bình thản nằm, trên bụng là thằng con được quấn khăn trắng toát. Hai mẹ con đang say ngủ. Sạch sẽ tinh tươm. Tất cả đều sẵn sàng cho một chuyến đi vào cố tích. Mọi thứ im lìm bất động, chỉ cái chao đèn phòng ngủ rung rinh... Dương nhìn, có lúc như thấy cánh mũi Thúy phập phồng, cánh mũi mà mỗi lần Thúy hát nó cứ nhịp nhàng theo điệu nhạc. Dương đã bao lần đệm đàn cho Thúy hát, và hai cánh mũi ấy như hai cánh bướm nhỏ e ấp duyên dáng âm thầm phà hơi cho đời Dương thêm sinh khí. Không ai biết, và chính Dương cũng không biết lòng mình đã quyến luyến Thúy tự bao giờ, cảm nín ngọt ngào và giữ niềm yêu quý. Bây giờ hồn Dương có thêm vết cắt, thấm thía ngổ ngàng... Dương nhìn, bờ mi khép hờ như còn ráng nhìn chồng con bạn bè lần nữa, như ngằm bảo

tôi vẫn còn đây. Dương tự hỏi nơi Thúy đến có bao giờ Thúy sẽ hát, và người may mắn đệm đàn có cùng tâm trạng như mình?

Dương cầu nguyện nho nhỏ rồi ra ngòai góc hiên nhà. Trăng non đầu tháng lửng lơ trên cao, đứng đưng xa lạ. Hàng cây bờ rào thì thảm chỉ trở lao xao. Gió rin rít ngập ngừng trên mái nhà. Tiếng dế vang rền trong vườn đêm yên tĩnh. Dương ngòai đó cảm giác trông tránh nhớ năm nào xa lắc ba đũa khăn gói du học xứ người. Trời đêm năm đó gần đến cảng Marseille không ấm áp như đêm nay, nó lạnh buốt. Tuấn và Cường lấy dầu cù là xát khắp người Dương, nhiều đến nỗi hôm sau lưng Dương bị phỏng rộp. Những năm đại học, Dương được gái thường để ý, đặc biệt cô Catherine cùng lớp. Biết là bạn không tình ý gì nhưng Tuấn và Cường cũng trêu mày mà vác đằm về là bà già bất tỉnh nhân

sự đó nghe. Khi biết chuyện ấy, Thúy cười phá ra trẻ trung:

- Chẳng biết bây chừ thay vì bà Cúc mà là bà đằm thì nhóm tụi mình ra rãng he?

- Nếu là bà đằm thì chắc đâu có nhóm tụi mình, mà thằng cha Dương chắc chọn quê hương vợ nói tiếng Tây lớp bốp, dám quên hết tiếng Việt rồi. Đằm mà, nó đâu chịu về đây làm chi.

Tuấn vừa nói vừa đấm lưng Dương.

- Rứa thì phải cảm ơn hay trừng phạt ông Dương hả quý vị?

Cúc cười tươi:

- Còn hai ông, có con đằm nào không?

- Tụi tui bị đằm ché. Ông Dương ôm cây ghi ta búng búng mới bắt mắt các em được chứ.

Thúy lại cười:

- Ghê hi, lụt lụt rừa mà cũng biết tán gái bằng đàn như dân Tây Ban Nha.

Bây giờ Thúy nằm trong đó. Các bạn rải rác khắp nhà. Dương ngồi đây lòng trùng xuống, trống trải lạnh băng và không có thứ dầu nào trên thế gian có thể giúp lòng anh ấm lại. Con bão thét gào đang bước qua đây trong thinh lặng...

Thúy luôn luôn thích biển, người ta chọn mô đất trên ngọn đồi gần bãi để từ đó mỗi chiều, cha con Tuấn ra thăm mộ rồi cùng Thúy ngồi nhìn biển lao xao. Bé Ti như lớn phổng kể từ ngày mẹ mất. Sáng hôm sau trong khi Dương lật bật trở về, ngồi ở bàn ăn điếm tâm anh không biết phải nói như thế nào tránh cho Ti bị sốc. Vậy mà trong khi anh vụng về áp ứng lựa

lời, nó chấp nhận nỗi đau một cách bình tĩnh khác thường:

- Con hiểu rồi. Nghĩa là mẹ chết như cu Hải, là không bao giờ về nữa hả bác?

Lòng Dương thắt lại, anh âu yếm cầm tay con bé:

- Bác hy vọng mẹ sẽ về cách nào đó. Hum... Điều làm mẹ vui là con đừng buồn, con ráng giữ gìn sức khỏe, học hành ngoan ngoãn, săn sóc bố, chắc chắn mẹ ở đâu đó sẽ nhìn thấy những việc con làm.

Tự nhiên một con bé chưa đầy chín tuổi lại có khả năng xử sự như người lớn, là một người đàn bà, ngây thơ mà rõ ràng, nó như được mẹ hướng dẫn phải sắp xếp việc nhà cách nào ổn thỏa nhất. Không phải Tuấn lo chăm con, mà bé Ti chăm cho bố. Giọng nó lúc nào cũng như ra lệnh, và lạ, ai cũng vâng lời. Đi học, các

trẻ khác thường giành ôm cặp cho nó, ở nhà bà người làm bình thường coi Ti cũng chỉ như các trẻ khác, giờ đâm ra nề nang, bất kỳ việc gì cũng hỏi ý. Tự nhiên Tuấn nghe con mọi việc, chính nó ép bố ăn uống ngủ nghỉ, bắt bố ăn bận chỉnh tề, làm việc. Và tự nhiên nó có biệt danh “cô công chúa nhỏ”.

Công chúa nhỏ mang hoa cho mẹ mỗi chiều. Từ hành lang căn nhà mới của Thúy, cả gia đình yên ả ngồi nhìn mông lung ra khơi, không nói gì với nhau nhưng con tim cả ba cùng đập cùng một nhịp, thương yêu. Có lần Tuấn hỏi:

- Có bao giờ con mơ thấy mẹ không?
- Hầu như mỗi đêm bố ạ.
- Hầu như mỗi đêm? Sao không nghe con nói bao giờ?
- Bởi vì mẹ về, đứng ở cửa nhìn con mỉm cười rồi đi. Ban đầu con không biết là con mơ. Còn bố?

- Bố thèm được thấy mà mẹ không về với bố. Lần sau thấy mẹ, con nhớ nói với mẹ cho bố gặp với.

- Gặp chi hả bố, mẹ chết rồi mà.

Tuấn nhìn sững con:

- Nhưng con gặp được mẹ, vậy thì cũng gặp làm chi vì mẹ chết rồi.

- Con còn bé, mẹ về thăm con. Bố người lớn, bố tự lo được mà.

Những lời đó khó lòng tin đã thoát ra từ miệng một đứa bé tuổi này. Tuấn ghen, cứ như Thúy nhét vào mồm con những lời khuyên khéo khiến Tuấn dăm chiêu suy nghĩ. Đã mấy tháng qua anh như kẻ mộng du, tâm trạng luôn bàng hoàng hư hư thực thực. Anh cứ nghĩ vợ đi đâu đó, vào đất liền hay đi thăm người nghèo hay đi mua sắm, rồi sẽ về, sẽ hóm hỉnh bảo đi không báo trước là để xem chồng có lưu tâm đến mình không. Nhiều khi làm gì đó, anh nói

cho Thúy nghe như chị còn đứng bên cạnh, như xưa kia chị bàn ra tán vào những điều anh bày tỏ. Nhiều khi rõ ràng anh đã sống bên lề cuộc đời, hờ hững với mọi điều và phó mặc cho con cai quản. Anh đã tự buông xuôi, không phấn đấu, không ý chí. Tất cả đã theo vợ chui vào lòng đất, nằm im lặng chờ anh gọi dậy. Bây giờ những lời từ miệng con thốt ra là tiếng chuông gọi đàn cừu trong chiều, phải về nhà, phải về nhà trước khi quá trễ. Chợt anh nghiệm ra mình phải can đảm chấp nhận cuộc đời quan phu và lưu tâm hơn tới cuộc sống, muốn vui hưởng tận cùng những ngày còn lại với con...

Về phần Dương Cúc thì từ ngày Thúy mất, nỗi đau của họ dịu đi, họ hiểu thêm và chấp nhận cho mình ý nghĩa của vô thường, nhìn cuộc đời với ý tưởng “thiền” hơn, là không gia đình nào không có nỗi đau mất mát. Vô tình, như cái bất hạnh của bạn là niềm an ủi của mình. Họ nghĩ

bây giờ phải dẹp nỗi đau riêng để chia sẻ với Tuấn, giúp Tuấn đứng lên và lo cho bé Ti. Thấy các bạn có vẻ thanh thản hơn, một hôm Hiền kể chuyện bà nọ có đứa con nhỏ chết, ôm đến kêu xin Đức Phật cứu con sống lại. Đức Phật đồng ý với điều kiện xin cho được một hạt đậu của gia đình nào chưa từng có ai chết bao giờ. Bà đi suốt ngày trở về tay không, chợt hiểu là nỗi đau của mình là nỗi đau thường tình nhân loại. Bà ngộ ra.

Cường nói thật chân tình cảm động:

- *Bây giờ, đến phiên tui này chờ điều gì xảy đến. Chuẩn bị tinh thần như vậy, tui mình sẽ nhìn thẳng vào sự thật và chấp nhận với lòng bình an.*

Và từ đó, nhóm bạn bè trong cơn hoạn nạn thường gặp nhau tại Dương rồi nhà Tuấn, giờ trở lại như xưa mỗi cuối tuần gặp ở một nơi. Dù

bị hai người thân bỏ đi, dần dà họ tìm lại hay tạo lại tiếng cười...

Sinh nhật Ti chín tuổi cũng là ngày giỗ đầu cụ Hải, cả bọn họp tại nhà Cúc Dương. Một năm trôi qua đã thay đổi tâm trạng mọi người, bây giờ họ chững chạc hơn, trầm tĩnh hơn và xả thân hơn. Cánh đàn ông làm việc thực sự, như xưa. Cúc và Hiền tiếp tục các chuyến viếng thăm giúp đỡ gia đình nghèo trên đảo như thuở trước ba bà cùng làm. Và Cúc trở nên nhũn nhặn, sẵn đón tận tụy với mọi người. Lại nữa, người ta cũng bảo Thúy đã trao lại cho Cúc tấm lòng mình...

X

Trong quyển sổ nhỏ nằm trong ngăn kéo, Dương viết:

“Thời gian dù trôi nhanh cũng có kỷ ức riêng của nó, miệt mài chung thủy, an tĩnh không thay đổi. Nó có khả năng giúp kỷ ức của người gạt lọc nhiều chi tiết góc cạnh nhất để mọi thứ trở nên tròn trịa êm ái dễ sờ mó hơn. Không ai đặng được kỷ ức thời gian để so sánh với kỷ ức mình, làm sao biết có điểm nào sai sót nên người ta hài lòng với những gì còn nhớ, và nỗi đau luôn luôn có hương vị ngọt ngào mỗi khi hồi tưởng. Sáu năm, quá ngắn để quên một con người và quá dài để duy trì nỗi khổ. Không ai quên người thân dù thời gian đi qua bao nhiêu lâu, nhưng nỗi đau thì có lúc cũng dừng tay hành hạ con người. Thiên hạ vẫn nói thời gian là liều thuốc nhiệm màu xoa dịu những vết bỏng, là người bạn trung thành kín đáo biết lựa lời...”

Vì vậy nhóm bạn có thể nhắc lại những gì đã xảy ra từ mấy năm qua

vào ngày giỗ cụ Hải và sinh nhật bé Ti lên mười bốn, với tất cả lòng triu mến. Và lần đầu tiên họ nhắc đến mà cười, tiếng cười không gượng gạo, tiếng cười hào sảng với đời, tiếng cười hạnh phúc. Và họ hy vọng ở đâu đó trong nhà hay ngoài vườn, các người đã vắng mặt hẳn cũng chung vui, có thể Thúy còn hát theo tiếng ghi ta của Dương đã bỏ quên từ dạo đó. Biết đâu Thúy cũng đã thâu cảnh vui cười trong ống kính.

Cô công chúa nhỏ lớn nhanh hơn các bạn cùng lứa, cả về thể xác lẫn tâm hồn. Ti già dặn trước tuổi, điềm tĩnh, chín chắn, uy quyền. Con bé rất ngoan, đi học về chỉ luận quản trong nhà nghe nhạc, đọc sách, học đàn, vẽ vời, những thú vui tao nhã, khác mẹ. Ti cũng không bao giờ tha thiết chuyện mưu mang dân chài nghèo nên không đi theo Cúc Hiền như Trinh, cũng khác mẹ. Cách Ti cư xử rất nhỏ nhẹ quý phái như thể tự nhiên là mọi người phải cung phụng

mình, và mình ban tặng cho họ cái may mắn được hàm ân. Hay là tự mọi người đối đãi với Ti có chút e dè cả nể, có chút tự ý đặt mình ở dưới, không thắc mắc. Mỗi lần đến Hiền học vẽ, con bé thường trêu Trung mặt dầy thì đầy mụn. Chúng nó vẫn thân nhau như xưa, và Ti nghiêm nhiên làm sếp Trung, Trinh. Chuyện gì chúng cũng kể và chờ Ti cho ý kiến, như các bạn ở lớp. Và lạ, luôn luôn Ti có câu trả lời hợp lẽ cho mọi vấn đề, nhất là chuyện tình cảm, bởi vì dù mới lên mười bốn, hình như Ti đã có linh cảm của cô gái trăng tròn. Bắt đầu từ bữa sinh nhật bé Châu cùng lớp, Ti đến dự và gặp anh Dũng của Châu, mười sáu tuổi. Trong tích tắc Ti thấy lòng có cái gì thay đổi sau một bắt gặp tình cờ giữa hai ánh mắt, dù rất ngắn nhưng có điện giăng rũ khắp trời. Vài ngày sau hai trẻ hẹn trên đồi hôm Ti đi thăm mộ mẹ, và cái hôn đầu tiên đã vội vã trao nhau để đem về cả hai cùng mất ngủ.

Một sáng chủa nhật, nhóm trẻ được tự do dùng du thuyền ra khơi trong khi người lớn vào lục địa. Ngoài ba anh em Ti Trung Trinh, thêm mười cô cậu choai choai thường gặp, dĩ nhiên có cả hai anh em Dũng. Chủ lái tàu theo lời Tuấn dặn không ra xa quá, thả lưới câu hờ cho đám trẻ tham gia. Trời rất đẹp, nắng trong mát dịu, câu chán chúng ngồi quanh sân thuyền hát vang vang cả một vùng biển. Dũng và Ti kín đáo nhìn nhau. Khi chia hai đội đọc sách, Ti ngồi trên ghế cao làm giám khảo, đội nào cốt truyện hay, đọc không vấp vấp, biết ngừng đúng chỗ, giọng rõ ràng dễ nghe, biết diễn tả tâm trạng... Giữa chừng, bé Như đang đọc chỗ mô tả tình yêu của Paul dành cho Virginie, tình cờ nó ngược lên giữa hai đoạn để nhìn phản ứng của Ti giám khảo về giọng đọc của mình chắc chắn là diễn cảm. Chợt nó sững lại, nhìn trân trân người ngồi trên ghế. Các bạn khác chờ hơi lâu,

hồi. Nhìn theo mắt Như, cả bọn cùng há hốc sững sờ: dưới ánh nắng rực rỡ, Ti như lọt xác thành một mệnh phụ xinh đẹp uy nghi, nắng lưng linh trên giải băng tóc chẳng khác chiếc vương miện nữ hoàng, sau lưng như có hào quang. Và chiếc áo trắng rộng thùng thình phát phơ dây nút óng ánh như những viên hồng ngọc... Không phải bé Ti thường ngày, mà là một cô công chúa thực sự trên ngai. Giữa nền trời xanh lơ lửng ít mây trắng, Ti lộ lộ, lộng lẫy. Có cái gì lạ lắm, rất lạ toát ra từ tâm thân mảnh dẻ ấy, có cái gì vĩ đại, cao quý, thần thánh bao bọc hình hài xinh tươi ấy. Vậy là cả bọn cứ nhìn, mãi nhìn, như mê như say. Hay là tại nắng đã lên cao và cái nóng bắt đầu làm cho lũ trẻ hệt hơi. Không hiểu thái độ các bạn, Ti mỉm cười khoan thai đưa tay ra dấu bé Như đọc tiếp, chẳng khác cử chỉ vương giả chốn cung đình. Lũ trẻ chớp chớp mắt bước ra khỏi cơn mơ hoang mang lạ lắm. Nhiều đứa không nín được, áp úng:

- Lạ quá... Ti lạ quá!

- Ti đẹp quá!

- Không phải chỉ là đẹp, mà có cái gì lạ quá, khó nói quá.

Biết các bạn khen mình, Ti vui vẻ mỉm cười và tình cờ hướng mắt nhìn ra khơi, một vòng hào quang rất to lung linh lung linh đang chìm dần xuống nước. Huy hoàng quá, Ti hỏi các bạn nhìn, mọi cái đều hướng về phía đó với ánh mắt dò tìm, nhưng không ai thấy gì. Ti cười:

- Vậy là biển có cái gì đó đặc biệt chỉ dành cho Ti thôi.

Chiều chưa sụp xuống nhưng chú lái tàu nhất định quay về đúng giờ theo lời Tuấn. Đám trẻ nhao nhao xin ở thêm chút nữa, nhìn Ti. Ti luôn nguyên tắc, lắc đầu liếc lên trời:

- Thấy đám mây kia không?

Chỉ thế thôi đủ để không ai vội nữa. Và trong cái nhộn nháo của các bạn chơi rúng với biển trước khi vào bờ, Dũng với Ti đi dần về phía mũi thuyền. Ti kể cho Dũng nghe trò chơi của bố mẹ bắt chước trong phim, dang tay bay bay giữa biển. Và không bảo nhau, hai đứa cùng diễn cảnh đó, nhưng chưa kịp bay vì hai đôi môi đã quấn quýt tìm nhau. Mặt biển lung linh hai khuôn mặt chập chờn rồi tan loãng... Ti vội quay về với các bạn. Dũng giả vờ nhìn xuống nước. Chú lái tàu tăng tốc độ, chân vịt quạt mạnh tạo những con nước quay cuồng. Dũng vui vẻ gọi các bạn đến nhìn.

- Đến xem này mấy đứa ơi, hay lắm, nước đang múa.

- Nước mà múa!

- Ừ, nhỏ Châu nói anh Dũng nghệ sĩ lắm mà.

Một luồng xoáy nổi cao lên vừa lúc Dũng cúi xuống. Và các bạn nghe

tiếng gọi chạy đến chơi, để vừa kịp nhìn thấy thân hình Dũng đang tuột đứng dọc thân tàu. Cả nhóm hoảng hốt phần nộ, đây không phải lúc nhảy xuống bơi, cũng không phải chỗ bơi được. Họ đứng trên boong tàu hò hét, Dũng vẫn thản nhiên trôi lên trụt xuống nhìn sững đám bạn. Rồi Dũng đưa tay vẫy gọi, kêu cứu, trên thuyền vừa kịp hiểu ra thì ùm một cái, Dũng lặn chìm. Tiếng thát thanh hoảng loạn khiến chủ lái chạy lên boong và khi biết chuyện, phóng nhào xuống nước. Ti tắt máy, con tàu hục hặc tiến thêm một quãng quanh do Ti bẻ lái, rồi dừng lại giữa mênh mông. Mặt trời vừa đâm xuống chỗ chân trời mặt biển giao nhau. Và đám mây đen trên cao sà xuống, che mất chút ánh sáng dè xẻn còn lại cuối ngày. Trời sụp tối...

X

Ông cụ ngừng lại trước những đôi mắt sững sờ, gỡ kính dụi mắt, mỉm cười:

- Thêm một xác nữa nhé, lại thấy hấp dẫn rồi phải không?

Cả bọn bàng hoàng cũng mỉm cười, cô phóng viên thở dài;

- Thương quá hả cụ! Thật kỳ cục!

- Đã nhầm nhò! Hồi đó làm gì có điện thoại cầm tay lú lo cả ngày. May có thuyền dân chài đi ngang, hai ông nhảy xuống mò tìm, còn một ông lái tàu về kêu cứu. À ờ, thế là dân chài lại cũng hăm hở chạy thuyền con ra nhào xuống kiếm. Nhưng trễ quá rồi. Cái xác cũng hai ngày sau mới tìm thấy bà nhỉ?

- Cũng hai ngày. Anh chị ạ, nó cũng... như cụ Hải...

- Thưa cụ, nghĩa là cũng... bị...

Bà cụ ngán ngẩm lắc đầu:

- Đúng vậy. Và đó là lý do dân làng từ đó về sau đâm ra thù ghét con Ti.
- Ủa, sao thế ạ?
- Vì cách chết đó là do bị trùng phạt.

Nhóm truyền hình ngõ ngàng hỏi dồn:

- Ai trùng phạt hả cụ? Trùng phạt cái gì ạ? Mà tại sao Ti lại bị ghét?

Bà cụ lại lắc đầu:

- Tội nghiệp con bé, nào phải nó muốn vậy đâu. Chẳng là anh chị biết không, các bộ lão kể rằng, thiệt tình ai cũng chỉ nghe kể lại thôi, rằng trên đảo có điều kỳ dị lắm. Từ cả bao nhiêu trăm năm hay nghìn năm trước, hình như cứ mỗi trăm năm lại trở lại một lần, mà lần nào cũng từ người không phải dân gốc gác trên đảo, chỉ là dân lục địa ra lập nghiệp.
- Nhưng trăm năm trở lại cái gì hở cụ?
- À, chẳng là, nghe nói thủy cung muốn một cô trinh nữ. Thường là dân lục địa ra vì đẹp. Đã chắm cô nào rồi mà thanh niên đụng tới là chết thôi.
- Trời ơi chuyện hoang đường!

- Đó!

- Nhưng cu Hải hay cậu Dũng chỉ là con nít mà...

- Thì vậy, nhưng dân đảo nói thủy cung có phân biệt như mình không? Bởi vì chúng nó có hôn nhau, vậy là bị quở rồi.

Nhóm làm phim nhìn nhau nhíu mày nghi ngờ. Ông cụ cười:

- À ờ, khó tin nhỉ. Hồi đó chúng tôi cũng chả tin đâu, có khi còn bực mình nữa. Khô thế, có những chuyện trên trời dưới đất cứ can thiệp vào đời sống của mình.

- Thưa cụ, nhưng nếu quả thế thì bé Ti là nạn nhân chớ đâu phải cố tình?

- Thì thế. Mà dân đảo phần đông là dân chài ít học, mê tin dị đoan một phần, một phần đời sống họ thấp hơn mình. Bình thường thì tử tế thôi, nhưng dựng chuyện thì họ cũng có máu phân biệt gốc gác. À ờ, nội việc chúng tôi đều có xe hơi, vào thời đó là hiếm ngay cả trong đất liền huống chi ở đảo, và nhà có điện thoại, đối với họ là lạ lắm, giàu sang xa hoa lắm. Cho nên bữa đó thuyền vừa cập bờ kè, biết thằng Dũng và con Ti có tình ý với nhau, họ nổi cơn thịnh nộ ngay.

- Tội nghiệp bé Ti quá! Thưa, thế hai cụ có tin lời đồn đại ấy không ạ?

Cụ ông cười:

- Không. Nhưng tin hay không cũng thế thôi chị ạ. Họ nói phải dân lục địa không ra sinh sống ở đảo thì có thể thủy cung không đòi ai nữa. Nhảm thế. À ờ, họ cũng bảo là cô nào thủy cung chấm rồi thì được ban cho đặc ân tự nhiên có uy quyền ngầm, như trường hợp con Ti. Cô đó chắc chắn nhan sắc hơn người và khôn ngoan cũng cách hơn người, như trường hợp con Ti.

- Đã hẳn đâu cụ nhỉ. Có người trời sinh ra vậy chứ ạ.

- Thì đây. Mà tự nhiên là con gái như thế thì cậu nào chả ao ước, chả thương. Mà thương thì mang họa vào thân.

- Cũng lạ cụ nhỉ.

Bà cụ nói như phân bua:

- Như vậy anh chị ạ, hai hôm sau tìm thấy thi thể thằng Dũng y hệt thi thể thằng Hải, thì họ quyết đoán rằng đúng là con Ti mang tai họa. Bởi vì xác còn lại kiểu đó là kiểu của mỗi trăm năm...

- Trời ơi, chuyện vu vơ. Đảo toàn chuyện buồn cụ nhỉ.

Ông cụ tròn mắt:

- Làm gì bi quan thế, nơi nào mà chẳng có chuyện buồn chuyện vui. Chúng tôi chỉ kể chuyện buồn vì nó liên quan trực tiếp đến nhóm chúng tôi làm đau lòng khó quên. Còn chuyện vui thì nhiều chứ. À ờ, ví dụ mỗi năm tết, đảo tổ chức nhiều trò chơi hay lắm, như rước kiệu hai bà Trưng. Con Ti năm mười hai tuổi làm bà Trưng đấy. Còn nhiều trò bà nhỉ?

- Nhiều. Ví dụ rằm tháng giêng tết Nguyên tiêu, trời sụp tối là cả làng chèo thuyền ra cửa biển thả đèn. Cho nên còn gọi là tết Hoa Đăng. Tục này của Tàu ấy mà, mình bắt chước chơi cho vui. Cả một vùng biển bao la đen ngòm, óng ánh trăng vàng vạc, đèn nổi trên nước đẹp vô cùng. Gì nữa hả ông, à, Tết luôn luôn có đánh cờ người. Vẽ bàn cờ trên sân tòa thị trường, mỗi quân cờ là một người. Trước khi quân nào thua, cũng múa may đánh kiếm hùng hồn lắm rồi mới chịu té xuống chết chớ. Dân đảo thích trò này lắm. Hay là Trưng thu, huy hoàng lắm, con nít người lớn rước đèn cả cây số đi vòng gần hết đảo. Hay là mùa cua, dọc dài bãi biển cả cây số đèn đuốc sáng trưng,

dân đổ ra đi bắt cua chỉ để ăn chơi thôi, hộp hành nấu nướng bài bạc vui cười, suốt đêm! Những dịp đó vui lắm anh chị ạ. Còn tết thì bài bạc xóc đĩa thì kéo dài cả tháng.

- Giờ còn không thừa cụ?

- Còn chớ. Đó là các sinh hoạt quan trọng của đảo mà. Mặc dù nhiều cái cũng thay đổi rồi. Lại nữa hồi mới sau bảy lăm, chuyện ăn chơi cũng giới hạn bớt. Sau này mới trở lại, chơi bù (Cười).

Bà cụ vịn tay ghé đứng lên, đến tủ lấy quyển album khác. Những tấm hình lẻ lạc vui chơi được Thúy ghi vào ống kính, sống động hân hoan như đời sống trên đảo luôn luôn là những cuộc vui.

- Làm gì cũng dân cả đảo hưởng ứng ạ?

- Hưởng ứng hết. Họ ham vui lắm. Vậy đó. Vui chơi thì càng đông càng vui, chuyện chẳng may càng đông càng sợ. Lạ lắm, có một người nào nêu ý gì ra là như cả làng đồng thanh nghe theo hết, dù dở dù hay. Nên đêm đó, tội nghiệp con Ti quá...

X

Dân làng rất đông dưới bãi. Họ tụ thành nhóm nhỏ gần mép nước, bất động chờ đợi dù biết là hảo huyền rồi, chỉ mong cánh đàn ông về bến an lành. Trên biển đêm lặng lờ, ánh đèn du thuyền lung linh xa xa ngoài khơi như con đom đóm nhỏ, như ánh ma trời trong nghĩa địa. Không một hạt gió. Cái nóng thất thường đổ xuống đảo mấy hôm nay ngọt ngọt nặng nề. Ngoài bãi biển mà trên mặt những pho tượng người lấm tấm mồ hôi, của oi bức, của lo âu. Những chiếc áo lấm láp đen xin dân chài xen kẽ những chiếc áo màu dân khá giả, nhìn thoáng qua như tấm vải sọc không đều, lung lay lung lay. Riêng mẹ và mấy chị em của Dũng thì quỳ trên cát, bù lu bù loa sắp sửa chạy ra phía biển. Đứa bé nhất đứng vịn

lưng mẹ đang gục xuống rung giật từng cơn.

Mãi rồi sức người cũng thua. Cuối cùng chiếc du thuyền và thuyền con trở về, không ai nói lời nào, mắt đỏ hoe, mặt đăm chiêu. Nhóm trẻ lặng lẽ bước lên bờ kè, đã có nhóm dân làng chờ trên ấy. Mẹ Dũng hốt hải:

- Có thấy nó chưa? Nó đâu?

Không đứa nào trả lời. Em gái Dũng nhào vào lòng mẹ khóc tức tưởi, lập bập:

- Con thấy ảnh đứng ở mũi thuyền với chị Ti rồi... hôn chị Ti, con tính tới lêu lêu thì mấy đứa kêu con phụ đẹp đồ đạc... Rồi nghe anh Dũng gọi tụi con tới nhìn nước xoáy, con vừa chạy tới là ảnh đã nhảy ùm xuống nước rồi.

Mẹ Dũng té bệt xuống bờ kè. Thiên hạ vực lên, bỗng có người buột miệng:

- Lại cũng từ du thuyền của người đất liền hết cả!

Mọi khuôn mặt chợt quay về phía Ti, trong đêm cũng nhận thấy màu da trời biển của đám đông đỏ rực. Trong ánh sáng chập chờn đuốc biển, Ti đảo mắt nhìn mọi người về kẻ cả, thách thức và thương hại. Tự nhiên thiên hạ lấm lét quỵt xuống hoặc nhìn chỗ khác và Ti hờn dỗi bỏ đi. Bước chân Ti in trên nền cát ẩm lung linh ánh đèn đêm chẳng khác những con sò rùng mình trong vỏ. Trung và Trinh chạy theo kèm hai bên. Tiếng lao nhao phía sau chợt nổi lên như không bao giờ dứt, bâng lảng giữa mênh mông bờ bãi...

Hai hôm sau tìm ra xác Dũng cũng đau đớn như tìm thấy xác cu Hải. Cả dân làng tụ họp bàn bạc thì thăm,

mọi người đều giữ im lặng, cái im lặng đáng sợ. Nó làm cho người ta nổi gai, lạnh xương sống, nó khiến người ta co ro cúm rúm liếc láo đảo điên, nó ngầm bảo người ta biết rằng tai họa đang để mắt xuống đây. Và đó là điều im lặng ồn ào nhất của đảo. Ai cũng có vẻ thất thân. Điều gì đó từ lâu nay hầu như quên bằng giờ sống lại, dữ dội. Cứ mỗi trăm năm. Bây giờ đã đúng thời điểm cho sự ghé góm ấy trở về với đảo, một hòn đảo nhỏ yên lành nằm thỏm giữa trời biển mênh mông với cư dân chất phác.

Lại cũng có người bàn nhau : mẹ thằng Dũng ấy mà, bán quan tài. Thỉnh thoảng không có khách, mẹ nó “đốt phong long”, cầm tờ báo cũ với ngọn lửa ì xèo hươ qua hươ lại dưới dãy hòm nằm ngang dọc cửa hàng, miệng làm rằm xua đuổi oan hồn tưởng tượng nào ám ảnh chuyện bán buôn.

*Đốt vía đốt vang
Đốt thừng lú gan
Đốt con lú ruột
Vía lành thì ở,
Vía dữ thì đi...*

Rồi cuối cùng vất tờ báo cháy gần hết ra sân. Thế là y như rằng sẽ có người tới mua áo quan. Đây là tiệm quan tài duy nhất của đảo. Bà chị Cả của mẹ Dũng hầu như ngày nào cũng ghé chùa, ngôi chùa cũng duy nhất, làm công quả, cầu siêu cầu an cho mọi người, thì bà em làm điều ngược lại. Trên đảo, ai bệnh ai chết mà chẳng có tiếng cầu kinh của dì Cả góp vào. Và ai đột ngột từ trần người ta cũng nghĩ là do... mẹ Dũng đốt phong long, nhất là những ngày mưa bão, hòn đảo nhỏ chìm trong nước, dưới nước. Nước trên trời dập dồn đổ xuống, nước ngoài khơi ào ạt dâng lên, nước là nước, dầm dề,

buồn thiu, vắng vẻ. Mọi sinh hoạt ngừng trệ, dân chài không ra biển, phố xá lặng ngắt không một bóng lại qua.

Bố mẹ Dũng dành chiếc quan tài đẹp nhất cho con, gỗ cẩm lai bóng láng chạm trổ tinh vi. Bên trong lót lụa trắng tinh, chèn thân thể đã nát của Dũng bằng những gói thuốc thơm của ông thầy lang độc nhất trên đảo. Ông thầy này theo bố mẹ từ lục địa ra, ban đầu dân đảo nhìn họ với con mắt nghi ngờ muôn đời, luôn luôn tị hiềm, cách biệt. Từ thời còn để chòm, ông thầy đã dắt đám trẻ con của đảo đi tìm nấm mỗi mùa mưa, nhiều vô kể, rất nhiều loại nấm lạ. Có lần gia đình kia ăn phải nấm độc xùi bọt mép suýt chết, may là còn một người đi chài về chưa ăn nên cấp tốc mời thầy lang cha đến, cứu kịp. Từ đó gia đình ông mới được dân đảo quý trọng tin cậy. Rồi cứ thế thầy lang con lớn lên nói nghề và cũng được lòng dân đảo. Ông đã cứu

được nhiều người nhờ đạ̉m c̣ây thuốc hái trên rừng. Người thì bảo chẳng qua chỉ chưa tới số, chớ tới số thì thuốc gì cũng chết, phước chủ may thầy. Chính ông bảo phải chèn nhiều thuốc cho thân thể Dũng thom tho, linh hồn cũng nhẹ nhàng siêu thoát.

Hôm tân liệt, mẹ Dũng can đạ̉m tham dự suốt từ đầu tới cuối, từ lúc bao bọc bộ xương lom mom đó đây vài mẩu thịt tím ngắt, đến lúc đậy nắp quan tài và đóng sập hình con cá. Một nửa mặt Dũng còn sót lại bằng miếng thịt tái ngắt rung rung mỗi lần cuộn vải luôn qua bọc bộ xương nguyên vẹn, không bị mất chân như cu Hải. Khác là xương sườn nơi con tim e áp bên trong dập nát như bị đạ̉nh tàn nhẫn khiến ngực sụp xuống, nhưng không mất miếng nào. Và con tim không còn nữa, người ta xâm xỉ chắc cá ạ̉n mất rồi. Gan ruột lòng thòng ngoằn ngoèo luôn qua bộ xương, bây giờ đã cuộn gọn gàng, nhưng bữa khiêng Dũng

về nhìn trông kỳ dị. Không phải người cũng chẳng phải là vật gì cả. Chỉ là góm ghiếc. Bất hạnh. Mẹ Dũng không khóc, mặt đanh lại, mắt long lanh sòng sọc để sợ, răng nghiến trèo trẹo từng hồi nghe rợn cả người. Nhìn bà, người ta thấy kinh hơn là thương cảm một người mẹ mất con.

Hôm đám tang Ti lặng lẽ giữa Trung Trinh, đi tụt phía sau, chìm lẫn trong đám bạn học. Nhiều cái đầu quay lại xì xầm rồi cô của Dũng đi ngược lại nói với Ti giọng cứng rắn:

- Cháu đi đi, chỗ này không phải của cháu.

- Cháu muốn tiễn bạn...

- Cháu đã tiễn hôm trước rồi, nó đi luôn đó thấy chưa. Đáng lẽ cháu chết thì tốt cho mọi người biết mấy.

Ác quá. Tội nghiệp, Ti đẩy Trung Trinh cứ bước. Nhưng Trung can

đăm nhìn thẳng vào mặt cô của Dững:

- Thừa cô, đây chỉ là tai nạn.

- Ở thì tai nạn, nhưng do ai đem tai nạn tới?

- Cô không tin vào số mạng như bữa trước cô nói rằng vợ chồng cô gặp nhau là do số mạng à?

- Đó là chuyện khác. Mà thôi, các cháu khỏi đi đưa.

- Dững sẽ hiểu cho tội cháu. Còn cô, trời sẽ trừng phạt cô về tội ngăn cản tình bạn của tội cháu.

Lần đầu tiên thấy Trung phản ứng cứng rắn can đảm, Ti kéo tay Trung. Bà cô Dững hét lên:

- A, vậy chưa đủ sao, tội bây còn muốn trừ ẻo cả dòng họ tao à?

Mọi người quay lại, có người tới lôi cô Dững đi. Ba anh em Ti dừng sững lại giữa đường, nắng đổ xuống

khuôn mặt trẻ thơ chung hững ngơ ngác. Nắng đảo mùa hè quái ác không làm khô nổi nước mắt của gia đình Dũng nhưng làm khô quắt hồn Ti. Đám áo tang trắng lung linh lao chao di chuyển chậm chạp như con rùa nằm ngửa, tiếng kèn bát âm réo rất chát chúa lan dài trên đường, những tờ giấy vàng bạc âm phủ tung rải dọc đường, tiếng khóc của đám đàn bà, tru tréo, thảm khóc rờn rợn cả một quãng đường. Môi run run kìm nén, Ti nhìn theo đám rước rần rông queo qua góc phố rồi quày quả ra về, nằm vật ra giường vùi mặt vào gối. Sau nhiều năm thiếu mẹ, đây là lần đầu tiên Ti khóc thực sự, không rõ khóc vì thương nhớ Dũng hay bị gia đình Dũng vô tình ghét bỏ. Trinh nằm bên cạnh vụng dại quàng ôm Ti, cũng sụt sùi. Trung ngồi ngoài phòng khách giận dữ lật qua lại tờ tạp chí mà mắt chẳng thấy chữ nào.

Lời nói ác đó chẳng khác chiếc gai nhọn cào xước tâm hồn trong trắng

của Ti. Nó rướm máu. Nhìn đâu cũng thấy lòng bất mãn của người khác dành cho mình, rất ít bạn còn dám giao thiệp vì bị cha mẹ cấm, Ti thu mình trong chiếc vỏ cô đơn với ý nghĩ dân đảo không ưa dân lục địa và nó giúp Ti quên Dũng dễ dàng hơn. Con trai thì tuyệt đối nhìn Ti như nhìn một sản phẩm nghệ thuật đặt trên cao và cấm sờ mó, chỉ chiêm ngưỡng từ xa.

Càng ngày nhan sắc Ti càng lạ, có cái gì mơ huyền trong mắt với cái nhìn xa xôi hờ hững mà quyến rũ, khiến người ta bần khoản hồi hộp. Thường, đám con gái vừa thèm thuồng vừa cố bắt chước mọi cử động ơ hờ rất quý phái của Ti. Vẻ cao sang của Ti khiến người ta vừa kính trọng vừa sợ, kháo nhau rằng nó che giấu bên trong cái gì bí hiểm khó lường. Mọi người đều có vẻ âm thầm tôn trọng dè chừng, Ti như sở hữu thứ quyền lực ngấm ngấm nào đó có thể sai khiến và người ta

không có lựa chọn. Đầu Ti lung linh kín đáo hào quang, rọi xuống gương mặt lúc nào cũng rục nét thông minh, cương trực.

Ti lớn lên như cây cối giữa rừng, mạnh mẽ hiên ngang đối chọi gió mưa sấm sét, vượt cao lên bất cứ chướng ngại nào. Và giữa rừng bao la, cây Ti sừng sững cách biệt, nhìn xuống đám cây rừng như vua chúa nhìn đám thần dân.

Chiếc du thuyền gia đình từ bảy giờ mới thực sự nằm im một chỗ, không bao giờ được dùng đi chơi hay sinh nhật nữa. Nhóm Tuấn bàn nhau không nên gọi cho dân đảo chơn chất quê mùa nổi ganh ghét vô ích. Họ thường nhỏ to về tai họa mà dân đảo lắm lét bàn tán. Thời gian này nhóm bạn Tuấn rất lo ngại, không biết hư thực ra sao, nếu kéo dài thì tội nghiệp con Ti bị gièm xiêm cả đời. Họ bàn bạc và hai năm sau

nhân dịp linh mục Thuần đôi về đất liền, Ti được gửi vào trọ học tại nhà chị ruột của ông. Bà này độc thân, từng muốn nhập vào đoàn thể thiếp của Chúa nhưng không được chọn. Bà sống âm thầm, cực kỳ ngoan đạo, cực kỳ khó tính.

Ban đầu mỗi tuần Tuấn vào thăm con, khi mọi việc an ổn thì gặp mùa mưa bão nên có khi cả tháng mới vào, thường với hai gia đình Dương và Cường. Ti chỉ về đảo vào dịp lễ lạc và hè, như thể đảo và đất liền cách nhau xa xôi lắm. Bây giờ trong căn nhà rộng rãi mọi sinh hoạt của Tuấn thu hẹp lại nơi phòng khách. Tuấn làm việc ở một góc, ăn ở xa lông và ngủ luôn trên ghế dài. Vắng Ti, bà giúp việc càng chăm nom Tuấn hơn, từ miếng ăn giấc ngủ như con mọn, thường ép Tuấn ăn uống kéo con Ti về nó lại trách tui không chăm sóc chú. Căn nhà vẫn ngăn nắp tinh tươm nhưng thiếu sinh động. Vẫn giữ lệ cả nhóm gặp nhau

mỗi tuần một nhà, nên cứ ba tuần một lần bà giúp việc mới trở nên hoạt náo.

Mỗi lần về, Ti chạy rong khắp nhà gọi tíu tíu bố mẹ như thể Thúy còn sống, hái hoa bày biện khắp nơi, đổi bức hình chỗ kia, bức tranh chỗ nọ. Tuấn lãng xãng để con sai bảo đóng thêm cái đỉnh chỗ này, dịch lại cái bàn hương khác. Thúy như hiện diện đâu đó trong nhà. Những tấm hình chụp chung cả bọn không muốn nằm yên trên tường mà lay động, tung tăng. Dây phơi sân sau phát phới chắn mền quần áo. Thế nào Ti cũng soạn ra cái gì đó để cho, để hong nắng “cho không có mùi buồn thấm bám vào”. Ti mở hết cửa sổ cửa cái, kéo màn – những tấm màn mẹ may mỗi phòng một màu hoa mà bố con Ti vẫn thường trêu mẹ pha màu như họa sĩ. Ánh sáng chan hòa. Để căn nhà thêm sinh khí, Ti mở nhạc ồn ào, mặc dù đây không phải loại nhạc Ti ưa thích. Và buổi sáng chim hót giòn

dã rộn ràng hơn, bữa ăn đậm đà hương vị đầy ắp tiếng cười. Bà giúp việc hớn hở trông thấy, tắt bật rộn ràng, nhanh nhẹn trẻ trung chạy ra chạy vào, gọi Ti ơi Ti hồi dù chẳng chuyện gì, chỉ để thấy là căn nhà ngập tràn sự sống...

X

Mùa hè năm mười bảy tuổi, Ti về nhà trước khi lên đại học. Vào đón con, Tuấn mời cô Hai cùng ra đảo nghỉ ngơi, cô hứa sẽ ra khi đưa cháu trai học ở Sài gòn thi xong về, đến trông nom nhà. Thằng cháu sinh viên y khoa năm thứ tư này lần trước đến thăm cô, gặp Ti, nó bị hớp hồn. Trước một con bé Ti hồn nhiên tươi tắn như đóa hồng mà có cái gì xa cách, cậu ta mất cả tự chủ, chỉ biết lòng vòng phụ Ti xách nước. Hoa

hồng vườn cô Hai chăm bón mỗi ngày và Ti lãnh nhiệm vụ cho uống nước, xách cái bình đi dọc ngang, thích thú tưới xuống mảnh đất hút nắng khô khan gặp nước liền nhả ra từng hơi nồng nồng và làn khói mỏng lan tỏa, rồi đất im lìm thường thức cái mát mẻ do nước ngấm lịm vào thân thể. Cậu lảng xãng chạy lấy cây kéo khi Ti bảo đáng lẽ cảnh này cô Hai phải cắt bỏ; hay lấy cái xẻng nhỏ khi Ti muốn vòng chỗ đất cao hơn để nước khỏi tràn ra. Nhìn Ti say sưa ngấm mảnh đất bấy giờ có vẻ thư giãn, mềm mại, tay Ti thoăn thoắt lướt nhẹ trên nụ, trên lá hồng nõn nà sinh lực, cậu muốn gọi chuyện mà chẳng biết nói gì, ngập ngừng mãi mới hỏi được một câu:

- Ti... yêu loại hoa nào nhất?

- Hoa hồng. Còn anh Quý?

- Quý cũng yêu... hoa hồng nhất. Nó sang trọng và có gai tự bảo vệ, như Ti vậy.

Ti cười dòn dã:

- Anh thấy Ti có gai à?

Quý thành thật phân bua:

- Thì... đó là cách nói vậy mà. Trông Ti vui vẻ mà nghiêm khắc.

- Thật à? Mâu thuẫn quá.

- Ừ thật, nhưng rất thu hút.

- Lạ quá, Ti chưa hề nghe ai nói như vậy.

- Thì bây giờ nghe rồi đó.

Và tối đó trong bàn ăn, Quý cũng mau mắn phụ dọn bàn, xới cơm, so đũa. Cô Hai tinh ý thấy ngay, e hèm:

- Thằng Quý cứ như giãm phải lửa.

Ti nhìn Quý cười cười mở. Hơn Ti những năm tuổi mà trông Quý lại già dặn đĩnh đạc không bằng, cứ như Ti chỉ cần búng ngón tay là Quý sụm. Cô Hai lại kể chuyện những buổi hát

lễ ở nhà thờ, giọng người đàn bà vừa bị chồng bỏ cao ngất ra sao, trong veo, như thần thánh nhập vào. Những nốt nhạc khó hát nhất chỉ một mình bà ta diễn được, vậy mà chuyện tầm thường trong đời sống vợ chồng là bớt cần nhằn tra khảo những lần chồng về muộn để anh ta có thể vui sống an lành thì bà ta không thể. Cho đến một ngày như dây đàn căng quá, anh đứt phứt để không còn âm thanh phối ngẫu nào du dương được nữa. Và thế là giọng bà vợ cứ cao vút lên, vút lên tận trời, như báo cho trời biết, như trút hết cái giận dữ cái chua ngoa đánh đá với chồng biến thành nốt nhạc gửi cho trời. Chuyện thằng bé giúp lễ áo xống xanh xang trắng tinh bông dung ngã ùng bát tinh trong khi đang theo gót linh mục làm phép rải hương. Vào bệnh viện, nó bông nhiên trầm tĩnh khác thường, không nói năng hoạt bát vui vẻ như xưa mà tỏ ra đăm chiêu suy tư như người lớn, mắt lại cứ nhìn mãi vào khoảng không mà chẳng diễn cảm gì. Câu chuyện này Ti đã

nghe cô Hai nói đi nói lại nhiều lần, và lần này cũng chưa có thêm chi tiết gì mới mẻ. Nhưng Quý thì há hốc mồm kinh ngạc hay giả vờ kinh ngạc, bởi chắc chắn cô Hai đã kể cho cậu rồi. Kiến thức bốn năm y khoa chưa giúp Quý hiểu được hay giải quyết được tình huống lạ lùng này. Người lạ quan kháo nhau thằng nhỏ được Ôn trên chọn làm điều gì đó, người nghi ngờ bị quan thì e nó bị quỷ ám. Mà quý sao dám cả gan ám ngay giữa lúc nó ở nhà thờ, như vậy là thách Chúa rồi. Chịu, bàn mãi chẳng đi đến đâu và thằng bé thì cũng chỉ nằm dài, chưa chịu bước một bước hay có vẻ trên đường hồi phục. Cứ nằm thõng tùm tùm băng quơ, miệng chỉ dùng cho việc ăn uống. Tịnh không một lời.

Trước khi về đảo một tuần, vườn hồng cô Hai thi nhau tặng Ti những nụ cười rạng rỡ, hí hửng nở nang. Chiếc máy hình bố mới thưởng lên chức cô Tú bám lia từng luống rồi

từng cánh hoa tuổi dậy thì. Ti mang về đảo, nghĩ những kỷ niệm này rồi sẽ có lúc nhạt phai. Thật ra Ti là người chẳng mấy lưu tâm đến kỷ niệm. Mỗi lần có gì cần suy nghĩ Ti cứ hẹn để lúc khác, rồi ngày mai ngày kia sẽ không như lúc này, mọi suy nghĩ sẽ dần xuống, chín chắn bình tĩnh hơn, và kỷ niệm thường mờ nhạt sau một thời gian mà trí nhớ mình không thể giữ hoài mọi chi tiết. Chi tiết cũng sẽ thay đổi, gai góc cũng sẽ tròn trịa, niềm vui nỗi buồn cũng sẽ phai pha không rõ nét. Kiểu bảo cái tâm của Ti chọn lọc quá nhiều để giúp Ti không bị lung lay ủy mị, mà biết đâu đó cũng là một mất mát, một khiếm khuyết cuộc đời. Nhưng cứ thế, Ti vững vàng, sừng sững giữa các dao động đời con gái...

Nên trong khi Ti thản nhiên về đảo nghỉ hè, bạn bè đã có đũa sướt mướt lụy tình. Khúc quanh trí tuệ này không ảnh hưởng gì nhiều về tâm lý

của Ti, có chăng là cô bạn thân cùng lớp sắp lấy chồng. Ti cho là sớm quá với tuổi “bẻ gãy sừng trâu”, còn ham chơi bay nhảy và ngây thơ. Nhưng cô bạn Kiều bất ngờ đang chờ làm mẹ, điều mà Ti rất khó tưởng tượng có thể xảy đến cho mình, trừ phi tai nạn. Mà tai nạn thì khó thể xảy đến với một Ti nghiêm túc và trọ trong nhà một bà già nghiêm khắc. Vì cô Hai ở chỉ cách nhà thờ hai dãy phố, hầu như chiều nào linh mục Thuần cũng ghé thăm, với khẩu hiệu xem Ti học hành thế nào, thỉnh thoảng hỏi riêng Ti có chịu nổi cô Hai không, Ti chỉ cười, nói Cha đừng lo, lớn lên bằng cô Hai, có thể con còn khó hơn cô Hai nữa.

Hôm Kiều rủ đến nhà, sau bữa cơm trưa hai đĩa nằm loay hoay nghe nhạc, chợt Kiều nhảy phắt khỏi giường tắt máy, ngáp ngừng hỏi Ti:

- *Mấy bữa nay... tụi trong lớp nói gì tao lắm phải không?*

- *Đừng để ý.*

Kiều sôi nổi, mắt sáng rực nhìn Ti thẳng thắn:

- *Mà đúng rồi Ti à.*

- *Đúng cái gì?*

- *Tao... tao mất trinh rồi!*

- *Cái gì?*

- *Ừ.*

Và hai đứa cùng hét lên, ôm chầm lấy nhau. Kiêu khóc, da Ti nổi gai. Nắng buổi trưa ào qua cửa đổ lên giường, nung nấu câu chuyện thành nỗi hãi hùng. Chưa bao giờ Ti run đến thế, ngay cả khi nghe cái chết. Vậy mà bây giờ Ti có cảm giác như một phần thân thể mình bị đung chạm, bị cướp đi, bị dầy xéo làm đau đớn cả tâm hồn. Ti chưa hiểu chuyện đó, chưa bao giờ quan tâm đến

chuyện đó, chưa sẵn lòng chia sẻ điều bí mật về chuyện đó. Trong chốc lát Ti thấy mình hoảng loạn ù tai, mặt đất trũng xuống sâu hoắm, chiếc giường kéo dài thênh thang và chỗ hai đứa con gái nhỏ nhoi đang nằm bỗng nứt ra, toác hoác. Ti bấu víu bờ giường suýt sụp, mong ước mơ hồ điều đã nghe là không thật, là Kiều chẳng thố lộ gì, chẳng thay đổi gì... nhưng chỉ là Ti bấu bờ vai Kiều tròn trịa, mạnh mẽ vừa mới “biết đời”.

Mẹ mất sớm, không ai dạy Ti điều gì phải giữ gìn, bố thì không dám nói đến những điều nhạy cảm đàn bà. Cô Cúc cô Hiền hay cô Hai, nhiều lần đã cố gắng giải thích khéo léo cách nào đó. Như năm kia, lần có kinh nguyệt đầu tiên nhằm cuối tuần mọi người từ đảo vào thăm, tình cờ trong lúc đánh vũ cầu với Trung và Trinh bỗng quần Ti rỉ máu. Các ông làm như không thấy, các bà bắt đầu sẵn đón dạy bảo. Những câu chuyện

chỉ giữa đàn bà to nhỏ với đàn bà được ba bà cô té nhị đề cập đến, xa xa gần gần, kín kín hở hở. Cũng từ đó mỗi lần có dịp, các cô luôn luôn gợi ý nói đến vấn đề quan hệ với người khác giới, nhưng Ti cứ lướt bỏ qua đôi đề tài bởi vô tình mà tận tâm tâm, Ti thấy đó là điều đương nhiên phải biết mặc dù thực sự Ti chẳng biết gì cả.

Bực vì Ti cứ cười cười lảng sang chuyện khác, có lần vừa ngồi vào bàn ăn trưa, cô Hai thẳng thừng dù chẳng phải lúc nói về vấn đề giao tiếp:

- Nè, con phải lưu ý dè chừng bọn con trai nghe chưa, thằng nào có rủ rê đi chơi phải cho cô biết, thằng nào cho cái gì không được ăn nghe chưa, nó bỏ bùa mê đó.

Ti cười cười:

- Cô không sợ chính con mới bỏ bùa mê cho nó sao?

Vì đã nghe linh mục Thuận kể những chuyện xảy ra ngoài đảo, cô Hai trợn mắt:

- Con không được đùa đó nghe. (Hạ giọng dõ dành) Thời buổi này bọn con trai ghê lắm, dụ dỗ ngọt như mía lùi, khéo mà giữ mình. Lỡ con bị gì cô biết ăn nói làm sao với ba con và các cô chú. Ăn đi. Như con Thuận con chú Kiêm thấy chưa. Mũi đại lái chịu đòn là vậy đó. Có con đại cha mẹ khổ lắm. Khôn ba năm đại một giờ con à, nó dụ ngọt quá mình xiêu lòng là chết.

Ti thấy thương cô Hai quá, nhận cho Ti ở trọ cô đã lạng xăng nấu nướng, tìm những món ngon cho Ti vừa miệng. Bữa nào Ti lười ăn là cô đã buồn lòng rồi, cứ theo hỏi con thấy trong người ra sao, có khó ở không..., nên Ti luôn ráng ăn bình

thường cho cô vui, ăn nhiều hơn cô càng thích, nhịn cả phần mình cũng được. Lại thêm nỗi lo cho tư cách số mạng Ti nữa. Mà có lẽ các nỗi băn khoăn về Ti khiến cô rộn ràng bận bịu mà vui. Cả đời cô chưa hề lo lắng săn sóc cho ai, chỉ được mọi người trong nhà o bế. Bố mẹ mất khi cô ở tuổi không chồng con được nữa, duy nhất cậu em trai thì đã vào trường dòng từ bé, có ai để cô thực hành tình mẫu tử. Cô lại không thích theo các bà trong nhà thờ đi chăm nom trẻ mồ côi hay người lớn tuổi neo đơn, vì cô mắc ... bệnh cực kỳ vệ sinh, nhìn đâu cô cũng thấy dơ bẩn đầy rẫy vi trùng, nhìn cái gì của ai cô cũng thấy cần phải rửa lại, lau lại, sắp xếp lại...

- Mà này, thằng nào có tặng quà cũng không được nhận nghe. Tụi đàn ông bỏ cái gì ra thường chờ đợi lấy lại cái gì. Cái gì đó nó nằm trên người mình, tụi nó muốn lấy như vậy đó.

Ti bật cười nắc nẻ. Cô Hai làm như thể có kinh nghiệm sống cả mấy kiếp dù từ nhỏ chỉ biết đi nhà thờ đọc kinh cầu nguyện. Ngay cả áo quần, cô chỉ biết mỗi hai màu đen trắng. Hai màu này nếu điệu dáng có thể rất sang trọng thời trang, nhưng trên người cô Hai nó chỉ là sự đơn giản hầu như quê mùa. Và cả đời cô chỉ biết nhìn thẳng phía trước, không hề một cái liếc mắt, không hề ban phát một nụ cười dễ dàng cho người khác hưởng gì cho bọn con trai, vậy thì từ ai mà cô tin chắc là bọn họ thường đòi nợ bằng những gì nằm trên thân thể đàn bà? Bằng sách vở ư? Cô Hai chỉ đọc Thánh kinh và loại sách học làm người. Các loại này không hề nói đến cách “đòi nợ” của đám nam nhi.

Cô nhướng mắt nhìn, Ti nuốt vội, lúng búng:

- Con xin lỗi cô Hai. Cô yên trí đi, con không nhận gì của bọn con trai

*đâu. Mà cô Hai coi, ở trường hay ở
đâu, tụi con trai cũng có vẻ sợ con
như sợ cọp.*

*- Ủ vậy càng tốt. Cô chỉ con sợ trẻ
người non dạ, lỡ gặp thằng nào khôn
khéo con bị lụy thì khổ thân.*

*Và cho đến bây giờ Ti chưa bị lụy. Ti
cảm thấy có một người vô hình nào
đó luôn luôn bảo vệ che chở mình và
ngăn chặn những điều xấu nhất. Ti
nghĩ đó là mẹ, người mà Ti luôn luôn
tâm sự không phải chỉ mỗi lần về
đảo ngòai bên mộ, mà là mọi lúc mọi
nơi...*

Một lát Kiều nói:

*- Anh ấy xin, ban đầu tao không
chịu. Rồi sau thấy thương quá. Vậy
là mất trinh. Khi tụi tao vừa bước ra
khách sạn, con Nhi đi ngang thấy.
Tụi tao tránh không kịp. Nó nhìn tụi
tao ngạc nhiên, rồi quay đi tùm tùm.*

Tao lạnh cả người mà làm gì được nữa. Liều. Chịu chết thôi.

Im lặng. Ti nhớ nét mặt Nhi buổi sáng hôm đó nháy nhó với mấy cô khác và cả bọn kéo ra ngoài. Khi họ vào lớp, vẻ hỉ hả mấy khuôn mặt non trẻ kia có nét gì độc ác. Thì ra là thế. Ti thấy rụng rời, có cái gì tạt mạnh như người chịu đựng cơn mưa bất chợt ồ ạt xuống, lạnh thấu xương và cô độc giữa trời. Ti cứ nhìn sững Kiều, cô bạn lúc nào cũng tươi cười mau mắn với đôi mắt thật to trên khuôn mặt tròn, nước da ngăm. Nhớ câu “nước da màng quân cởi quần không kịp”, tự hỏi nó nghĩa là gì, là chính người da màng quân hay người khác... cởi quần không kịp? Bây giờ Ti thấy nhỏ bạn đã bước vào một thế giới khác, thế giới của người lớn trong khi còn bé, thế giới của hiểu biết trong khi vẫn ngu ngơ, thế giới của bất chấp trong khi còn sợ hãi. Bây giờ Ti thấy bạn không còn đồng hành với mình nữa, bạn đã rẽ

ngang, bước qua ngõ tắt và không gì hứa hẹn bên kia đường sẽ sáng sủa. Đôi mắt to thường cười rạng rỡ giờ đã có lớp mây mỏng phủ lên, áy náy. Và chiếc miệng với đôi môi hơi dày thường chu cong cong mỗi lần nói bây giờ hơi mím lại, chịu đựng. Ti thương bạn quá.

Nghĩ bụng Kiều ngu, nhẹ dạ, như cô Hai vẫn nói. Rồi còn gia đình bố mẹ Kiều sẽ phải chịu lời ong tiếng ve của xã hội, và Kiều ở trường... Trong đám bạn có Tâm là bạn thân nhất của Kiều, từ nhỏ. Ngược lại với Kiều, mắt Tâm nhỏ xíu, tí hí, môi lúc nào cũng đỏ tươi mỏng dính, mặt dài xương xương, da trắng trẻo. Và cũng chính cô bạn thân nhất này mấy hôm nay đã rỉ rả cùng các cô bạn khác, to nhỏ liếc xéo Kiều. Cô này từ bé bệnh suyết chết nên miệng nuốt thuốc nhiều hơn nuốt thức ăn, ngay cả kí ninh cũng nhai rào rào. Lớn lên hình như miệng cô dành nhiều vào những câu chuyện mà cách nói phải là rì rầm,

*thỏ thẻ ngược với tiếng thuốc bẻ nát
ồn ã trong miệng ngày xưa. Hôm
trước Tâm đã móm móm với Ti về
chuyện này, nhưng Ti lờ đi như
không hiểu, lảng sang chuyện khác.
Câu ngạn ngữ “Một người bạn trong
khi cần thiết là một người bạn thật
sự” lờn vờn trong đầu, Ti ôm chầm
lấy Kiều như bảo vệ, như giúp bạn
thêm sức bước đi mặc dù biết bạn
vừa tách khỏi tuổi thơ như tằm tách
khỏi cái kén, đang tách ra khỏi vòng
tay bấu chặt của mình:*

*- Đau lắm mày ạ. Nhưng thương vô
cùng.*

*Ti tỉnh người, chiếc giường không
có khoảng trống nào, không có vết
toác nào, chỉ có lo lắng:*

- Bây giờ làm sao?

- Tao sợ tao có bầu rồi.

- Làm sao mày biết?

*- Thì gần đàn ông con trai là có bầu
rồi chứ gì nữa!*

- *À đúng rồi. Vậy thì làm sao?*
- *Tụi tao phải lo làm đám cưới, càng sớm càng tốt, trong dịp nghỉ hè.*
- *Mày đã bàn bạc với ảnh chưa?*
- *Rồi, liền bữa đó. Nhưng ảnh chưa bàn với mẹ.*
- *Còn gia đình mày thì sao?*
- *Chắc chắn phải lo cho nhanh, ai mà muốn có đũa con gái chữa hoang hủ mày.*

Ti lại im. Bỗng dưng thấy bạn già dặn hơn hôm qua, hơn mình tưởng. Bỗng nhiên thấy bạn cứng cáp, quyết đoán, biết mình muốn cái gì chớ không lơ ngơ như mình tưởng. Có phải chỉ cần một bước từ con gái sang đàn bà là bước đi vạn dặm? Kiểu liếng thoắng khăng định:

- *Mày về nghỉ hè rồi vào ăn cưới, tao sẽ gửi thiệp mời.*

Hình như thố lộ điều ghê gớm ấy rồi là trút được tảng đá nghìn cân, Kiều hoàn hồn lại, kể chuyện lòng mình với giọng say sưa, mắt long lanh cười. Lúc nhanh nhẩu hồn hên đứt hơi, lúc mơ màng chậm rãi. Ti im lặng lắng nghe, thấy những cơn thủy triều lên xuống, thấy giông bão và gió hiu nhè nhẹ, thấy hoa trái nở tung bừng và cũng có những chiếc lá rơi... Rõ ràng tình yêu vừa là vị thần màu nhiệm vừa là vị thần tai quái. Ti nhìn bạn đắm đuối trang trái nổi lòng, thoáng chốc như thoát tục, như thăng hoa trong thứ tình mà con người không thể sống thiếu. Chỉ là Tình Yêu, một thứ tình giới hạn viết hoa giữa hai người nam nữ. Đừng như các ông bà thi sĩ muốn bỏ hơi sức ra tìm hiểu và định nghĩa nó là gì. Cái gì còn định nghĩa được là còn có bàn chân của lý trí bước vào, còn mở mắt ra nhìn vênh tai lên nghe. Kiều chỉ diễn tả giản dị là “Đau lắm mày ạ. Nhưng thương vô cùng”. Sau đó không có gì thắc mắc hỏi tiếc, không biết cả đoạn đường

trước mắt sẽ dẫn đến đâu, không còn lời nào nữa. Bởi vì mọi ngôn từ diễn tả nó chỉ là thứ ba hoa văn vẻ, có định nghĩa nào hay ho và hàm súc bằng sống qua với nó, dù chỉ một lần để rồi tưởng nhớ trọn đời?

Đã gặp anh bạn ấy và qua lời kể của Kiều, Ti thấy rõ hơn lòng lững trước mặt mình một thanh niên hào sảng, có trách nhiệm và sinh động. Trong thâm tâm Ti mong bạn được an vui hạnh phúc. Điều duy nhất Kiều sợ là anh ta con một, sẽ phải ở với bà mẹ chồng góa bụa từ tuổi thanh xuân chỉ biết làm lụng chăm con, và sẽ không phải là người mẹ chồng dễ dãi. Ti an ủi:

- Sao mà biết bà ấy khó tính? Biết đâu bà ấy thương mà nhiều hơn vì mà thương con bà.

- Ảnh dẫn tao về nhà, bả nhìn tao từ đầu tới chân từ chân ngược lên đầu, khinh khỉnh, im lặng. Lúc đó tao có cảm giác mình là con bò, người mua

định xem có đáng giá để xẻ thịt không. Tao nhột.

- Thì bà ấy nhìn đâu có nghĩa là chê?

- Có chứ. Rồi bà nói với ảnh là tại tao mà ảnh mất vợ. Bởi vì bà đã nhắm một đám khác cho ảnh rồi, mà ảnh không thương.

- Thời buổi này mà còn chuyện đó nữa!

- Bà này độc quyền thằng con duy nhất mà mà.

- Có chuyện gì, mà cứ nói như thường thấy trong phim ảnh, là “chúng ta cùng thương một người”, như vậy bà sẽ tỉnh ngộ.

- Tỉnh ngộ hay xúi con bà bỏ tao?

- Bậy bạ, có mẹ nào lại muốn con khổ.

- Bà hay làm tuồng làm tịch lắm, nhiều khi ảnh sợ. Ví dụ bà dám dọa nếu không bỏ tao thì bỏ bà, hay bà tự tử, thì sao?

- Bộ ảnh nghe lời mẹ lắm hả?
- Ảnh rất thương mẹ và nghe lời mọi thứ, trừ chuyện này thì chưa.
- Vậy thì còn lo gì? Mà là mối tình đầu của ảnh mà.
- Giỡn hoài, bây giờ vậy chớ lấy về ở chung sẽ khác, trước mắt chỉ thấy cơm gạo mắm muối chớ tình đầu tình cuối gì nữa, ai biết được.

Ti cười, tiếng cười dòn dã như chuyện vừa nghe không phải chuyện buồn:

- Mà nói như đã bao nhiêu năm kinh nghiệm với các ông chồng và mẹ chồng vậy!

Và Ti lại nhìn bạn. Liệu Kiều có chịu mười lăm năm đoạn trường vì bà mẹ chồng không?

- Con cười gì vậy?

Giật mình, quên là đang rúc vào nách bố như thuở xưa còn được ẵm bông mà lòng chợt nhớ đến chuyện của Kiều, Ti ngời thẳng lên nhìn vào mắt bố:

- Bố à, nếu con lỡ có bầu với ai đó, bố làm sao?

- Con nói gì vậy?

Nghe giọng bố, Ti cười, thương vô hạn. Những nếp nhăn đã nhiều trên khóe mắt, làn da sạm nắng mạnh khỏe ngày nào đã bắt đầu có nốt đen, xệ xuống. Ôm mặt bố, mắt ngân ngân lệ, cô con gái nói với cha bằng giọng trều mến ngọt ngào như vỗ về con mọn:

- Bố đừng lo, con chỉ chọc bố thôi. Con sẽ không làm gì để bố lo âu đâu, bố đã khổ nhiều rồi.

- Bố luôn cảm ơn trời về sự ngoan ngoãn của con. Và cảm ơn con nhiều lắm.

Xa xa hiện mờ mờ trong nắng lung linh hơi nước, ngọn đảo nơi mình lớn lên với bao nhiêu vui buồn khiến lòng Ti như trầm xuống cùng khúc nhạc uể oải dịu dàng. Lần này nhìn chăm chú đảo từ xa Ti thấy khác, hình như nó không cao lớn lắm như xưa. Ngọn hải đăng sừng sững trên đỉnh đảo cũng khiêm nhường hơn, im lìm nhìn biển bao la, nó thấy hết, ghi nhận hết mọi điều, ngay cả nỗi lòng Ti bị bạn bè tránh né sau cái chết của Dũng. Ti đã kể cho ngọn hải đăng muôn đời kín đáo nghe nỗi lòng mình, rằng bạn bè vẫn mời mọc nhau nhưng không ai vồn vã ngoài vài lời xã giao chào hỏi, rồi Ti thường ngồi lặng lẽ một góc nhìn bạn bè hân hoan nhảy nhót, không câu nào mời Ti cả. Những buổi họp mặt sinh nhật như thế trôi qua cho đến khi cảm nhận thực sự cái không cần thiết mình phải tham dự, Ti bắt đầu từ chối lời mời và giam mình vào cô đơn như chưa bao giờ. Và ở lớp, Ti có hai cô bạn thân nhưng chúng có vẻ giấu giếm mọi người. Ti

thông cảm nhưng không hiểu, nó đã khiến Ti nhiều đêm mất ngủ, rồi tự nhủ thôi đừng suy nghĩ nữa, chờ xem hôm sau ra sao. Cứ thế nhiều hôm sau trôi qua cho đến khi Ti vào sóng trong lục địa. Ngọn hải đăng đêm đêm thao thức nghe ngóng mọi sinh linh trên biển, một cách vô tình đã hướng dẫn Ti cư xử với đời như nó hướng dẫn thuyền bè về bến: sự thình lặn ban ngày và tỏa sáng ban đêm. Với Ti, đêm là việc sách đèn chăm chỉ và thổ lộ lòng mình một cách ngây thơ trên trang giấy học trò...

Thuyền vẫn lướt đi gập ghềnh trên sóng nhỏ. Bất ngờ lòng Ti thanh thản hơn, như vừa bước vào thính phòng với ánh đèn êm dịu và bản nhạc du dương mềm mại. Theo nhịp tròn trành nhè nhẹ con tàu, Ti nhắm mắt và thấy mình đang mê man khiêu vũ, một vũ điệu lạ lùng kỳ diệu mà Ti không dám mở mắt ra sợ chỉ là ảo giác. Trong tay một người đàn ông,

chắc là bố rồi vì Ti đang ngồi trong vòng tay bố, nhịp đong đưa thân hình theo tiếng nhạc hư như thực, có cái gì huyền hoặc cực kỳ quyến rũ. Hình như có ai nói gì vào tai, êm ái nhẹ hẫng như ru những lời trai gái nên Ti chợt hiểu người đàn ông nào khác, không phải bố. Mắt cứ nhắm, Ti để lòng mình thông dong hư hỏng dạo chơi, một thứ tình cảm mới mẻ như truyền vào Ti niềm hân hoan cao cả...

Nắng trong trong đôi chỗ, gió mơn man uốn éo, và hai bên thân tàu nước vấp vấp vỗ đều tanh tách. Ti nghĩ đến lúc về nhà, ra bãi tắm, rủ bạn cùng bơi ra xa, thật xa đến khi ử rủ mệt mới thì nằm thả lỏng người cho nước nâng niu. Mỗi lần nằm trong nước Ti luôn luôn sáng khoái, cảm giác tuyệt diệu như được âu yếm, được ru. Chẳng có gì chạm vào người mà toàn thân được ôm ấp vỗ về. Không một vòng tay thịt xương, mà toàn thân mình được gói trong

cái bao la mềm mại. Và tất cả khiến Ti quên hết mọi thứ trên đời, những lo âu tuổi dậy thì, những buồn phiền không còn mẹ, những bận rộn học hành... Tất cả chỉ là bên lề không bắt lòng Ti vốn ít băn khoăn, suy nghĩ nữa. Cứ thế, Ti nhắm mắt trôi nổi giữa dòng, cho đến lúc bạn réo gọi mở mắt ra thì đã về gần đến bãi.

Từ ngày vào đất liền, mỗi lần về đảo đối với Ti là niềm vui, dù không có giữ nhưng những kỷ niệm ấu thơ luôn luôn đâu đó một góc tâm hồn và chỉ cần một khơi gợi nhỏ lại trôi lên, sống động. Như chút bấp bênh ở bờ kè đủ cho cái chết cu Hải mười năm trước hiện về, con xoáy bánh lái du thuyền đủ thấy hình ảnh Dũng đang tuột xuống, biệt tăm. Và tiếp theo, tiếp theo là cơn khủng hoảng những đôi mắt thất thần, những giọt nước mắt như không bao giờ ngừng chảy, những than thở như không bao giờ im tiếng. Kỷ niệm đau buồn sao dai dẳng, có kỷ ức lì lợm bất thường dù

Ti chẳng cố tình ghi nhớ. Nhưng bây giờ nó bết gai góc, nó không cứa vào con người ở đảo những cơn đau xé ruột. Máu cũng ngừng, vết thương khép lại, lành da.

Với thời gian, dân đảo cũng quên đi sự hiện diện phiền hà của người được thủy cung chọn lựa. Bạn bè xưa thoả mái với Ti hơn không còn áy náy lo âu. Nhóm con trai thì nhiều cậu cũng vào lục địa học hành, phần còn lại nhìn Ti như người ngoại quốc, xa lạ bí hiểm gợi tò mò hơn là mơ tưởng. Nên bây giờ mỗi lần về đảo đối với Ti và mọi người là một dịp vui, tiệc tùng mời mọc thân tình. Ti vẫn giữ thói quen lên thăm mộ mẹ mỗi chiều. Hai cha con huyền thuyên kể hết chuyện nọ chuyện kia với hy vọng Thúy cùng nghe cùng chia sẻ, bởi vì bố con hầu như gặp nhau mỗi vài tuần thì chẳng có chuyện gì là mới, nhưng họ vẫn vui vẻ nhắc đến như chỉ mới hôm qua. Chuyện Ti có nhiều chú chàng theo đuổi là bố

Tuấn thích nghe nhất, là cách kín đáo theo dõi kiểm soát con mình. Mà đó cũng là điều Tuấn lo ngại nhất: lỡ đúng như dân đảo vẫn tin là có thủy cung? Bởi vậy việc đưa con vào đất liền ít nhất cũng tránh cho con trai đảo điều rủi ro, nhưng Trung đã vào đất liền năm trước, thì sao, biết đâu lỡ chúng phải lòng nhau? Tuấn dọ dẫm:

- Lần này vào bố không gặp anh Trung. Chùng nào ảnh về hả con?

- Tuần sau bố ạ. Bố biết tại sao ảnh về trễ không? À mà con gọi Trung là anh từ bao giờ hả bố? Tại bố cứ hỏi anh Trung anh Trung, chớ hỏi nhỏ con gọi là thằng Trung mà?

- Ờ, tại anh Trung lớn hơn con gần hai tuổi mà. Hỏi nhỏ thì gọi sao cũng được. Mà tại sao ảnh về trễ?

- Ảnh có hẹn bố ạ.

Tuấn an lòng, phấn khởi:

- Hẹn với ai mà quan trọng vậy?
Chuyện học hành à?

- Dạ không. Chị này dễ thương lắm
bố. Ảnh giới thiệu với con rồi.

Tuấn thở phào:

- Sao không nghe con nói?

- Tại ảnh biểu giấu. Ảnh nói tuần sau
ảnh về rồi rủ chị ấy ra chơi. Bố cho
con rủ chị ấy ở nhà mình không?

- Được thôi. Như vậy cô Hiền cũng
chấp nhận dễ dàng hơn. Con cái nhà
ai?

- Con nhà tiệm sách bố à, con chỉ
biết vậy. (Ti cười cười) Coi bộ anh
Trung kết chị này lắm, cứ khen hoài.
Có bữa con nói phải ở chung cái đã
mới biết, thỉnh thoảng gặp nhau ăn
ly kem uống ly nước ngọt thì đã biết
gì mà khen. Ảnh nói con ác miệng.
Con có ác không bố?

Tuấn cười khoan khoái:

- Ông bà bảo trung ngôn nghịch nhĩ con ạ. Ai cũng chỉ thích mình nói điều họ muốn nghe. Ví dụ anh Trung chỉ thích nghe con cũng đồng ý lời ảnh khen bạn gái thôi, không thích nghe lời ngược lại dù con có lý.

- Cho nên con bảo rủ con đi ăn kem chung với chị ấy, ảnh không chịu, nói lâu lâu mới gặp nên để hai người tự do trò chuyện linh tinh, có con thành phá đám mất. (Cười to) Con nói tại chị ấy có gì đáng chê nên ảnh muốn tránh con. Ảnh nói Ti mà ác quá vậy hết có chồng nổi đó nghe. Con nói con có hoàng tử thủy cung, lo gì.

Tuấn giật thót người. Cứ tưởng lớn lên ở đất liền, Ti không còn nhớ kỷ niệm lãng quãng hồi xưa nữa. Vậy mà... Anh chợt lo sợ vu vơ, cảm thấy nổi bất an xâm chiếm lòng mình, mạnh mẽ dữ dội như chưa bao giờ. Con đã bước vào tuổi có thể lập gia

đình, mà chuyện ban đầu bọn anh nghĩ là tào lao lại hình như thật đối với mọi người. Và bây giờ chính miệng Ti gọi lại, vào lúc này, trên mặt biển, biết đâu ở... dưới đó “họ” nghe? Lòng Tuấn thắt lại, rất buồn. Tay anh vuốt tóc con mà đầu óc lan man vô định. Nắng chan hòa cũng không đổi được màu đen u ám chợt bám đôi mắt đã nhiều nếp nhăn, sụp xuống.

Hai cha con nhìn biển yên lành nó giống với cát dưới chân đồi, màu xanh nước thành những cụm bông trắng tinh tấp vào bãi cát ngà muôn đời không mệt mỏi... Nhưng lòng Tuấn chợt rã rời. Có cái gì vừa vỡ toang văng mảnh tứ tung trong người khiến anh dại đi, câm nín...



Chương 4.

HẢI ĐĂNG

Cụ ông ngừng lại uống trà, mọi người cũng nhân dịp nâng ly. Nắng vàng ươm đầy bóng cây lao xao vào cửa sổ và chim ngoài vườn vẫn rộn rã hát hò đối đáp. Bà cụ lại nhắc mời khách dùng hoa quả cây nhà lá vườn. Dân lục địa phần khởi nhấm nháp những miếng táo dòn rụm, thịt dai ngọt lịm lẫn chút vị chua ngậm. Ngon quá. Thảo nào các cụ chẳng sống mạnh khỏe. Mỗi trái táo một ngày là bác sĩ khởi đến nhà mà.

- Thưa cụ, còn hai cụ Dương Cúc thì sao ạ?

- Ấy từ từ, mỗi lúc một người chớ làm sao kể hết được ngay. À ờ, các anh chị làm phim thế à?

Mọi người nhìn nhau cười:

- Thừa cụ vâng, phim ảnh có thể chạy qua chạy lại.
- Dám dớ nhỉ. Thế người xem làm sao hiểu.
- Thừa hiểu chứ ạ.
- Có phải giải thích không?
- Dạ đâu cần.
- Thế à. Những người già cả lạc hậu như chúng tôi cũng hiểu được à?
- Thừa cụ... có nhiều phim làm nhanh quá, có thể các cụ lớn tuổi nhìn không kịp.
- Đấy! Làm cái gì cũng chẳng nghĩ đến người cao tuổi, à ờ, cứ coi như chúng tôi bị bỏ xó cả rồi.
- Thừa cụ đâu dám ạ. Cháu xin đại diện cả ngành điện ảnh thưa với cụ như thế.
- Oai nhỉ. Thế tôi cũng xin đại diện cả thế hệ già báo động phản đối như thế nhé. Làm cái gì cũng phải nghĩ đến người lớn tuổi chậm chạp, trí óc kém lắm rồi.
- Vâng ạ. Thế thì chúng cháu phải xin cụ tha lỗi cho thôi.

Tiếng cười vui vẻ lại vang vang. Người lo máy móc cẩn thận kéo mấy sợi dây lại cho gọn, tránh đụng chạm đồ đạc. Cảm giác

đầu tiên họ vào đây là đồ đạc sao mà lắm thế, căn nhà thênh thang mà những vật dụng linh tinh cũng chất đầy các tủ, kệ, bàn... Ở một góc, chiếc bàn vuông rất rộng bày đầy hoa giấy. Cụ bà giải thích đó là hoa đám trẻ con ba nhà thi nhau xếp mỗi kỳ lễ lạc, rồi chấm điểm, rồi được thưởng mấy cái kẹo sô cô la là món đưa nào cũng thích. Sau đó thì đám cháu nội ngoại của hai cụ:

- Cho nên hoa lá giả các anh chị thấy đó là hai thế hệ đấy. Có đề cái bảng nhỏ hẳn hoi phân biệt ra.

- Các cô chú và anh chị thích làm hoa giấy lắm hở cụ?

- Chẳng biết chúng có thích không, nhưng đó là cái duy nhất bà vú dạy và đưa nào cũng bắt chước. Bà ấy là vú đời con rồi đời cháu chúng tôi, như thành phần gia đình ấy mà, không phải người ăn người làm gì, mới mất cách đây hai năm.

- Thời buổi này có được người vú tin cậy trung thành khó lắm cụ. Kiểu đó thành của hiếm rồi ạ.

- Thì vậy, nên chúng tôi vẫn giữ đám hoa giấy để kỷ niệm. Thỉnh thoảng về, các cháu lại bảo bỏ đi chớ để đó chi cho đón bụi, mà tôi lại thương, dù sao cũng là kỷ niệm.

Thời nay chẳng ai quý kỷ niệm nữa ha. Cái gì cũng cứ nhạt dần.

- Dạ, chắc tại thời buổi này đời sống nhanh quá, vội vã quá.

Cụ ông chép miệng:

- Cũng ngày hăm bốn tiếng mà xảy ra nhiều việc quá nhỉ, nhiều hơn xưa gấp bội. À ờ, mà rồi việc gì cũng trôi qua nhanh, chẳng đọng lại.

- Thừa cụ, nhiều việc sẽ đọng lại dưới hình thức khác cụ thể hơn.

- Ví dụ?

- Ví dụ việc gặp hai cụ hôm nay. Cuộn phim này sẽ còn đời đời đấy ạ.

Ông cụ cười, nháy mắt chế giễu:

- Đời đời! Vật chất thì có gì mà đời đời được. À ừ, dù sao cũng giữ được trong một thời gian, thế thì đầu óc đỡ bận bịu lưu trữ nhỉ.

- Và chính xác hơn, bảo đảm hơn cụ ạ.

- Chắc là chính xác không? À ừ, tôi nghe nói làm truyền thanh truyền hình các anh thường nắm quyền sinh sát, cắt bỏ đoạn này vì không hợp với quan điểm mình,

chấp nối đoạn kia để ca tụng cho cái mình muốn quảng cáo... Đúng không?

Nhóm truyền hình nhìn nhau cười, so vai:

- Dạ cũng tùy chuyện thôi.

Ông cụ chợt nhớ ra điều gì:

- À ờ này anh chị, nhân tiện tôi hỏi, cái gì bây giờ mà viết thư hay tin tức gì là một phút sau ở bất kỳ đâu đâu trên thế giới cũng nhận được? Là cái gì mà ghê gớm vậy?

- A dạ, là Internet đó cụ, gọi là mạng quốc tế.

- Đúng thật vậy chứ?

- Dạ đúng.

Cụ cười phá ra:

- À ờ, vậy mà kỳ trước con thằng Trung nói, tôi nhìn nó nghi ngờ, bảo ờ thì tuy nội lú lẫn quê mùa nhưng cũng đừng tưởng lên đủ thứ. (Về sáng khoái) Té ra thời buổi văn minh có khác. Chớ anh chị biết hồi đó ông Diệm mất năm sáu ba nhĩ, rồi sau đó ông này lên ông kia xuống, đảo chánh liên miên, mà ở đây nhà nào không có ra đô

hay ra đô bị hư là coi như chẳng biết gì. (Trầm ngâm) À ờ, cũng hay, dạo đó chiến tranh đã leo thang mà đảo này bình yên như vậy, chẳng ai bàn tán hay quan tâm. Khi nào có đợt bắt lính thì họ trốn, họ trốn giỏi cực kỳ. Rồi chính quyền như cũng làm lơ. Dân lại kháo nhau đảo thiêng lắm, dễ gì bắt con của đảo đi vào chỗ chết. (Cười) Hễ cái gì tốt thì họ bảo đảo thiêng, cái gì xấu đổ tại người lục địa.

- Thời đó vẫn có báo chí mà cụ?

- À ờ, đảo này thì tuyệt đối là báo không bơi tới, mặc dù chẳng xa xôi gì. Có một tiệm sách ì xèo dờ sông dờ chết, chỉ bán sách vở học sinh. Dân chữ nghĩa thì vào lục địa mà mua, có ra đô nghe tin tức. À ờ, dân chài thì sách báo phải vẽ chiếc thuyền may ra họ xem cho biết.

- Họ cũng đi học chứ, thưa cụ?

- Về sau này. Thời đó mấy ai. Cái gì cũng hạn chế lắm.

- Vâng. Phương tiện cũng ít cụ nhỉ, chứ phải như bây giờ thì cái chết lạ lòng của cụ Hải và cậu Dũng sẽ bay khắp nơi...

- Ủ, rồi lại đồn đại tùm lum, bàn ra tán vào cho là dị đoan, dân đảo lại cho người lục địa báng bổ thần thánh.

- Thừa cụ, đặc biệt là dân đảo chẳng ai bị chết kiêu đó à?
- Thì nào có biết chuyện từ xưa từ xưa. Chỉ nghe nói vậy và họ đồ thừa dân tứ xứ tới đây ấy mà, bởi vì thường xinh đẹp hơn dân địa phương. À ờ, mà ngay cả ở thành phố lớn, đẹp cỡ con Ti là đã hiếm rồi.
- Thế, về sau cô Ti có bạn trai chứ ạ?
- À chuyện này... Có, con Ti có bạn trai...

X

Bữa tiệc tại nhà Tuyết vừa tàn, bạn bè thu xếp bàn ghế lấy chỗ nhảy đầm. Trung ngồi một góc khuất với Duyên, cô bạn gái mới ra từ lục địa, Trinh lẳng xẵng dọn dẹp với các bạn và Ti lẳng lẽ ra ngoài ban công nhìn ngọn hải đăng. Hải đăng của Ti.

Bỏ sau lưng tiếng nhạc rập rình, Ti tựa người vào lan can nhìn gió đêm

lướt trên biển âm thầm tạo những gợn sóng lăn tăn chọc ghẹo bờ cát mịn. Căn nhà này rất gần người bạn thăm lặn của Ti. Nó vẫn sáng, ánh sáng nhạt nhạt vàng úa. Ngọn đèn đã cũ kỹ lắm rồi, vậy mà giữa cái mông lung đen ngòm của biển của đời trên đảo, nó vẫn tỏa sáng được, vẫn cho người ta thấy sự hiện diện của mình, vẫn hướng dẫn nếu có con thuyền nào qua lại trong đêm. Cái tháp lặn trong bầu trời tối, ánh đèn hắt lên thành đường viền như khung tranh treo lửng lơ. Ti thích nhìn hình ảnh đó, vẻ hư hư thực thực huyền bí thế nào.

Ở đó cụ Tám và vợ sinh sống canh gác cả đời từ thời trai trẻ, từ thời nhóm bố mẹ Ti chưa ra đảo. Ông Tám cao lừng lững, bà Tám thấp bé nhỏ con, mỗi lần nói chuyện bà ngược lên và ông cúi xuống. Ban đầu thấy vậy Ti cứ cười, dần dà Ti đam yêu hình ảnh như đôi chim mớm mồi cho nhau ấy. Mỗi lần ghé thăm Ti

không quên mang biếu hai cụ món gì đó, khi thì ít trái cây, khi phong bánh, có khi là vài cánh hoa vườn. Và hai cụ đã đáp lại bằng cả tấm lòng triu mến, kể cho Ti nghe bao nhiêu chuyện vui buồn trên đảo. Từ khi cụ bà mất, cụ Tám lui thủi một mình, cũng là lúc Ti vào lục địa, nên mỗi chuyến về là những buổi tâm sự hàn huyên không dứt. Cũng chẳng có gì nhiều, nhưng hai tâm hồn già trẻ vì quán quýt nhau nên dù ngồi im không lời cũng thấy là rất nói. Giọng cụ Tám khàn khàn chậm chạp, ánh mắt hiền từ nhìn Ti ngồi trên chiếc ghé cao của hải đăng dăm dăm ra biển.

Chuyện cụ Tám trong một đêm mưa bão thời xưa, nhờ ánh mắt thanh niên đã cứu một ông Tây thế nào, cả đảo chẳng lạ gì. Chỉ lạ là trong cảnh gió mưa dòn dập, mặt biển dâng lên hạ xuống đen ngòm, sóng ào ạt rút lên tận đâu đâu rồi đập mạnh xuống, rầm rập kinh hoàng,

mà trong bóng tối như không gì có thể tối hơn, làm sao mắt người dù trai trẻ lại có thể thấy một cái đầu nhấp nhô mà lao mình ra cứu? Hỏi, cụ Tám nói cụ cũng không biết làm sao thấy được. Cụ còn nhớ như in mặc dù chuyện xảy ra đã hơn nửa thế kỷ. Rằng đang ngồi lơ mơ rít điếu thuốc vắn, chợt cụ đứng bật lên như có gì giật dây, nhìn ra biển. Cụ chụp cái ống nhòm, cái ống nhòm han rỉ cũ mềm. Vặn vọ mãi, cụ ngờ ngợ như có cái gì bám vào miếng vắn nhỏ, có thể là một con mực, con ốc biển hay là một con người. Nhưng sóng cứ chao đi nhào lại rồi có khi mất tăm, cụ không định rõ được. Lại ngồi xuống. Lại đứng bật lên. Lần thứ ba thì một con sóng dữ dội quất ngọn lên cao, và với ánh mắt hãi hùng, cụ Tám mơ hồ nhận ra có một con người bám trên đầu ngọn sóng. Thế là không kể mức độ gió mưa nguy nan gì nữa, cụ lao xuống thang nhào ra biển. Khó nhọc lắm, bao nhiêu lần thấy thoang thoáng đó rồi vụt ra xa, thấy trời lên rồi trụt xuống mất tăm...

Một hay hai thế kỷ trôi qua, khi cụ Tám vừa chạm được đến người ấy thì nước trên người trơn tuột lại kéo vọt đi. Cụ Tám vừa bơi tìm vừa cầu nguyện. Hỏi cầu nguyện ai, cụ bảo chẳng biết, thần linh nào lướt qua đầu thì cầu, kể cả ông địa (cười khà), mặc dù ông địa chỉ quản lý đất liền. Cụ trôi sục giữa nước mênh mông, nhào hụp trong sóng, cố sức tranh đấu không chịu thua sóng và mưa bão hùa nhau quất vào mặt đau rát đe dọa. Cụ lặn sâu xuống để nhìn lên và bám theo ngọn sóng trên cao nhìn xuống. Mãi rồi khi đã mệt nhoài, cái miếng ván mang con người ấy ở đâu lại kê vòng tay cụ. Thế là thoát nạn. Cụ Tám đem người ấy lên bờ. Người gì mà dài ngoẵng nặng trình trịch, râu ria trùm khắp mặt, lông lá đầy ngực đầy tay chân. Gớm ghiếc quá. Mới nhìn thấy cụ Tám giật mình kinh hãi, không biết phải là người ta hay vợn tinh tinh. Gì thì gì, cứu cái đã. Cụ ì ạch kéo lê thân hình lạ lẫm ấy trên cát, thả nằm xa mép nước rồi chạy đi kêu cứu.

Trong cái mịt mùng tăm tối nào gió nào mưa nào nước rạt rào kêu réo đập bờ, dân chài đổ ra bãi, khiêng cái thân thể dị dạng ấy về ngọn hải đăng...

Người Pháp ấy là vị cố đạo đầu tiên, đã lập ngôi nhà thờ và trải qua nhiều đời rồi đến linh mục Thuần cai quản. Ông cố đạo kể hoài bằng đủ thứ điệu bộ người ta mới mang máng hiểu rằng con tàu chở ông ra đảo bị đắm. Ngày nào ông cũng ra ngóng nhưng không tin tức gì hai người đi cùng với ông. Mãi ba ngày sau mới nghe làng dưới có hai xác dạt vào, sinh chương nứt da không nhận diện được nữa. Nhưng ông cha đạo chắc chắn đó là hai người Việt Nam đã đi với mình, là vị linh mục trẻ sẽ lưu lại đảo một thời gian làm thông ngôn và giúp ông cha Tây hiểu đời sống đảo, và một chú giúp nhà thờ dự định sẽ xây. Ông cũng nói rằng trong khi tàu đắm ông không thấy hai bạn đồng hành, và trong cái tối mịt đất trời,

ông bám chặt miếng ván tàu dạt tới bên vách, vật vờ mặc sức sóng đưa lên hạ xuống, đến lúc suýt kiệt sức buông xuôi bỗng nhiên ông thấy sáng rực ở một góc biển mênh mông. Ông mở mắt cố chăm thủng màn nước để nhìn thì lạ lùng chưa, Đức Mẹ với vòng hào quang chói chan đứng trên đỉnh đồi, hai tay vòng lại như ôm ông, làm dấu cho ông bơi vào. Ông nhìn không chớp, không rời, chỉ khi sóng đánh đi làm ông mất dấu. Ông cứ thế theo ánh sáng cố bơi vào. Nhưng sóng gió vùi dập hành hạ không nương tay. Thấy đó mà còn xa vô kể. Cuối cùng khi tưởng đã thực sự kiệt sức buông xuôi, trong tích tắc cha đạo hướng lòng tới Chúa toàn năng xin về hầu dưới chân Ngài, thì có ai nâng xóc người ông lên, kéo đi, như phép lạ... Về sau ông nhận ra vòng sáng đó là ánh đèn và đỉnh đồi là ngọn hải đăng, nhưng ông không nói chi tiết này ra. Câu chuyện đó lặp đi lặp lại, thêm thắt tình tiết cho ly kỳ, như người ta đồn miếng ván mỏng manh

ông cố Tây bám vào đã lưu giữ lâu năm tại nhà thờ, được Đức Mẹ ản hiện trên ấy, dang tay, mặc đúng màu áo xanh như ông đã thấy giữa đêm giông bão. Miếng ván thực sự đã được đặt vào áo quan khi tâm liệm ông cố Tây từ đời nào, vậy mà chỗ tường dựng tấm ván đó có khi chột sáng rực như thắp đèn, nên một bàn thờ nhỏ được đặt ngay chỗ ấy. Chuyện nào dân đảo cũng bàn tán hăng say với niềm xác tín quyền phép của Chúa toàn năng vô hạn. Dựa vào lòng tin tuyệt đối đó, ông cố đạo thuở sinh tiền nói riêng và nhà thờ nói chung, đã cảm hóa được tính thô thiển dân chài thường cãi cộ hoặc đánh nhau như tử chẳng vì đâu. Người ta thường nhắc giai thoại mấy gia đình cãi cộ ấu đả nhau, như bác sĩ Yersin, ông cha Tây lặn lẽ quay phim, loại phim thời cổ lỗ, và cuối tháng đó phát ra sau buổi lễ. Nhiều người nhận ra mình, nhận ra hàng xóm, nhận ra cử chỉ thô bạo và ánh mắt dữ dằn, lời lẽ khiếm nhã... Ai cũng cười vì đó là lần đầu tiên dân

đảo.... đóng phim. Và người ta xấu hổ, từ đó cách cư xử dịu nhẹ hơn xưa...

Rồi có một cô gái mang bầu. Việc này là quả bom đổ xuống đảo. Ai cũng phẫn nộ, đòi biết người nào là tác giả cái bụng của cô con gái nhà chài này. Bởi thiên hạ cho rằng điều vi phạm phẩm hạnh sẽ mang lại tai họa cho đảo. Vì cô không nói gì, dân chúng họp lại tra khảo từng thanh niên, rồi đến đàn ông. Rắc rối quá, cô khai đó là bào thai của một người ngoại quốc. Thiên hạ lại càng không tin vì ông cha đạo là ngoại quốc duy nhất trên đảo, mà là thánh. Thánh thì chẳng ai chung chạ với đàn bà. Họ dọa nhốt cô vào một căn chòi rách nát trên đồi vì tội vu khống cho “ông thánh”. Cô nói đạo nhà thờ có mấy vị khách từ xa tới, một hôm cô đem cá lên cho nhà chung, ngay hôm sau một người râu xồm xoàm chặn cô trên đồi khi đi nhặt củi... Dân đảo bán tín bán nghi cố nhớ đạo nào nhà

chung có khách lạ, chỉ nhớ cha mẹ ông cố đạo ghé thăm một lần, mà đã già rồi. Hỏi, cô chỉ lặng thinh không trả lời bất cứ hặc hỏi nào nữa, một sự lặng thinh cứng cỏi đáng nể. Cuối cùng người ta bàn nhau chờ ngày cô khai hoa nở nhụy, nếu đứa bé không phải giọt máu của dân ngoại quốc thì sẽ đuổi cô khỏi đảo. Ngày ngày cô vẫn theo mẹ ra bãi đón ghe cá cha và anh về, đem ra chợ bán. Ban đầu người ta tránh hàng cá của cô, cho là đụng vào cô thì xui xẻo, cho cô là người đáng khinh. Nhưng quái lạ, ghe cha cô luôn được nhiều và cá ngon hơn mọi ghe khác, thét rồi muốn cá ngon thì cứ việc đứng nhìn bụng cô nữa. Và bụng cô hiện ngang lum lúp mỗi ngày.

Rồi chín tháng cũng trôi qua. Một buổi tinh mơ bước đi chưa thấy bàn chân, khi mẹ cô bưng bả mời bà mẹ thì cả làng chài đã vây quanh căn nhà tranh lụp xụp của gia đình cô rồi. Họ chờ coi mặt đứa bé giống

ai. Nếu là con của người dị chủng thì mắt phải xanh tóc phải vàng da phải trắng. Họ xâm xì nếu nó “bình thường” thì hẳn cô phải bị rời khỏi đảo, rồi cô sẽ đi đâu, có khai tên chú chàng nào đã tư tình với cô không, và người đó sẽ bị hình phạt gì, hay là trốn khỏi đảo với cô cho có đôi có cặp... Họ cũng không quên cha mẹ và anh cô, không biết những người này sẽ tính sao với đứa bé. Suốt thời gian cô bầu bì, bố và anh như bị con gì châm, cắm khâu, lúc buồn thiu như mèo ngái ngủ lúc lại hùng hổ bất chợt như mèo nổi cơn thịnh nộ. Riết rồi bạn chài cũng quen với hoàn cảnh ấy, họ chịu khó hiểu và chịu khó chia sẻ với gia đình cô, nhưng sự im lặng cứng đầu của cô là điều khó hiểu. Vài người nhân hậu bệnh vực, bảo con dại cái mang mà, cha mẹ sinh con trời sinh tánh, lỡ đứa có máu lãng loạn chẳng lẽ giết đi sao... Bây giờ thực tế là đứa bé đang rục rịch chui khỏi bụng để chào bà con dân đảo, gia đình cô sẽ đón tiếp nó thế nào? Linh tinh lời bàn. Như

cánh đàn ông, sáng nay bố và anh cô đi biển chưa về. Đàn bà đã vây quanh nhà chờ nghe tiếng trẻ sơ sinh, căng thẳng khẩn trương như nghe tăng thuế mà thu hoạch lại kém. Xa xa, tiếng chuông nhà thờ báo buổi lễ sắp bắt đầu. Mặt trời chưa hâm ấm đất.

Hình như cô gái sinh khó. Qua lớp phen tre, bà mẹ nhỏ toẹt miếng bã trầu, giọng đùng đục rề rề vừa cần nhần vừa dỗ dành ráng cắn răng chịu đau con, chưa thám gì đâu, phải thấy đủ chín ông Trời thì mới sinh được, ráng chịu đau con, đàn bà lúc này là qua ải một mình mà, có ai chia sẻ cái đau của con được đâu, ráng chịu đau con, ai biểu con dại, cái thằng khốn nào đó nó quất ngựa truy phong rồi, bỏ con chịu đựng trăm bề như vậy đây, cái thứ đàn ông hư hỏng ích kỷ đó, ráng chịu đau con, mày khôn ngoan lắm mà, vậy mà khôn ba năm dại một giờ rồi

*khổ cả đời cho coi, ối cái thứ con gái
đúng là*

*hũ mắm thúi... đau quá hả con, mày
đã thấy mây ông trời rồi?*

*Bên ngoài các bà ré lên cười, kháo
nhau cái bà mụ này lắm điều, đỡ đở
chưa đủ bần bịu sao còn liếng
thoảng đủ thứ cho nhọc sức. Tiếng
bà làm bầm như bản nhạc nền cho
điệu rên rỉ gằm gừ của cô gái cứ
đâm phen nửa túa ra sân, trùm lên
mặt đâm vào tai đám dân chơn chất
đức hạnh hay tự cho là đức hạnh.
Mặt trời đã lên, nắng dịu dàng trải
lên khuôn mặt họ r ám nâu rắn chắc.
Họ nhìn nhau, chờ đợi. Thêm một
khắc rồi hai khắc nữa trôi qua, cánh
đàn ông lưới cá sắp về. Buổi lễ sáng
nay cũng sắp hết. Mọi người sẽ tới
đây, chắc chắn họ sẽ tới để “ba mặt
một lời” họp thành phiên tòa quyết
định dân số đảo sẽ thêm một hay bớt
một. Rồi cũng sẽ bàn tán rôm rả thời*

gian dài, như trước kia khi bụng cô gái nhô lên sự sống.

Chợt mọi người lịm đi một giây rồi như lò xo bật dậy, họ cùng nhào lên hè, tròn mắt nôn nao. Mọi đôi môi đen xỉn bất động trong khi tiếng ré sơ sinh tiếp tục nhả ra từ đôi môi nhỏ xíu hồng hào. Rồi cũng chẳng lâu ly gì mà dân làng có cảm giác dài cả mùa đông, tiếng cánh cửa tre ọp ẹp mở ra và bà mẹ xuất hiện với đứa bé đỏ hồng trên tay. Nó nhắm mắt không thèm nhìn ai nhưng môi mỉm cười, thách thức với dân làng từ biển đã về, từ nhà thờ đã tới và đám đàn bà con gái đã tức trực từ tờ mờ sáng, rằng với da và tóc đủ chứng minh lời khai chân thành của mẹ. Mọi người thở ra, thất vọng và an lòng. Rồi cánh đàn bà tò mò muốn sờ vào mái tóc dày quăn từng lọn màu quen thuộc mỗi mùa lúa chín, họ vuốt ve đôi má bều bệu làn da mỏng tang, sờ đôi chân tay nhỏ xíu. Thằng bé ở hờ phó mặc cho mọi ngấm nhìn với lời

bàn tán xì xào. Nó vẫn thản nhiên nhắm mắt...

Lớn lên mắt nó là biển, tóc là đồng lúa đến mùa gặt, thân hình được ví với hải đăng. Kiểu vậy mà líu lo tiếng Việt sành sỏi, ai mới gặp cũng tức cười. Và lạ, càng lớn nó càng không giống người mà giống... Thánh, nhưng không ai muốn quay về lật lại trang sách cũ. Người ta chấp nhận một cách hoan hỉ thương yêu vì nó cực kỳ chân thành tốt bụng. Khi ông ngoại già yếu nằm một chỗ, ngày ngày đi biển về là bông bẻ tắm rửa cho ông. Nó cũng đã cứu cậu và hai dân chài khác khỏi chết trong cơn sóng to một lần bão biển...

Và bởi vì nó to lớn mà lành như trẻ thơ, ngư phủ mà chẳng giống dân chài, nói tiếng Việt mà phong cách ngoại quốc, nên cô gái nào cũng mê. Người ta khuyên các cô đủ thứ, rằng đừng dính vào thứ bạch quý mũi lõ

đó mà mang hoạ, dân đảo cho tới giờ là thuần giống mũi tẹt da vàng, sinh con ra vàng không vàng trắng không trắng ma quỷ sẽ bắt đi mất. Rằng số mạng nó trôi nổi chẳng biết đâu mà lần, mai sau nó bỏ đi xứ khác thì vợ con lại bơ vơ. Rằng bây giờ nó hiền lành vậy chớ mai một nó đổi tánh thay tình thì làm sao cản được... Đủ thứ. Nhưng lời khuyên cha mẹ một đặng mà con tim các cô đi một nẻo. Có lần dịp Trung thu rước đèn về, thấy một cô ôm gói áo quần ngồi ở đầu hè, nó hỏi cô làm gì ở đây, nói em chờ anh. Hỏi chờ làm gì, nói em thương anh muốn đến ở với anh. Nó lẳng lặng nắm tay dắt về nhà kêu cửa bố mẹ cô rồi bỏ đi, gọi gì cũng không quay lại. Từ đó nó lại càng được dân làng tin cậy.

Năm mười chín tuổi, một ngày nó không bao giờ về nữa. Bão to quá và thuyền bị lật. Nó nhào xuống cứu bạn, nó sải tay, nó kêu, nó lặn vào đám cá đã lưới được đổ ụp trả lại

biển, nó nhào lặn kiếm tìm, nó túm được một người và nhanh chóng kéo cây cột buồm gãy ấn vào tay họ, rồi lại lao xuống sâu... Nhưng chẳng tìm ra ai nữa và cũng chẳng ai tìm ra nó. Cả làng là một đám tang. Ngọn hải đăng đêm đó oái oăm chỉ dỗi mắt nhìn sững xuống nước, không xoay...

Bây giờ nhìn ngọn hải đăng quét sáng từng vùng, Ti thấy lờ mờ xa xa có bóng người di chuyển trong căn phòng chính. Chắc chắn là cụ Tám rồi. Tội nghiệp, bây giờ mỗi lần leo lên chiếc thang uốn vòng đối với cụ hơi khó khăn. Hôm trước thấy cụ leo lên chậm chạp thỉnh thoảng phải ngừng nghỉ, Ti hỏi:

- Ông ơi, có cách nào cho ông leo lên dễ dàng hơn không?

- Có.

- Cách nào?

Cụ Tám cười móm mém:

- Về hưu. Nghỉ luôn á.

- Rồi ai trông nom hải đăng?

- Thì vậy. Thời bây giờ chẳng câu nào chịu chôn đờn ở đây như ông hồi đó. Họ cứ bảo ông ráng năm nữa á. Tại cái gì đó chưa xây, sắp xây.

- Cái gì sắp xây hả ông?

- Cái đài gì gì phát sáng phát hình gì ấy mà, làm hải đăng luôn á.

- Trời đất, rồi bỏ cái này?

- Ừ, họ nói nó lỗi thời rồi. Có cái kia thuyên bè cũng thấy vậy, còn tốt hơn cái này nhiều á.

Ti trầm ngâm:

- Cái chính là, nếu họ bỏ, ông sẽ sống ở đâu?

- Họ nói cho ông ở lại đây. Chớ chỗ này không dùng nữa họ lấy làm chi á.

- Họ có đập phá đi không ông?

- Hú vía không cháu ạ. Tưởng tượng nó bị đập, ông đau lòng quá.

- Cháu cũng vậy. Như vậy ông vẫn cứ ở đây mà không bị leo lên leo xuống cực nhọc nữa. Nó là nhà của ông cả đời rồi mà. Cháu lại vẫn lên xuống thăm ông được.

Và hai ông cháu lại nhìn ra khơi. Cụ Tám bập bệu nhai bánh Ti mang từ lục địa về, những cái bánh in đậu trắng bên trong có mỡ sa xắt hạt lựu béo ngậy trộn đường cát và đậu phộng giã nát thơm tho. Bánh gì lạ quá, ngon quá.

- Tội nghiệp, bà nó không được ăn cái bánh ngon này á, há cháu.

Ti nhìn ông thương cảm, lúc nào cũng nhắc đến người vợ quá cố một cách triu mến. Hai ông bà như chim hải âu riu rít, không rời. Có hai con trai đã vào lục địa từ lâu, thỉnh thoảng về thăm bố mẹ rồi lo chạy

vào làm ăn và chăm nom con cái, người nào cũng ba bốn đứa. Chúng không yêu hải đăng, chỉ thấy đó là căn nhà chật chội tối tăm mỗi lần bố mẹ về thăm ông bà nội. Có lần đuổi nhau trên cầu thang ngoằn ngoèo, một đứa té sứt da trán. Thế là chúng ghét luôn. Nhà ở phố đầy đủ tiện nghi, làm gì lúm thùm sơ khai như ở đây, nơi gọi là “căn phòng” của ông bà Tám nhỏ xíu vừa kê chiếc giường và cái tủ nhỏ. Trò chơi thì chẳng có gì, bữa đầu leo chêm chệ trên chiếc ghế cao nhìn ống dòm còn thú vị, sau đó chúng hết thích, nói nhìn chóng mặt mà chẳng thấy tàu bè gì. Bởi ngọn đảo này cũng chẳng còn tàu bè qua lại sầm uất như xưa. Cái gì cũng phôi pha đi, cũng giảm thiểu, cũng khép lại. Mọi sinh hoạt thu gọn, tàn tạ, cái sơ đẳng không sống được lâu và người ở đảo cũng tha phương khá nhiều. Chỉ còn lại các ông bà cụ hay nhóm thanh niên bạn biển, mà cũng giới hạn lắm rồi. Ai cũng thích vào lục địa. Đảo chẳng có gì phát triển.

Từ ngày góa vợ cụ Tám sụp xuống thấy rõ, nhưng nhất định không chịu vào lục địa sống với con dù cả hai đều nài nỉ.

- Vô lục địa làm chi hả Ti. Con cháu nó cũng tất bật lo làm ăn, lo học hành. Ông quê mùa chậm chạp, ở chung chỉ vướng chân vướng cẳng nó phải lo cho mình á. Năm ba bữa nửa tháng chẳng sao, kéo dài hoài nó chán, có khi nặng nhẹ thì mình lại tủi thân. Chi bằng ông cứ lui thủ ở đây rồi chết quách là khỏe! Với lại phố phường xe cộ, lần nào vô thăm trẻ nhỏ ông bà cũng bị chóng mặt, bị ho khèn khẹt suốt á. Không quen thành phố mà. Còn cháu, cháu thích lục địa không?

- Cũng có cái thích ông ạ, nhiều cái ngoài mình không có, nhất là cho bọn trẻ tụi cháu học hành. Còn khi hậu thì chắc chắn ngoài mình là nhất rồi.

- Ủ, vào đó ông có cảm tưởng nghẹt thở. Chỉ ở đây ông mới thấy cái phổi mình chịu được á.

Cụ Tám nhìn mông lung phía đồi, nơi mộ Thúy ẩn hiện trong đám cỏ lau:

- Ông có xin miếng đất gần mộ bà á. Cũng không xa mẹ cháu là mấy. Như vậy mỗi lần lên thăm mẹ, nhớ ghé thăm ông bà cho đỡ buồn.

Ti cảm động vòng tay ôm choàng đôi vai gầy guộc cụ Tám. Mắt cụ hom hem chớp lia, đôi môi xốc xếch máu cười. Thật cận kề, Ti nhìn những nếp nhăn chen nhau chát chùng lên hai gò má cụ Tám như thể không đủ chỗ. Những nếp nhăn chui trốn vào hốc miệng với mấy chiếc răng cố tình nán lại làm cột kèo gượng gạo chống đỡ. Môi cụ Tám cũng lặn mất bên trong, mỗi lần cười nói chúng phập phều phát âm không

*đúng lắm. Nhưng Ti hiểu hết. Bằng
tình thân và lòng âu yếm.*

*Bây giờ đứng ở hành lang nhà bạn
nhìn xa xa đỉnh hải đăng, Ti mừng
tượng đến chiếc lưng cong cong
tháng ngày, đôi bàn tay chai sần
không vì thấp sáng hải đăng mà vì
làm củi kiếm thêm tiền nuôi con ăn
học. Ti thương ông bà Tám quá,
những con người chon chát. Có lần
ngồi ở chái bếp cụ Tám che thêm bên
ngoài, bà Tám nướng khoai lang cho
Ti vừa lúc trời ào cơn mưa giông.
Mùi đất nóng bốc lên, bà cụ hỏi bảo
Ti vào trong kéo bệnh. Nhưng bỏ bà
một mình thì thương, Ti nhất định
ngồi lại. Mùi khoai nướng thoang
thoảng, tiếng củi tí tách, nước mưa
tuôn từ mái tranh rơi xuống nền đất
tát bật vội vàng như người ta réo gọi
nhau ngày gặt... Và qua làn mưa
thẳng đứng, hơi nước thoang thoảng
trên đôi lao chao uyển chuyển múa.
Mưa, đất, khoai nướng quyện vào
nhau thành một mùi độc đáo cho*

chiếc mũi tinh tế của Ti cảm nhận đến tận cùng niềm khoái cảm mới mẻ này. Và ngọn đèn thấp thoáng trong mưa, mặt đất lao chao trong nước, màu chì bao trùm tổng thể, tất cả tạo nên hình ảnh buồn bã dị kỳ nhưng tuyệt đẹp. Ti nhìn mãi đến lúc bà Tám vừa thổi nguội củ khoai âu yếm đặt vào tay. Miếng khoai lùi ngay mưa từ tay bà Tám đáng quý chẳng khác cao lương. Ti thấy lòng mình ấm áp mặc dù gió trên đồi bắt chợt xào xạc chen mưa xốc đến chỗ họ ngồi...

Nhớ đến đó thì đèn pha vừa quét đến, Ti vẫy tay chào cụ Tám, hy vọng cụ nhìn thấy vì hình như cụ áp sát vào cửa kính dòm sang. Từ xa qua lớp kính hải đăng trông cụ lại có vẻ thẳng thớm cao lớn hơn, bớt vẻ kiệt quệ. Ti vẫy tay lia lịa. Cụ Tám áp sát mặt vào cửa kính, cũng vẫy tay, cánh tay nhìn từ xa cũng trẻ trung hơn. Nhưng mà kìa, hình như có thêm ai nữa sau lưng cụ Tám. Chắc là con

trai hay các cháu cụ về. Ngày mai lên thăm, sẽ biết...

X

Khi người thứ hai thỉnh linh bị rơi vào tình trạng hôn mê và con ngựa chết bất đắc kỳ tử chỉ trong vòng một phút, báo chí bắt đầu loan tin và phòng thí nghiệm cử Phong ra đảo ở lại một thời gian nghiên cứu. Người ta nhắc đến cái xác cách đây hai mươi hai năm cùng một chỗ này của người vớt rong xanh, người rơi vào tình trạng hôn mê bất ngờ cách đây mười năm, hay hai con chó chết năm ngoái... Trong phổi không có nước và bùn, chỉ ngập tràn máu có dấu hiệu bị đầu độc. Những cọng rong xanh trông vô tội mà mang trong mình bản chất giết người. Khi tan rữa, nó thải ra hóa chất có độ lưu

huỳnh cao rất độc hại, là một chất hơi ga cực mạnh có thể làm chết người trong vòng một phút. Kết luận của phòng thí nghiệm khiến mọi người sửng sờ, và vùng đầm lầy có loại rong xanh này bị phong tỏa. Thường khu này dân đảo ít ai lai vãng, chỉ vài người vô ý phiêu lưu vì tưởng rong dùng được.

Sau khi đến tận nơi xem xét vùng đầm lầy lấy mẫu rong, Phong mượn xe đạp lang thang khắp nơi. Anh thấy yêu con đảo nhỏ yên tĩnh này. Ở đây mọi thứ như xa cách với đời sống phố thị trong lục địa, mọi thứ như không bị thời gian can thiệp, mọi thứ như dừng lại từ thuở nào. Đôi chân đứng yên nhưng tim vẫn đập, phổi vẫn thở và dù tay chân như thừa thãi, con đảo vẫn hờ hững sống với nhịp thật chậm và buồn, uể oải mà an nhàn. Và Phong yêu sắc thái đó, nó giúp người ta quên đi những tất bật tranh đua của đời sống nơi lục địa.

Chiều đó Phong lên ngọn hải đăng. Đây là một trong những ngọn hải đăng hiếm hoi còn hoạt động, nó đóng vai trò gần như đồ cổ khiến con đảo thêm duyên dáng đáng yêu. Mỗi lần có người quen ra đảo về đều nhắc đến nó đã khiến Phong thêm lưu ý. Anh đã trải qua một buổi chiều êm đềm với cụ Tám và bữa cơm đạm bạc nghèo nàn của cụ lại cho anh ngon miệng bất ngờ. Chỉ là cơm trắng với rau tập tàng luộc chấm mắm nêm và mấy con còng rang mỡ, mặn đậm đà. Rồi Phong theo cụ Tám lên tháp hải đăng, dùng ống nhòm nhìn quanh biển đen ngòm và trong bóng đêm trùm nhanh xuống đảo, hai người đàn ông một già một trẻ trò chuyện râm ran trong khói thuốc, linh tinh đủ thứ chuyện trên trời dưới đất như tri kỷ lâu ngày. Và Phong yêu ông già biết bao nhiêu. Qua đôi môi hầu như lặn úp trùm lên lợi, Phong biết thêm nhiều điều về ngọn đảo này, về đời sống và

một số nhân vật. Phong nghe đến những cái chết bất ngờ, những tập tục mê tín dị kỳ ...

Đêm đó trước khi đi ngủ, Phong nhìn quanh một vòng hải đăng. Ánh đèn vừa quét đến căn nhà gần nhất nhô trên đỉnh đồi, Phong thấy có bóng trắng chồm người ra lan can vẫy tay. Anh vội chụp cái ống nhòm. Và anh hớn hờ vẫy tay chào lại. Không phải bóng ma, mà là một cô gái. Anh hỏi cụ Tám có biết nhà bên kia không, cụ cười:

- Thấy cái gì rồi hả? Ờ, ai cũng nói thường thấy một bóng trắng đứng trên lan can nhà đó á.

Phong ngạc nhiên:

- Ma hả cụ? Cháu thấy một cô gái mà?

- Ừ thì ma con gái, nhất là cho đàn ông nhìn thấy thì phải là ma gái chó sao.

- Có bao giờ cụ thấy chưa?
- Thường, thét rồi cũng vẫy tay chào lại như bạn á.
- Chủ nhà đó họ có biết không cụ?
- Có biết thì họ cũng ba hoa là người nhà hay bạn bè, chớ có ai muốn xác nhận nhà mình bị ma leo lên? Cậu khùng chưa!

Phong nằm trên chiếc chõng tre ọp ẹp tầng dưới cùng, ngủ với hình ảnh lơ mờ nửa ma nửa người đó. Anh ngủ thật say sưa, một giấc ngủ ngon lành không mộng mị. Trong cái im lặng tuyệt đối trên đời, gió đêm ru anh và tiếng sóng rì rào lẫn vào tiếng rì rả côn trùng như bản nhạc nhẹ đẩy đưa giấc ngủ anh sâu vào điệu nhảy tuyệt vời.

Sáng hôm sau Phong như quên bằng những gì thấy hôm qua. Anh từ già cụ Tám, xuống phố tìm cà phê và ăn sáng qua loa rồi về phòng thí

nghiệm. Gọi là phòng thí nghiệm cho sang chứ chỉ là tạm bợ nên cái gì cũng thiếu. Chủ đích chỉ là có người tại chỗ và mang mọi thứ về lục địa nghiên cứu nghiêm chỉnh. Phong sắp mấy bình đựng mẫu rong, từ chỗ khô đến chỗ có bùn, có nước. Rong non, rong già, rong chết. Lũ khử. Rồi xếp vào tủ lạnh để chuyển về lục địa chuyển trực thăng chiều nay. Ghi chép một lát xếp vào hồ sơ xong anh lại leo lên xe đạp lang thang. nắng đảo mùa hè không gay gắt lắm, gió phà từng hơi mát rượi nồng nàn mùi biển khơi. Phong vòng lên đồi xuống đồi, dạo hết ngõ ngách phố phường chỉ trong buổi sáng là xong. Anh mua thức nhắm và rượu về với cụ Tám. Lại nhâm nhi lai rai trò chuyện rồi Phong ngả lưng lên chiếc ghế dài ngủ lịm đi trong cơn rượu lơ mơ. Chỉ giật mình dậy khi trời đã dịu nắng, buổi chiều bắt đầu xuống trên đồi với giọng ai vui tươi tíu tít gọi và cụ Tám đáp lại hết sức mừng rỡ dịu dàng. Phong hé hé mắt chưa tỉnh hẳn, bóng trắng tiến vào sân.

Có phải bóng ma trên ban công căn nhà bên kia, gần ngọn hải đăng?

Phong ngồi hẳn dậy dụi mắt nhìn. Cô gái sững lại khi trông thấy Phong, rồi chào lịch sự và đến gần cụ Tám, đặt lên bàn gói bánh ngọt. Cụ Tám liếng thoảng:

- Này, ông giới thiệu nghe. Đây là anh Phong, người lục địa ra nghiên cứu cái gì gì rong rêu đó. Đây là Ti, cháu Ti, coi như cháu của tui á.

Hai bên chào nhau lần nữa, lần này mỉm cười cởi mở. Phong thu dọn vôi ly chai trên bàn đưa tay:

- Mời cô ngồi.

- Ông nhậu nhẹt hả ông?

- Xin lỗi cô, tại tôi ép ông nhám chút đỉnh cho vui.

Ti ngồi xuống tự nhiên, thong dong. Nơi chiếc bàn vẫn đen đúa tối tăm bỗng sáng rực lên, nồng ấm. Cái cảm giác ấy Phong cảm nhận thấy ngay và như phép lạ, nó len lỏi trong anh niềm hân hoan bất chợt, tươi tắn, mới mẻ, vô cớ hạnh phúc tràn trề. Bà thầy bói sau khi đã gieo đi gieo lại nhiều lần mấy đồng tiền đã nhẵn, dấu các chữ nho in khắc bên trên chỉ còn nét mờ nhạt, quả quyết rằng mùa hè này anh sẽ gặp nhân duyên trong một hoàn cảnh tình cờ do công việc. Nhưng mà... Bà thầy bỏ lửng, anh có hỏi tới nhưng bà lờ sang chuyện khác. Không tin ba cái nhảm nhí đó và mau quên, Phong nói với mẹ là chẳng việc gì phải đi xem bói cho con mẹ ạ. Và bây giờ trong anh như chợt trở về câu nói của bà thầy bói, nó khiến anh bạo dạn hơn và hứng khởi băng quơ.

- À, là cô Ti đây. Hôm qua nghe cụ Tám nhắc đến cô.

Ti cười tươi:

- Vậy ả? Hy vọng cụ không chê trách con lắm hả cụ Tám.

- Cụ chỉ ưu ái nhắc đến cô chớ chưa khen gì, nhưng chắc chắn không chê.

Nắng chiều oài người lên Ti, ôm thân hình thon thả thanh xuân và mơn man đôi má khi Ti di chuyển nhẹ nhẹ chiếc đầu có mái tóc dài gần thắt lưng. Phong ngồi bên trong, chái hiên che một nửa khuôn mặt trong bóng râm đồng lõa giấu ánh mắt anh nhìn Ti không chớp. Nghĩ bụng đây là sinh vật cực kỳ khả ái, rồi bằng giọng tưởng của ai cài vào mồm mình, anh nhỏ nhẹ:

- Cô Ti trông lạ quá.

Ti nhướn mắt:

- Lạ thế nào hả anh?

- Tôi... tôi không rõ. Nhưng hình như tôi chưa hề gặp ai với cảm giác như gặp cô hôm nay.

Phong lúng búng giải thích và Ti cười dòn tan:

- Vậy thì anh lạ chớ đâu phải Ti lạ?

- Thì cứ cho là thế cũng được.

Ti hỏi đánh lảng:

- Anh ở đây từ bao giờ?

- Từ hôm qua.

- A, vậy là anh có lên đỉnh hải đăng. Tối hôm qua.

- Vậy thì cô là cô áo trắng trên ban công nhà bên kia, chúng ta có vẫy tay chào nhau?

- Đúng rồi.

- Cụ Tám ơi, vậy là hết lý do tin rằng có ma con gái thường leo lên ban công nhà kia rồi nhé.

Mọi người cười vui vẻ, ánh nắng cuối ngày óng ánh hàm răng Ti. Bộ ba hàn huyền mãi đến sẩm chiều, khi chim hải âu riu rít từ ngoài và chim trên đồi hót hải gọi nhau dội xuống, khi những ngọn gió chiều run rẩy trên ngọn cỏ non và câu chuyện đã dứt mà không dứt, Ti xin phép về. Phong tiễn cô xuống đồi. Cây cối hai bên đường che những giọt nắng sót nên không có bóng họ đổ xuống mặt con đường đất nhỏ ngoằn ngoèo, chỉ có hơi hướm mát rượi và thứ gì thật êm đềm bao trùm cảnh vật...

Từ chiều đó trở đi, con đường nhỏ này dẫn hai người xuống phố. Căn nhà hiu quạnh cụ Tám là nơi hò hẹn. Và cụ Tám là nhân chứng cho những buổi nói chuyện thân tình mà nghiêm chỉnh. Vẫn trong chiếc sân héo hon này, dưới mái hiên hụp tranh này, bên chiếc bàn đen nhem cũ kỹ này, cũng một già hai trẻ này... vậy mà mỗi chiều mỗi mới, mỗi chiều mỗi tinh khôi, mỗi chiều một quyền rũ.

Khi bố Tuấn ngạc nhiên là chiều nào sau khi thăm mộ mẹ, Ti cũng đến thăm cụ Tám, thì Ti thú nhận với bố về thứ tình cảm mới mẻ mình đang trải qua.

- Sao con không nói bố nghe từ đầu?*
- Vì con chưa chắc lắm. Mà cũng chỉ mới một tuần thôi mà bố.*
- Ừ, mới có một tuần. Và như vậy thì con đã có gì chắc chắn cho tình cảm của con chưa?*

Ti điềm đạm về suy nghĩ:

- Có lẽ có bố ạ. Con chưa bao giờ có cảm giác như vậy với ai.*
- Cảm giác thế nào?*
- Nếu đúng như các ông bà nhà văn nhà thơ diễn tả, rằng yêu là đêm nằm trần trọc nhớ tới người đó, thì con có nhớ tới anh ấy và khó ngủ. Rằng chỉ cần gặp người đó là mình thấy vui, con thấy rất vui mỗi lần gặp anh ấy. Còn gì nữa hả bố? À, ví dụ nói chuyện với nhau, có khi chẳng*

có gì, mà sao cứ thấy rộn ràng trong lòng bố à. Vậy đã đúng là con đã yêu chưa hở bố?

Tuấn gật gù:

- Ủ chắc con yêu. Bố có thể gặp anh ấy không?

- Dĩ nhiên, anh ấy có đề cập, mà con nghĩ là hãy còn sớm quá. Nhưng bữa nay bố hỏi thì con sẽ cho anh ấy đến chào bố. Ngày mai nghe bố?

Khó thể diễn tả tình cảm của Tuấn trong chuyện này. Cùng lúc anh hoan hỉ là con có đôi bạn, một thanh niên mà vừa gặp anh đã có cảm tình và ấn tượng tốt. Cùng lúc anh e ngại, rồi chuyện gì sẽ xảy ra cho anh chàng đáng yêu này, có thể nào, có thể nào những chuyện như... Tuấn vội gạt đi, nghĩ là anh ta từ lục địa, chẳng phải ở trên đảo. Cùng vợ chồng Dương và vợ chồng Cường, cả nhóm bàn tán sôi nổi. Ai cũng cho

đó là dịp may, nếu điều của dân đảo tin là có thật thì việc một người từ lục địa cưới Ti là điều tốt. Tuấn thẳng bốt lòng háo hức của bạn:

- Khoan đã, tụi nó mới quen nhau, còn trong vòng trình diễn thời trang và tán tỉnh, đã nói gì đến chuyện cưới xin đâu.

Cúc hăng hái:

- Nhưng tụi nó đang hoang, thì cũng đến lúc ấy thôi chứ. Để mai tui hỏi thẳng con Ti. Bà Hiền làm cái bánh sô cô la nghe, tối nay tui hẹn hai đứa nó mai tới bà chơi.

- Khoan đã bà, hăng quá khiến nó ngượng nó lại chẳng thố lộ cái gì thì mình lại bí đấy. Từ từ cái đã, vô vập quá thằng Phong cũng thấy không hay.

Cúc trầm ngâm một giây:

- Ủ, lâu lâu bà nói câu nghe cũng được. Mà ông Tuấn, cuối tuần này

gặp ở nhà tui này, ông bảo con Ti dẫn thằng Phong đến nghe, tui mình xem mặt và định đoạt.

Cả bọn cười rộ. Cường nói bà làm như kén trai cho bà không bằng. Rồi cả bọn lại bàn tán sôi nổi, khác hẳn tin Trung có bạn gái. Trong thâm tâm ai cũng có niềm lo ngại mơ hồ mà cố lướt đi, cố làm như không có. Có lần Dương nói với Cường lạ, ở cái đảo này nhiều chuyện không muốn tin rồi rốt cuộc cũng khiến người ta lo âu vô cớ. Và khi lo âu tức có tin, tin thì sẽ có. Cho nên chẳng nên tin gì cả thì tốt hơn. Cả bọn Tuấn muốn gạt khỏi đầu, khỏi quá khứ những chuyện bất hạnh liên quan đến Ti mà tận cùng thâm tâm họ vẫn có nỗi niềm gì áy náy. Rõ ràng là Ti rất khác người, khác trội hẳn những cô gái cùng trang lứa. Không phải chỉ cái tươi sáng xinh đẹp đoan trang, mà trong cung cách của Ti có cái gì lạ lẫm, không tả được, nó tỏa sáng như mặt trời mùa

hạ, nó như những bậc thang vô hình đặt Ti lên cao xa mọi người phàm tục. Cứ nghe người dân đảo nói người thủy cung chọn sẽ có cung cách khác thường...

Ngân nghĩ mãi rồi Tuấn chợt hỏi:

- Điều người ta bàn nhau “cứ mỗi trăm năm” thì tính từ lúc nào? Lúc cụ Hải chết, lúc Dũng chết hay lúc nào?

Điều âm ỉ lo sợ đã bật ra. Cúc lắc đầu:

- Chìu. Cụ Cảnh bảo lần cuối các cụ biết đến chuyện này là năm dậu, lúc đó cụ Cảnh bảy tuổi. Hiện giờ cụ chín hai, hãy còn một năm nữa.

Dương kết luận trấn an các bạn:

- Vậy thì “cứ mỗi trăm năm” cũng là chuyện mơ hồ linh tinh lắm. Cứ vin vào những mơ lộn xộn ấy để thấy là

chẳng có gì chắc chắn đáng phải lo sợ hết cả. Quên nó đi.

Nhưng chẳng ai quên. Lý trí đi một đàng, con tim lo âu vẫn chọn con đường chông gai của nó. Và thực tình chẳng ai thấy thoải mái hoàn toàn. Nỗi lo sợ mấy năm qua tưởng nhạt nhoà bỗng nhiên trở về dữ dội hơn bao giờ, lẫn trong không khí, như tồn tại cả trong thức ăn thức uống. Nó là thuốc độc, ít mà ngấm ngấm, từ từ, chậm mà chắc, len vào đời sống vốn đa đoan của những con người liên hệ. Nỗi vui xen lẫn lo âu vu vơ trùm xuống họ mặc dầu đời sống vẫn tiếp tục con đường thanh thoi vô tư của nó...

X

Trở về đất liền, Phong mang Ti trong xách hành lý độc thân của mình. Hai tuần trôi qua nhanh như giấc mơ mà thay đổi cuộc đời Phong đáng kể. Ngồi trên thuyền, Phong nhìn ngọn đảo trước đây còn xa lạ nay đã thành một phần hồn của mình. Phong đi nó ở lại, ôm ấp trong lòng ấm áp một sinh vật khả ái Phong yêu. Phong nhâm lại tình cảm mình trong hai tuần qua, nó đột ngột quá, trọn vẹn quá, tinh khôi quá. Thứ tình cảm mà con người phải biết một lần trong đời rồi nhờ nó có thể sống trong bất kỳ hoàn cảnh oái oăm nào hay mãi nguyện xuôi tay.

Phong mở xách, lấy con sò nhỏ óng ánh xa cừ một chiều dạo chơi trên

bãi Ti đã nhặt nó đặt vào tay anh, mỉm cười giản dị:

- Để kỷ niệm.

Anh nắm bàn tay thanh lịch ấy và họ nhìn nhau, thực sự nhìn nhau không tránh né, không ngượng nghịu. Trời chiều màu tím cà thơ mộng lung linh mắt Ti. Trong thoáng chốc trời đất chao lượn, mặt biển gập ghềnh. Phong cười nói nhỏ:

- Ti xem, trời biển cũng rung động theo mình.

Họ đi chậm chậm dọc bãi. Đôi chân trần nhỏ nhắn Ti bước cạnh hai chân mạnh mẽ của Phong ấn trên cát rồi nước tạt vào xóa mất như chẳng muốn lưu lại dấu vết nào. Bong bóng của bọt biển bám mãi vào chân Ti, lớp này vừa tan thì đợt sóng nhỏ khác lại tràn lên như cố tình gấn những hạt kim cương nhỏ. Gót Ti óng ánh diệu kỳ bước đi trong nắng

chiều trên bãi, một thứ nắng mỉm cười ngọt ngào với những tâm hồn không biết đời có nỗi đau trần thế. Tiếng rì rào của biển nhấn nạy âm thầm mà bên bĩ, lao xao như hai con tim trong sáng đang loạn nhịp bên nhau. Dây áo xu cheng của Ti vô tình thõng xuống khỏi vai, Phong thân nhiên kéo lên. Cử chỉ giản dị ấy khiến Ti cảm động, một cử chỉ tự nhiên không ản ý. Và Ti bước bên cạnh Phong, lòng nao nao thứ tình cảm rạt rào mềm mại chưa bao giờ biết đến.

Bây giờ Phong ngồi trên thuyền lênh đênh về lục địa, hình ảnh Ti đầy ắp trong hồn. Nắng lung linh trên mặt biển gờn gợn sóng máy con thuyền, nước nhảy múa như nổi lòng rạo rục Phong biết yêu lần thứ hai mà sôi nổi hơn lần thứ nhất. Phong nhớ mọi cử chỉ mọi lời nói của Ti, chín chắn trầm tĩnh khác thường đối với cô gái mười bảy tuổi. Gần Ti, Phong thấy hoa lan và cúc đua nghịch nhau,

nghe gió và sóng biển thẳm thì, người
mùi hoa hồng thoang thoảng ngọt
ngào. Gần Ti, Phong thấy như có cái
gì mình nương tựa vào được, cùng
lúc lại mỏng mảnh bấp bênh. Phong
thấy mình có thể tin tưởng mọi thứ
vào cô gái nhỏ bé này, cùng lúc lại
thấy có cái gì khó lòng xuyên thấu.
Tất cả những mâu thuẫn ấy tạo cho
Phong một hấp lực hoàn toàn mới
mẽ, quyến rũ băng khuâng. Phong
dự định sẽ kể cho mẹ và chị nghe.
Mẹ vẫn mong đợi có cháu bé bông
trước khi tuổi đời đề lên chân tay
yếu đuối. Chợt anh nhớ tới lời bà
thầy bói. Năm nay. Nhân duyên bất
ngờ. Thì đúng quá rồi. Nhưng anh
chẳng để ý sau đó bà ngập ngừng
lảng sang chuyện khác. Anh đang
yêu và chỉ nhớ những gì muốn nhớ.
Lòng Phong miên man thứ hạnh
phúc rộn rã mà đắm thắm, rất ít thời
gian quen biết nhau mà như trải cả
trăm năm. Một hôm anh bẻ đôi củ
khoai nướng trên nhà cụ Tám cho Ti,
gợi ý:

- *Ti có nghĩ khi nào sẽ lập gia đình chưa?*

- *Khi nào Ti thương và người ta chấp nhận có bố Ti cùng sống chung.*

- *Vậy Ti đã thương ai chưa?*

- *Tò mò là xấu.*

Rồi cười dòn dã đứng lên gom vỏ khoai bỏ vào bụi cây bên hè

Phong sung sướng khi mẹ đón nhận tin anh báo đã yêu. Vẫn hồi thúc Phong phải có đôi bạn, bây giờ bà hỏi dồn dập họ từ lục địa ra đảo từ bao giờ, tại sao ra đảo, mẹ Ti tại sao chết, chết bao lâu, Ti vào đất liền ở với ai, có biết nấu nướng may vá thêu thùa gì không... Phong cười từ từ con sẽ hỏi Ti rồi trả lời cho mẹ. Bà sôi nổi hỏi chùng nào tụi con tính chuyện. Phong thẳng bốt lại cái bánh xe quay nhanh:

- Từ từ mẹ, tụi con mới quen nhau mà. Ít nhất năm sau hẵng tính.

- Năm sau? Con biết con bao nhiêu tuổi rồi không? Hăm chín! Chờ đợi làm chi cho lâu. Con hỏi nó ngày sinh tháng đẻ để mẹ đi xem coi ngày. Mẹ sốt ruột lắm về chuyện vợ con của con rồi.

Phong cười ngạc nhiên:

- Ủa, nhưng mẹ chưa gặp cô ấy. Mẹ không nghĩ là mẹ phải gặp rồi mới quyết định sao?

- Chuyện gì của con mẹ có được quyết định đâu? Nếu quyết định được thì bây giờ tao đã có ít nhất vài đứa cháu nội bồng rồi.

- Cô ấy còn trẻ lắm mẹ à, chừng mười bảy mười tám.

- Vậy càng tốt chớ sao, có con sớm đỡ cực về sau, con cái lại mạnh khoẻ thông minh.

Nỗi buồn, nước mắt hay hạnh phúc, tiếng cười rất dễ lây lan. Hai mẹ con Phong hầu như không ngày nào không nhắc tới cô Ti ngoài đảo. Bà chị thường chịu khó bồng con về nhà với mẹ và em trai, cũng chỉ để nghe nhắc đến và góp vài lời vào câu chuyện của cô Ti bé nhỏ mà vĩ đại ấy. Đó là thứ hạnh phúc trọn vẹn mà ba mẹ con thường nhâm nhi như nhấp chút rượu lễ, ngọt ngào, thơm lừng tê tê đầu lưỡi. Phong trông khác xưa, nhanh nhẹn năng động hơn, vui vẻ hoạt bát hơn. Cái thời bị người ta bỏ đi vì một bóng hình khác, anh thề cả đời sẽ không thêm tin yêu ai nữa. Mọi lời ngọt ngào con gái, mọi cử chỉ dịu dàng, mọi thái độ mềm mỏng... anh cho là giả tạo hết, cố tình hét, chỉ để che giấu một cái gì sẽ là tàn nhẫn. Hiểu nghĩ thế cũng hơi quá, nhưng trong cơn đau người ta chỉ cảm nhận tất cả những gì phiền toái nhất. Và anh thực sự đứng đưng trong nhiều năm. Bao lâu nhỉ, à, sáu năm rồi, cái thời còn là sinh viên non nớt mà cú đau này đã biến

anh thành một cụ non dăm chiêu nghi ngại. Mẹ và chị anh buồn nhưng không dám khuyên nhủ gì, vì khuyên nhủ nào cũng vô tình đào xới vết thương của anh trỗi dậy, nó còn mới tinh, còn tươm máu. Rồi với vị thuốc thời gian, vết thương dù liền da nhưng vẫn còn đau đấy trong hồn, vẫn còn chút tro âm ỉ, vẫn còn vết sẹo. Bây giờ bỗng dưng như phép lạ, nó chìm xuống, biến đi. Và niềm hoan hỉ là cái gì thực trọn vẹn, trong sáng, ấm áp...

Gần mười ngày sau, cuối tuần Phong ra đảo. Mùa hè tràn lan mặt biển. Từng luồng hơi uồn ẻo mờ ảo từ xa trên mặt nước loang loáng ánh mặt trời thàng bảy mang đến cho Phong vẻ tươi mát của người con gái Phong nôn nao sắp gặp. Nhìn nước trắng xóa rần rật xua nhau tách khỏi mũi thuyền, Phong tự hỏi giờ này Ti đang làm gì, có biết lòng anh đang quặn quặn nhớ nhung. Bữa gặp đông đủ mọi người mà Ti giới thiệu tất cả

đều là “bố mẹ”, Phong biết mình đã nhận được cái nhìn trù mến của “đại gia đình”. Bây giờ anh đang nghĩ đến chuyện đưa mẹ và chị ra thăm đại gia đình đó trước khi mùa hè chấm dứt và Ti trở lại đất liền vào đại học. Không phải chỉ vì mẹ và chị xúi giục, mà thâm tâm anh cũng mong dứt giai đoạn cho nhanh, để mỗi sáng thức dậy anh nghe hơi thở dịu dàng trên vai mình của người nằm cạnh và buổi chiều đi làm về có ai đó chờ cơm. Rồi những đứa con xinh xắn sẽ ra đời và tiếng cười khóc trẻ thơ sẽ mang lại cho vợ chồng anh cùng mẹ niềm vui bất tận... Anh để trí tưởng tượng bay bổng miên man, mỉm cười vu vơ nhìn giữa khơi có cái gì bất chợt đùn lên như cột sóng, rồi chìm vào giữa lặng yên biển cả...

Bây giờ anh đứng trước một Ti lém lỉnh hỏi tại sao, khi anh ngỡ lời muốn có sự xúc tiến xa hơn giữa hai gia đình. Anh nhìn sâu vào đôi mắt trong vắt thông minh phản chiếu

đám mây trắng lướt qua, nhìn hai vành môi cong cong dịu dàng và đôi má mịn lớp lông măng vàng ánh nắng chiều. Trân trọng, anh áp hai bàn tay nhỏ nhắn trong tay mình và nói giọng cố bình tĩnh nhưng vẫn run run:

- Bởi vì anh muốn mỗi chiều đi làm về có em chờ. Bởi vì anh muốn có con với em.

Thông điệp ngắn gọn rõ ràng đã gửi đi, Phong nôn nao chờ đợi. Ti không nói gì, chỉ mỉm cười, nụ cười nửa trẻ thơ nửa người lớn, vẻ hóm hỉnh khiêu khích:

- Anh hỏi bố em đi, và các bố mẹ kia nữa.

- Nhưng... cái chính vẫn là em. Em có muốn làm vợ anh không cái đã?

- Anh phải hỏi chính anh, là có thực sự anh muốn có em là vợ không cái đã.

- Anh biết anh rồi, không cần hỏi nữa.

- Anh không thấy là nhanh quá sao, anh đã biết gì về em?

- Có người suốt đời gần nhau vẫn không biết hết về nhau. Có người dù chỉ gặp lần đầu là đã biết hầu như tất cả.

Ti hơi dăm chiêu:

- Anh nói đúng. Hầu như tất cả chứ không phải là tất cả. Vậy có thể cái khúc mắc nằm ở chỗ hầu như đó mà anh chưa biết ở em.

Phong sôi nổi:

- Vậy thì nói anh nghe đi, nói anh nghe những gì anh cần biết về em đi.

- Tự anh phải tìm hiểu lấy chứ.

- Anh nghĩ là anh đã hiểu đủ rồi, và anh tin cậy em.

Ti lắc đầu, nhìn mông lung ra biển:

- Em cũng không có gì giấu giếm cả. Nhưng em không biết thực sự mình đã biết chính mình chưa. Khoan đã anh ạ, đừng vội. Em chưa... em chưa sẵn sàng.

Rồi làm như không có giây phút câu hôn vừa rồi, Ti nắm tay Phong kéo đi dọc dài bãi biển...

Họ lặng lẽ đi bên nhau. Cát ánh vàng lạo xạo dưới chân và những đợt sóng nhẹ vào ra xóa ngay dấu chân vừa mới in lên. Không một vết tích gì sau lưng họ như lịch sử buổi chiều không được viết ra. Biển chiều muôn đời đẹp và buồn thơ mộng. Nước vấp vấp vào bờ, một giải bọt trắng lạo xạo giữa chân Ti và Phong chia cách hai người. Bóng họ trải dài trên bãi, vẫn song song chưa áp một điểm gần. Nhóm trẻ con tóe nước rượt đuổi nhau rồi ào xuống sỏi bờ như cá...

X

Rồi ngày trọng đại cũng đến với Kiều, chiếc bụng chưa tròn nhưng gia đình biết là đã có mầm sống bên trong. Trong kỳ hè lần rời đảo vào giúp bạn sửa sửa đồ cưới, Ti cảm nhận hết thân phận người đàn bà. Nó vừa cao cả trong việc giống nòi vừa tầm thường trong chuyện riêng tư mỗi gia đình nhỏ. Ở đây người đàn bà thường tùy thuộc vào quan niệm của người đàn bà khác, mọi thứ gói ghém vào quan niệm rộng hẹp bất tường. Có khi chẳng khác chiếc lá vô lý bị gió đẩy đưa vào con đường bất hạnh gập ghềnh.

Kiều khóc:

- Mà biết tại sao má ảnh chịu làm đám cưới không? Tại vì nếu không

thì tao phải phá thai. Mà má ảnh thì trời ơi, chùa nào mà không tới sì sụp vái van, lại chẳng lẽ để vô tình mang tội giết người. Vậy là bà ấy ám ức lắm, ban đầu còn bảo không tham dự đám cưới, tụi tao muốn làm gì thì làm.

- Càng khỏe chứ sao?

- Khỏe gì, nếu thiệt tình họ để mình tự do mới là khỏe. Đàng này là dôi ấy mà, muốn bỏ lơ. Mà ảnh thì cái gì quan trọng cũng phải có bàn tay mẹ nhúng vào mới an dạ, không thì lương tâm có răng nhọn, tự cho là không hiếu thảo. Nhiều khi tao cũng nản. Đã có khi tao nghĩ mặc kệ, bỏ nhau cho rồi.

- Rồi bây giờ vui vẻ cả nhà chưa?

- Vui vẻ nổi gì. Miễn cưỡng làm đám cưới đó mà. Tao cưới cho rồi để con không mang tiếng cha vô danh. Sau đó rồi tính, cứ cái kiểu đê bẹp tao thì tao chường lên rồi ly dị.

- Mà nói bây bạ.

- Để mà coi.

Ti giật mình. Để mà coi. Ba tiếng giản dị như một lời hứa hẹn. Rồi phần đời còn lại sẽ đong đưa giữa những bất trắc hoàn toàn tùy thuộc gia đình chồng. Ti nhìn, lại lần nữa khám phá một con bạn mới. Kiều cứng đầu nóng nảy bao nhiêu thì thẳng thắn tốt bụng bấy nhiêu, nhưng chưa dám cưới mà nói chuyện sẽ ly dị tình bơ như mua chiếc áo không hài lòng đem trả. Chắc tại chưa hiểu đời. Đời thì, tuy chẳng hiểu gì nhưng Ti đã thấy rồi, những người đàn bà cam chịu chẳng hiểu vì sao.

Trong chiếc áo cưới trắng tinh dăng ten mỏng, Kiều đẹp, cái đẹp của người đàn bà, không còn vẻ ngây thơ học trò nữa, tròng đôi mắt to mọng nước đã khóc nhiều và cái nhìn vẫn trắng tinh vô tội. Kiều trang điểm rất ít đối với cô dâu, nhất định không

chịu để người thợ sơn phần cầu kỳ và búi tóc rần rông, Kiều đã bắt người ta chùi mặt mình làm lại thật nhẹ, như thể chuyển lên xe hoa đã dự trù việc khép kín nhún nhường, không kêu kỳ phô trương trong ngày ai cũng nghĩ là duy nhất trong đời. Và thay vì chiếc vương miện óng ánh kim cương, Kiều chọn vòng hoa trắng điểm những chiếc lá xanh, như thể vòng nguyệt quế Chúa mang ngày tuần nạn. Hai giải nơ sa tanh tòng ten buộc bó hoa Kiều cầm tay chẳng khác chiếc thập giá Chúa khập khiễng vác trên vai bước thập bước cao lên Đồi Sọ chuộc tội thế gian. Ti thay áo dâu phụ xong sửa lại vòng hoa trên đầu bạn ngay ngắn, nhìn bạn thương vô cùng, nói nhỏ:

- Mà đẹp lắm.

- Chi nữa?

- Sao lại chi? Bộ mà nghĩ lấy chồng là hết à. (Cười) Người ta nói có chồng càng phải đẹp để giữ chồng.

- Là cho những ai tha thiết giữ.
- Đừng nói bậy bạ. Mà lấy thì phải giữ, ít nhất cho con mà.

Ti nói mà nghe lòng buồn buồn vì có âm hưởng gì không thật. Nếu người đàn bà chỉ lo nhan sắc để kiếm tằm chông rồi lo giữ ông chồng ấy thì quả là buồn. Sao người ta không lo giữ vợ? Sao người đàn bà không làm đẹp trước hết là cho chính mình? Về nhiều điểm gọi là... cách mạng thì Kiều và Ti giống nhau nhưng Ti nhã nhận kín đáo hơn.

- Tao nghĩ, nếu lát nữa đốt pháo, nếu pháo có cái gì như chất nổ, nổ tung khi tao vừa bước vào nhà họ thì sẽ tuyệt lắm. Nghĩa là mẹ con tao sẽ banh thây trước mắt họ. Mà tưởng tượng đi, chuyện như vậy không ám ảnh họ cả đời thì còn cái gì ám ảnh?

Ti quýnh:

- Ăn nói gì kỳ cục vậy mà? Có im đi không. (Dịu giọng) Ráng có bộ mặt vui lên một tí đi. Đừng nghĩ vớ vẩn nữa. Nhà trai sắp tới rồi đó.

- Nghe nói có lò than cháy đở trước cửa, tao sẽ bước qua đó trước khi vào nhà. Tưởng tượng tao đá tung nó thì sao he?

- Có bao giờ đám cưới nào có lò than kỳ cục vậy đâu?

- Nghe nói có, mà tao cũng chưa thấy. Với lại có hay không thì bà cũng muốn bịa ra để đở tao chắc. (Cười khô) Vậy thì cũng đở luôn cháu nội.

- Tục lệ gì lạ lùng vậy!

- Mà ý tưởng tượng chút coi, lát nữa tao sẽ về nhà họ, sẽ lạy cái bà mà tao biết bà ghét tao như hủi, bà sẽ chấp nhận ly rượu tao mời mà trong lòng chỉ muốn hắt vào mặt tao và tao cũng chỉ muốn làm y chang như vậy. Mà thấy có ngộ không?

- Thì đừng làm ba cái trò đó có được không?

- Thì đây, gọi là nghi lễ truyền thống mà mày. (Bĩu môi) Đòi toàn là một sự dối trá. Mọi người đều đóng kịch. Ai cũng là kịch sĩ lão thành hết cả.

Ti lại nhìn bạn. Những lời chua chát này rất mới mẻ cho cả hai đứa, nói và nghe. Lần trước gặp nhau Kiều chưa đến nổi, vậy thì giữa bao nhiêu bạn bịu sấm sửa trang hoàng, đã có gì đau xót chen vào? Ti đâm lo ngại. Kiều là đứa ngang bướng dám sống cho mình mà chịu đựng cỡ ấy thì e có ngày quả bóng sẽ nổ tung... Chợt nghĩ đến mình, Ti thấy mình may mắn hơn bạn. Ti sẽ không bước vào nhà Phong với cái bụng không còn con gái, không với sắc mặt của một người cam chịu, không với đầu óc mang mối căm hờn. Mà Ti sẽ thênh thang vì gia đình họ luôn luôn cầu cạnh. Và, Ti mỉm cười kín đáo: cho tới bây giờ, chưa một lần hôn nhau

trừ việc nắm tay, tất cả vẫn còn là khám phá, là mới mẻ, là huyền bí. Nụ hôn với Dũng năm mười bốn tuổi chỉ như cơn gió thoảng qua rồi biến vào không khí...

Kiều đi tới lui trong phòng cho chân quen đôi giày mới, nhìn vào gương mỉm cười tay vỗ vỗ bụng:

- Ngoan nghe con, mẹ mà giận con nữa thì có chuyện to đấy.

Giọng Kiều già dặn như đã từng con cái đầy đàn. Ti đánh trống lảng:

- Mà thích con trai hay gái?

- Trai. Ít nhất nó có thể hưởng thụ đàn bà chứ không chịu đựng.

Ti hết dám gợi ý, gì gì rồi Kiều cũng trở về tâm trạng u uẩn của mình. Trông Kiều u buồn nhưng cương quyết, như thể mang cùng tên với nhân vật của Nguyễn Du, Kiều sẵn

*sàng thách thức định mệnh cho dẫu
đoạn trường...*

*- Với lại để mà coi, ảnh là con một,
bả ghét tao chớ bộ ghét cả cháu nội
được à? Tao mong nó là con trai.
Đích tôn mà mà. Từ thằng cháu
đích tôn đó, tao sẽ nắm vận mạng
của mẹ con tao dễ dàng. Tao sẽ hành
hạ lại. Để mà coi.*

*Bỗng đứa cháu nhỏ chạy ào vào
phòng hút hải kích động:*

*- Con thấy xe nhà trai tới rồi, họ tới
rồi...*

*Nó phóng ra ngoài. Lại một đứa
khác ào vào:*

*- Nhiều người bung quả phủ khăn
đỏ đẹp lắm.. Lẹ lên cô....*

*Hai đứa bạn nhìn nhau, tỉnh ngủ.
Kiều cắn nhẹ môi, mắt rục sáng. Ti
vòng tay ôm bạn, một cái siết nhẹ
nhàng mang mang tâm sự...*

Chương 5.

VU QUY

Cha Thuần vào nhà thờ bằng lối đi bên hông, nơi con đường mòn dẫn đến căn nhà nhỏ dành cho giáo xứ. Đoạn đường này cha đi lại mỗi ngày, thuộc lòng từng viên sỏi dưới chân. Ngay cả nhắm mắt cha cũng bước không sai lạc ở những khúc quanh vườn hoa mà ông lão làm vườn chăm sóc cắt tỉa gọn gàng. Ngay cả nhắm mắt cha cũng biết chỗ này loại gì đang mùa rụng nở, chỗ kia loại gì đang đơm nụ. Và những bức tượng Thánh bằng đá trắng đứng suốt đời không mệt mỏi giữa trời bốn mùa mưa nắng như đôi theo từng bước

cha mỗi ngày, lắng nghe lời cha mỗi bữa và nói những lời khuyên nhủ tự tình chỉ có cha mới nghe cảm được. Họ đứng đó, quá quen nên không thấy nữa, quá thân nên không cần nữa, quá hiền nên không sợ nữa, quá lạng lẽ nên không hiện diện nữa.

Chiều nay như bao chiều nhưng khác mọi chiều, cha Thuần bước những bước chậm chạp nặng nề phiền muộn. Đôi mắt bình thường tinh anh vui vẻ mà giờ có sắc màu u uẩn. Đôi xăn đan vệt mồm mang thân hình cha khó nhọc hơn thường lệ. Chiếc áo chùng đen trong chập choạng cũng thấy mấy chỗ bạc màu. Xâu chuỗi mang trước ngực va nhẹ vào bụng mỗi bước chân đi, nhịp nhàng mà bất an xao xuyến. Và đôi tay bầu vạt áo như thể ghìm lại cái gì khiến lòng bối rối...

Cha Thuần ngừng một lát ở ngưỡng cửa cho mắt quen bóng tối rồi bước

đến nhà nguyện nhỏ nằm khuất bên trong. Tượng Đức Mẹ bằng đá trắng, con mắt trắng mái tóc trắng tà áo phát phơ cũng trắng, đang nhìn cha mà không nhìn cha, đón chào cha như đã chờ đợi giây phút này từ lúc mới được nhận phép lạ từ Chúa trên trời. Bàn tay Đức Mẹ đưa xuống, ngửa ra mời mọc thân thiện, đôi mắt trắng hiền từ như đã biết rồi mà vẫn sẵn sàng nghe nữa, sẵn sàng tha thứ mọi điều. Cha Thuần quỳ xuống, hai tay ôm đầu, cử chỉ bối rối. Trong chút sáng mờ mờ sót lại, đó chỉ là một khối đen không động đậy, là bao rác ai bỏ quên, là chấm đen trên bức tranh u tối. Lâu lắm. Có thể cha đọc kinh, xưng tội, hoặc cầu nguyện, thỉnh thoảng vai rung rung. Đức Mẹ vẫn thản nhiên không dao động. Chút ánh sáng sót lại cuối ngày nằm trên lớp kính muôn màu hoạt cảnh Chúa Jésus bước trên mặt biển qua vùng Bethsaida cùng đồ đệ, lưng linh nhàn nhạt trên mái tóc ngắn nhà tu hai màu xen kẽ. Chiếc áo thụng đen lẫn

vào góc khuất nhà thờ, nơi bên trên là những thánh tích mạ vàng cố chói lên trong cái tranh tối tranh sáng của chiều sụp xuống. Nhà tu cũng muốn bước qua bên kia Bethsaida, nhưng mặt đất dưới chân là vùng cát lún...

Cuối cùng khi ngược nhìn Đức Mẹ, mắt cha khẩn trương ràn rụa. Mặt cha xanh xao như trút hết máu theo những lằn rằm kinh kệ này giờ. Cha vịn thành ghế đứng lên, lão đảo. Vạt áo chùng vương vịu dưới chân, cha kéo lên lau mặt. Rồi đứng thẳng người trang nghiêm, cha chột nói to như phẫn uất chính mình “Xin Mẹ tha tội cho con. Con không xứng đáng với lòng tin yêu của Mẹ. Con không xứng đáng với lòng tin cậy của bạn con...” Và đập tay vào ngực, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng, vì vậy tôi xin...

Cha còn nói nhiều nữa, nức nở, âm ức...

Rồi tiếng dép lách tách bước ra khỏi hai cánh cửa gỗ nặng nề gói ghém bảo mật mọi thứ bên trong...

Phong bàng hoàng ngồi dậy. Bóng tối đã phủ xuống bên trong nhà thờ, không thấy rõ bàn tay. Anh ngồi im một lát định thần qua khỏi giây phút ngỡ ngàng, rồi lặng lẽ háp tấp tuồn ra ngoài như tên trộm. Đêm đang xuống, mờ mờ khu vườn hoa nhà thờ sẫm sẫm tím và bóng đèn căn nhà giáo xứ hiu hắt xa xa. Phong bàng khuâng : có thực đó là một tội lỗi không? Dù sao tu sĩ nói chung trước hết là con người, tiếp tục nhiều hệ lụy nhân sinh dù suốt đời tận tụy quên mình. Vậy thì điều cha Thuần khóc lóc với Đức Mẹ là một tâm sự hay lời thú tội?

Phong ra bằng chiếc cổng nhỏ bên hông vườn, may quá chưa khóa, và anh đi như chạy trốn, lòng dạ rối tung những thứ tình cảm bời bời. Con gió nhẹ bay lên và ánh sáng rực rỡ tiệp từng kéo anh về thực tại. Anh vào quán cà phê góc phố, ngồi chiếc bàn con ngoài hiên để vẫn nhìn thấy nhà thờ. Anh nhấp ly cà phê nóng mà đầu óc lang thang trong khuôn viên bên kia, nơi tượng Chúa tượng Mẹ tượng các Thánh âm thầm đứng ngời trong bóng tối. Những cột những kèo những ghé bàn những Thánh tích, đã chứng kiến hằng ngày bao nhiêu tâm tư trần thế - đang nghĩ gì sau khi nghe cha Thuận bộc bạch nỗi niềm... Cà phê có vị đắng chát hơn thường lệ hay chỉ là tưởng tượng. Và miếng bánh ngọt cứng hơn hay Phong mềm đi từ lúc bật dậy trên ghé trong căn nhà của Chúa...

Còn nhỏ Phong đã sớm ý thức sự đối trá khi một linh mục cứ phạt học trò bằng cách đập thước vào đầu các ngón tay chụm lại, mà khi có ai thì làm như chỉ sống cho và vì học trò. Bây giờ lại nghe cha Thuần tỉ tê thố lộ, đầu óc Phong hoang mang tự hỏi người tu hành khác chỗ nào với người trần tục? Vô tình Phong đã khám phá ra một tâm sự, ai ai cũng có niềm riêng. Và mỗi ngày họ phải che giấu niềm riêng ấy, phải khoác áo lên, phải mang mặt nạ, phải đóng kịch, nhiều khi cười bên ngoài nhưng trong lòng tràn lan nước mắt. Phong thấy buồn vu vơ, tội nghiệp cuộc đời chung chung. Ai cũng phải bó mình trong khuôn phép xã hội mà lòng chắc chỉ muốn bung ra, phản kháng...

Lòng anh lúc dịu dàng lúc sôi nổi, lúc trầm lắng lúc còn cao. Tự nhủ phải bình tĩnh mà vẫn thấy đang nằm mơ. Và anh lang thang trên phố, hờ hững để gió thổi đi đến bất kỳ đâu.

Bước chân anh vô hồn như lòng anh rồi rời mà trống rỗng. Tất cả các gương mặt thân quen nháy múa chung quanh anh. Tiếng khóc tiếng cười tiếng la ó tiếng cãi vã tiếng thì thầm trộn lẫn xoáy vào tai anh. Nhạc rần rạt quay đầu khiến anh chóng mặt phải ngồi xuống ghé đá bên đường định thân. Và cuối cùng giọng nói nhỏ nhẹ của Ti kêu anh dậy, về nhà, mọi việc rồi sẽ êm ả trôi qua...

X

Chưa bao giờ ba gia đình rộn ràng đến mức. Đây là đám cưới đầu tiên trong đại gia đình của họ. Trung có bạn gái đã lâu nhưng chưa chịu cưới xin, Trinh chưa gặp người hợp ý. Vì vậy đây là đại lễ, là dịp cho ba gia đình không ruột thịt mà anh em ra sức vì nhau. Họ muốn Ti sẽ là cô dâu

đẹp nhất trong các cô dâu, họ muốn bên kia cuộc đời Thúy hài lòng nhìn thấy con gái mình rực rỡ. Và cũng bởi vì trong mắt họ, Ti xứng đáng được trân trọng thương yêu. Chỉ tiếc là Thúy không nói được bằng lời những điều mẹ luôn muốn nhắn nhủ con gái trước khi bước qua ngưỡng cuộc đời đã cho mình nhiều kinh nghiệm. Tiếc là Thúy không có đó để sửa cái hoa, vuốt nếp áo, đệm lại chút phấn cho con. Và để hoài niệm người bạn thiết thân như ruột thịt, hai bà đã bận áo dài màu hoa cà nhạt là màu Thúy yêu thích nhất, các ông cũng sơ mi và cà vạt màu cà. Họ cũng không quên may cho Thúy một bộ, âu yếm đặt lên bàn thờ, và sáng nay mọi người đã thân yêu lễ bái.

Bây giờ Ti đứng đây trước mặt đại gia đình, trong chiếc áo cưới tinh khôi mà Cúc và Hiền đã cầu kỳ đặt mua cùng đồ đạc phụ tùng tận bên Pháp, lộng lẫy như công chúa. Ti xoay trước xoay sau cho mọi người

ngắm hay vuốt lại chỗ này kéo lại chỗ kia trầm trồ khen ngợi. Ba ông bố và hai bà mẹ sẫm soi, mãn nguyện. Trinh dâu phụ ngâm thơ kêu:

- Trời ơi Ti đẹp như tiên, em mà cũng mê huống chi anh Phong.

Ti cười, nụ cười thoát tục, nụ cười như bà hoàng đang bước lên ngai vô về thân dân, nụ cười như cởi bỏ hết mọi thặng trầm trần thế. Ánh sáng nhõn nhõ ngoài cửa sổ hắt hào quang bao quanh chiếc đầu thanh lịch mang vòng vương miện trên châu trắng bóng dịu dàng. Mái tóc vẫn thả dài gần thắt lưng, giản dị trẻ trung, thánh thiện. Khuôn mặt thanh xuân chỉ giản dị lớp phấn son mỏng cũng đủ tôn lên nét đẹp sẵn có của Ti, cao sang quý phái. Trinh cứ nhìn:

- Ti có vẻ gì là lạ như kỳ bọn mình ra đảo đọc truyện há anh Trung.

Trinh vô tình nhắc lại ngày ấy, ngày mà Dũng hôn Ti ở mũi thuyền, rồi nước mưa dưới cánh vệt đầu tàu... Một luồng điện vô hình chạy suốt mặt mọi người, hơi sượng lại. Là quá, có những chuyện lý trí bảo quên đi nhưng cũng chính nó ghìm giữ lại. Cường đánh lãng:

- Chị Ti thì cái đẹp rất lạ từ nhỏ giờ mà. Ồ, hum... Rồi sao nữa, làm gì đây chớ chẳng lẽ ngồi chết trân mà ngắm cô dâu?

Mọi người bật cười. Tuấn băng khuâng:

- Lễ nhà thờ... (Xem đồng hồ tay) Sắp tới rồi.

Điện thoại chợt reo vang. Tuấn hỏi hả bốc lên:

- Ở bố đây... Sao? ... (Hơi sững sờ) Có hư nhiều không?... Vậy hả... Thì đành chịu thôi... Ở để bố nói lại...

Tuấn quay lại trước những cặp mắt mở to, anh báo tin Phong gọi cho biết máy bay trực thăng bị hỏng bất ngờ, chờ sửa.

- Nó vội phải điện thoại tìm thêm thợ quen chữa máy bay. Dặn bố báo cho con biết.

- Dạ bố.

Cúc cần nhắn:

- Hết lúc hư, lại đợi lúc này mới hư.

- Thì máy móc mà bà.

Hiền nói xong đứng lên thu dọn ly tách trên bàn, giấu vẻ lo âu.

- Thôi thì cứ bình tĩnh chờ, ông báo tin cho nhà thờ biết đi ông Tuấn. Có ai muốn uống gì nữa không?

Mọi người lắc đầu. Tuấn phân báo cha sở biết giờ hành lễ tùy thuộc việc sửa máy bay. Cường bàn:

- Nếu sửa chữa mà lâu ly đến trưa thì mình bảo nó đi thuyền không? Tôi có nên phân cho thằng Phúc trong ấy mượn sẵn thuyền phòng hồ không?

Phân vân. Cuối cùng Dương nói:

- Có lẽ nên phân cho Phúc đi Cường à. Phòng hồ.

Cường gọi nhiều lần nhưng vẫn không ai trả lời. Mọi người lại nhìn nhau. Dương trấn an:

- Thôi thì cứ bình tĩnh chờ. Hy vọng sửa nhanh thôi. Cùng lắm thì nói cha làm lễ giải dị thôi. Cái chính là giờ rước dâu mà bây giờ (xem đồng hồ tay) hãy còn sớm chán.

Ti thì không có vẻ gì áy náy bực bội như các bố mẹ, vui vẻ nói:

- Thôi để tụi con đàn trong khi chờ đợi cho gia đình đỡ sốt ruột. Khi nào

*chán muốn thôi thì bảo tụi con
ngung. Trinh!*

*Ti hát cầm ra dẫu và cùng Trinh
ngồi vào đàn, áo cưới tương phản
màu đen chiếc dương cầm bóng
loáng. Hình ảnh trinh trắng hai cô
gái xinh đẹp với bốn bàn tay lướt
trên phím đàn thật xúc động. Bản
giao hưởng số 5 của Beethoven mở
đầu với những nốt nhạc khi linh
động rộn ràng khi mềm mại ẻo lả,
rồi nhiều bản tiếp theo đã đưa cả gia
đình vào niềm say mê quên cả thời
gian chờ đợi. Từ Brahms qua Haydn
... lúc rời rã lúc hăng say, lúc môn
trón vuốt ve, lúc hùng hực sôi nổi,
lúc thả lịm xuống trầm, lúc bật lên
cao vút đã đưa tâm hồn cả gia đình
lượn lơ mây khói, không biết là bên
ngoài mặt trời đang bò lên gần sát
nóc nhà. Và khi cuối cùng không hẹn
nhau mà bốn bàn tay cùng dạo khúc
Requiem của Mozart, vừa hết bài thì
cũng vừa lúc điện thoại reng, như
thể không để người ta kịp lịm người*

theo giòng nhạc. Mọi người ra khỏi con mê, Tuấn bật dậy bốc điện thoại:

- Rồi hả con. Tốt quá... ừ, lát nữa... Bây giờ cả nhà sẽ lên nhà thờ. Hẹn gặp con ở đó.

- Xong rồi hả Tuấn? Ouf.

Mọi người hoan hỉ xôn xao. May, mười ba giờ mới rước dâu, giờ đó chú rể mới được đặt chân vào nhà vợ. Bây giờ mới mười một rưỡi, chỉ buổi lễ nhà thờ là trễ. Tuấn lại gọi điện báo tin cho cha sở và cho bạn bè. Bên kia đầu giây giọng cha Thuần như từ xa xôi vọng về:

- Đã sẵn sàng rồi, chỉ chờ cô dâu chú rể.

X

Chuông nhà thờ chưa đổ báo hiệu giờ cử hành lễ cưới, nhưng mọi việc đã sẵn sàng. Cha Thuận cứ loay hoay châm bình rượu mặc dầu không phải việc của mình, như thể hy vọng chút men rượu ít oi giờ hành lễ lát nữa đây sẽ giúp cha được say mềm quên đời thế tục. Thực tình cha không muốn trở về đảo trong ngày này – ngày mà con tim đau khổ của cha có thể vỡ tung. Nhưng ngoài Đức Mẹ ra, cha có thể thổ lộ với ai điều ấy. Vì vậy cha miễn cưỡng nhận lời yêu cầu của mẹ Phong, của Tuấn. Và cha xír ở đây cũng muốn cha tham dự. Có cách nào từ chối? Làm sao cha bày tỏ được lý do?

Cha Thuần ngồi một mình trên bục giảng, nhìn xuống hàng hàng lớp lớp ghế trống dưới kia. Những chiếc ghế trống như những con người lặng lẽ đối diện với cha không hề cựa cựa, nhìn thấu suốt lòng cha phán xét, cảm nín. Lát nữa đây khi bà con hai họ cùng cô dâu chú rể đến thì ghế không còn trống nữa và mọi nghi thức sẽ bắt đầu. Trong áo cưới, trong hôn nao xúc động, trong kinh kệ lễ nghi và giữa bao lời chúc tụng, Ti sẽ trở thành một người khác, một người với những trách nhiệm và uy thế mới mà cha là kẻ đứng ngoài, hoàn toàn đứng ngoài bởi Phong đã nói như hét vào mặt cha “Đừng tới gần chúng tôi nữa”. Vậy mà cha buộc lòng phải ở đây để chứng kiến và thực hiện tất cả các nghi lễ đó, nghi lễ sẽ khiến con tim cha đau đớn hơn rồi lịm xuống, chết đi. Và cha chờ đợi tia nhìn nẩy lửa của Phong. Tia nhìn mà nhớ lại cách đây mấy tháng khi nghe tin hai người sắp làm đám cưới, cha chân thành gọi Phong đến nhà thờ. Lúc đó cũng như bây

giờ, ghé trông thên thang hồ hững để bốn bức tường dội lại giọng trao đổi giữa hai người. Bàn đầu nhẹ nhàng rời từ từ cao lên và nghiền nghiền uất hận...

Cha Thuần cúi nhìn bàn tay phải. Vết sẹo hấy còn trên cuối đốt xương ngón giữa. Bàn tay nắm lại và nó đã bị đập mạnh vào tường, bể xương, tóe máu khi cha muốn trừng phạt chính mình...

- Cha mời con tới đây mà không là nơi khác, để Đức Chúa và Đức Mẹ chứng kiến những điều cha nói là chân thật...

- Một người đại diện Chúa mà cha dị đoan vậy à?

- Không hẳn là dị đoan. (Bối rối) Cha biết là khó tin và cũng chẳng biết hư thực ra sao, cha nói để cảnh cáo con.

- Sao không ai nói cho tụi con biết điều đó? Sao bố Tuấn hay các cô chú khác không nói?

- Ai cũng sợ, mà vì không chắc nên không dám nói.

- Vậy sao cha chắc?

- Hum, cha cũng không chắc, nhưng cha sợ, sợ cho các con. Cha muốn con suy nghĩ.

- Về cái gì?

- Về hôn nhân. Về cưới xin.

Giọng Phong bắt đầu cao lên, và càng lúc nói càng nhanh:

- Cha cho là chúng con làm điều này thiếu suy nghĩ à? Cha cho chúng con bộp chộp lắm à? Cha cho là chúng con không biết cái gì quan trọng cái gì không à? Chúng con quen biết cả năm trời nay và đã suy nghĩ rồi. Chúng con yêu nhau chân thành, tôn trọng nhau và muốn xây dựng với nhau. Người lớn đều đã tán thành,

chẳng ai nói cái gì rắc rối như cha hết cả. Hay chỉ vì...

- ...?

- Chỉ vì cha ghen, cha muốn giữ Ti cho cha?

Phong còn nói nhiều nữa, nhiều nữa, lên đống.

Mặt cha Thuận tái ngắt, môi run bần bật. Đời làm linh mục chưa bao giờ bị cú sốc nào khiến cha lão đảo như vậy. Cha vội vịn vào thành ghế mặc dù đang ngồi. Còn Phong thì cơn giận trút ra, anh cũng đâm bối rối. Có lẽ, có lẽ tốt hơn chẳng bao giờ nên bày tỏ là mình đã vô tình nghe được tâm sự kín đáo ấy của cha. Có lẽ cứ lờ đi cho mọi việc phẳng phiu như mặt nước dù trong lòng biển đang cơn động đất. Bây giờ thì mũi tên đã phóng ra, nó sẽ trúng vào cái gì và sẽ gây thương tích ra sao, khó mà lường được. Nhìn cha Thuận anh

chợt ân hận. Phong cúi xuống nhìn sàn lót nhà thờ như lần đầu tiên thấy gỗ sồi. Lúc đó chợt nhớ đá lót nhà thờ ngoài đảo, xưa cũ, mòn nhẵn và Phong rất thích. Ở đó một chiều chiếc dây chuyền của Ti bị đứt, rớt, kẹt giữa hai viên đá, lỏng lẻo ngọt ngào... Rất lâu, rồi có tiếng thở dài nhẹ nhẹ và giọng cha lạc đi:

- Hum... Ai... ai nói với con... lạ lùng như vậy? Tại sao con dùng chữ như vậy?

- Con... con đã nghe chính từ miệng cha thốt ra. Xin lỗi cha.

- Bao giờ?

- Tháng trước, mẹ con bảo đến tìm cha. Cha đi vắng. Con vào nhà thờ chờ, buồn ngủ nên nằm trên ghế ngủ quên. Sau đó cha vào, khóc, xưng tội với Đức Mẹ...

Tất cả đã phơi bày ra. Một sự im lặng bao trùm nặng nề ngọt ngào mà cũng phơi phới nhẹ nhàng. Bây giờ

không còn gì bí mật nữa, không còn gì để vờn nhau nữa, chỉ là những cú tung ra và sự hứng chịu. Cũng không còn thắc mắc thực hư vì không có đính chính, không còn bản khoản tội lỗi vì nó đã phơi trắng ra rồi. Nét mặt cha Thuần dịu lại và Phong cũng dịu lại. Bây giờ không còn ông cha xừ thánh thiện mang nỗi niềm bứt rứt đang chuyện trò với chú rể tương lai, mà chỉ giản dị là hai người đàn ông với tất cả hệ lụy đời thường, cùng yêu một người con gái. Bây giờ chỉ là chuyện của con tim, không lý trí không rao giảng. Tất cả như dừng lại, không hay không dở không xấu không tốt...

Cha Thuần phản xạ bóp nhẹ vết sẹo dù nó chẳng đau, chẳng gây cảm giác nào, như lòng cha hiện tại. Tội nghiệp bàn tay nắm chặt đã đập mãi vào tường khi cha cảm thấy xốn xang tội lỗi. Lát nữa đây khi làm lễ cưới cho Phong và Ti là cha sẽ tận mắt chứng kiến một sự đổi thay

trọng đại, là cha sẽ buộc lòng không cho phép mình nghĩ đến điều gì khác ngay cả thú tội, bởi vì sẽ không còn tội lỗi nữa, không còn một thứ tình riêng tư nào ngoài cuộc đời tận tụy hiến dâng cho Chúa. Rồi cha sẽ xin chuyển đi miền khác, nơi chưa ai biết tên cha và cha không có tình cảm ràng buộc nào ngoài thứ tình của linh mục dành cho các con chiên, bất kể tuổi tác giới tính. Ở đó cha sẽ sống vừa tận tụy hết lòng vừa khép kín, vừa thân ái với mọi người vừa dè dặt, cho đến ngày mà mọi thứ thương yêu ghét bỏ dồn vào một, cho đến mãi đời...

Thở ra nhẹ nhẹ hít vào thật sâu giữ lòng trầm tĩnh, cha nhìn mông lung căn nhà của Chúa, đầu óc phiêu bồng. Mẹ và gia đình chị Phong đã ra đảo từ hôm kia để chuẩn bị mọi việc tại chỗ cho tươm tất, tới lui to nhỏ với cha trong khi chờ đợi. Ai cũng tỏ vẻ sốt ruột.

Chợt sân nhà thờ xôn xao tiếng đỗ xe, tiếng cửa mở ra đóng vào, tiếng nói rộn ràng, tiếng giày lạo rạo đập sỏi. Cha Thuần vội đứng lên bước ra. Không muốn nhưng hình ảnh đầu tiên đập vào mắt là chiếc áo cưới trắng tinh ngời ngời dưới nắng. Nắng giữa trưa mà vẫn mềm, gió biển hiu hiu ngọt ngào thổi vào nhà thờ mùi hương tinh khiết. Với đầu óc tưởng đâu đã gọn nhẹ mọi nỗi niềm, cha Thuần bỗng khám phá nó vẫn còn linh kinh rườm rà chất gì nhoi nhói nơi lồng ngực. Cha sửa soạn nụ cười tự nhiên nhất, hân hoan nhất mà người ta có thể dành cho những lúc này.

Mọi người vào nhà thờ. Bàn bệ đã đến và nhiều hàng ghế không còn trống nữa. Thánh nhạc thật nhẹ từ bên trong vẳng ra. Cha xứ và cha Thuần tới lui chào hỏi, nắng xuyên qua kính màu trên tường rọi xuống

miên man, miên man. Người ta vui vẻ kiên nhẫn chờ. Chỉ là vấn đề thời gian, máy bay trực thăng sẽ mang chú rể đến từ lục địa. Rồi cha xứ sẽ làm lễ để hai bên mang nhẫn cho nhau.

Thời gian chậm chậm trôi trên nóc nhà của Chúa. Câu chuyện nào rồi cũng chấm dứt, thiên hạ bắt đầu có vẻ bần khoản, nháp nhộm. Kim của mọi chiếc đồng hồ tay đều chỉ đã mười hai rưỡi. Rồi một giờ kém. Rồi một giờ. Vài người lẳng lẳng ra về. Cha xứ thường xuyên trở vào văn phòng hỏi người giúp việc đã có ai điện thoại không. Vẫn không. Tuấn và Cường ra sân bóng. Cúc và Hiền bước vào bước ra như ngồi trên lửa. Chỉ có Ti là thản nhiên nói với Trinh:

- Cái anh Phong này chậm chạp và hay chia trí lắm Trinh ạ, làm gì cũng lâu.

- Nhưng ảnh đã nói máy bay sửa xong rồi, sắp bay rồi, thì đáng lẽ đã tới nơi trễ lắm là mười hai giờ hay hơn chút đỉnh thôi chứ?

- Ừ, dám lại trực trực gì nữa rồi, hay là bay chậm rì rì ngắm biển. Có lần ảnh nói với chị là trên cao nhìn xuống, biển đẹp lắm.

- Thì sao ảnh không gọi báo tin?

- Điện thoại trên trực thăng chắc chỉ dùng để liên lạc nội bộ thôi.

- Với lại đâu phải là lúc lang thang ngắm biển?

- Bởi vậy ảnh mới là người chậm chạp và hay chia trí, dám quên hôm nay là ngày cưới lắm chứ!

Ti cười, thích thú đã chọc Trinh. Nhưng chung quanh chẳng thấy ai vui, sự bòn chôn hiện rõ trên mặt mọi người. Ti lại thúc nhẹ hông Trinh:

- Hôi này nhìn tám bảng bên ngoài, chị tức cười quá.

- Tức cười cái gì?

- Hà Thị Thủy Tiên. Chị có cảm giác cái tên nghe lạ hoặc chẳng phải của mình.

- Thì ở trường thầy cô vẫn gọi chị là Thủy Tiên mà, bà tiên nước.

- Ủ thì vậy, mà chị vẫn nghe là lạ. Lại họ Hà, Hà bá, cái gì cũng sông biển. Máy giờ rồi Trinh?

- Em không xem giờ nữa đâu, sốt ruột lắm. Sao kỳ cục vậy nè.

Cha Thuần ra vào xem đồng hồ tay hầu như liên tục. Quái, đã giờ này!

Người ta chờ đợi. Bứt rứt chờ đợi. Có tiếng ồn ào xa xa vọng lại. Bỗng một nhóm trẻ con chạy thốc vào sân nhà thờ bóng ngả xiêu xiêu:

- Máy bay đâm xuống biển rồi! Chết rồi, máy bay...

Mọi người bật lên đồng loạt như lò xo. Mẹ Phong đổ xuống. Nhìn sững nhau một giây rồi không ai bảo ai, túa chạy ủa ra. Lao về phía biển. Từ nhà thờ trên đồi nhìn xuống, biển xa xa bị nắng chói chang dội ánh sáng xuống và nước hắt lên chẳng trông rõ gì. Phải xuống đồi băng qua mấy dãy nhà, người ta rần rờng đội nắng hăm hờ chạy đi, cực kỳ kích động. Cha Thuần đứng chết lặng ở cửa nhà thờ, hai gia đình trai gái không một cái chớp mắt. Ti cũng đã đứng bật lên sau tiếng la đấm trề, mặt quay ra cửa, nắng sau lưng khiến mặt mọi người tối đen trông không rõ. Vài người đến phụ chị Phong đỡ bà mẹ lên ghế.

Một phút hay cả triệu năm vút qua như tia chớp, Cúc và Hiền chạy đến ôm Ti, một Ti mắt mở to nhìn sững trước mặt mà không thấy gì, cứng nhắc, bó hoa trong tay rơi xuống... Việc gì Thiên Chúa đã kết hợp, không ai có thể phân ly...

Sau giây phút tưởng chừng vô tận đó, Tuấn, Cường và Dương cùng cha Thuần chạy băng hướng biển, cha xư ở lại với các bà. Không một lời. Chỉ có tiếng chân chạy dập dồn bên ngoài, bên trong Thánh nhạc vẫn du dương. Cúc và Hiền dìu Ti ngồi xuống ghế. Cô vẫn thản nhiên mắt mở to không diễn cảm, không hoảng hốt không sợ hãi không đau đớn, chỉ nhìn sững thoi. Cái nhìn sững của cô khiến hai bà mẹ thấy buốt giá hơn lời than khóc. Trinh núp sau cột rầm rức, bứt cái hoa cài trên áo ném mạnh vào góc tường.

Trong cái im lặng rợn người kéo dài, chợt một tiếng kêu nho nhỏ vang lên, rồi nhiều tiếng kêu, mọi ánh mắt hướng nhìn xuống chân hoảng hốt... Nước ở đâu ứa lên từ khe hở lớp đá, ứa lên, ứa lên, ban đầu trông như đường viền lóng lánh giữa từng viên đá, rồi ứa lên tràn lan... Người ta bắt

đầu nhón nháo. Ti đứng lên lặng lẽ như nắm mồ, bước ra sân dưới cái nắng còn hùng hực với bước chân khoan thai mà dứt khoát. Cúc và Hiền chạy theo:

- Con đi đâu ? Ra xe đi, mình về nhà.

Nhưng Ti không trả lời, âm thầm sải bước ra khỏi cổng nhà thờ. Ánh mắt cô long lanh sốt nằng, má đỏ gay như máu toàn thân dồn cả lên mặt. Hai tay bầu chặt váy kéo lên, cô hát tung đôi giày cao gót khó bước trên con đường nhỏ gập ghềnh. Đôi chân trần tội nghiệp thoăn thoắt sải dài như hăng say đi tìm hạnh phúc hay tìm kiếm kẻ thù...

Cúc và Hiền chân thấp chân cao lễ đễ chạy theo, mặt xanh xao.

Cách xa chừng vài chục mét, một đoàn người rờn rợn hoảng hốt sải bước, cứ hướng biển mà nhắm.

Trời bắt đầu xế bóng. Ánh mặt trời vàng rộm dần dần trùm lên mặt biển lung linh. Biển yên lành ngọt ngào đom đàng quá. Từng giọt nước tấp vào bờ rồi nhẹ nhẹ dạt ra rủ rủ mời mọc. Từng cơn gió hiu hiu ve vuốt những khuôn mặt sưng sờ tái mét như cố tình an ủi. Nhóm người từ nhà thờ tới, nhóm dân chài ra, đứng yên lặng nhìn xuống mặt nước mênh mông mênh mông thỉnh thoảng nhô lên vài cái đầu các người lặn tìm chỗ máy bay rơi. Ti cũng đứng nhìn, đứng đứng như nhìn cái gì không dính líu đến mình. Tuấn chạy tới ôm con vào lòng, nước mắt đàn ông xối xả ướt đầm vai áo cưới con gái.

Khi dân lặn cuối cùng bơi về, lặn đầu chịu thua thì Ti thong dong đi vào nước, thênh thang giữa biển. Trời biển bao la mở rộng ra, rộng ra mãi. Và Ti bước đi, nhỏ nhắn cô đơn mà cực kỳ lộng lẫy huy hoàng. Toàn bộ khung cảnh thật tráng lệ, bi thảm. Cái trống hoác của thiên nhiên đón

chờ Ti sừng sững bước vào, khác hẳn Kiều đã khép nép bước qua cánh cửa nhỏ bên trong nhà chồng mà hôm đăm về, Ti thút thít tâm sự với Phong là chẳng khác người con gái bước qua Khung cửa hẹp của André Gide, nhưng không phải vì lý do cao cả... Và đũa con đầu lòng là gái nên Kiều cũng chưa nắm vận mạng mẹ con mình được. Ti thì không hứa hẹn nhưng đang nắm vận mạng của mình với những bước chân bị nước níu kéo và cùng lúc đẩy đưa quyết rũ...

Tuấn, Dương và Cường hoảng hốt lội theo gọi Ti giật giọng, Cúc nhào xuống, vạt áo dài quấn vào chân, Hiền đứng bên mép nước vỗ ào tiếng nấc. Ti cứ lừng lững bước đi không ngoái lại. Bốn người lụp chụp quỳnh quang cố xẻ nước vơn chân, té xuống, đứng lên, bơi sải theo, chậm như ngược dòng... Còn Ti như có gì điu đi, chậm rãi thong dong mà không ai theo kịp, như có gì phía trước mời gọi đợi chờ và sau lưng

hoang vắng. Mặt trời mặt nước vàng sẫm hắt ánh sáng làm đường viền chung quanh vòng hoa cười thành vầng hào quang rực rỡ trên đầu Ti, hai bờ vai và khoảng thân trên chưa xuống nước cũng được nắng vàng uôm lộng vào màu áo trắng. Tất cả là một bức tranh tuyệt mỹ, uy nghiêm, vương giả đầy kịch tính. Mọi người nhìn sống sự sống động của cái đẹp hoàn hảo kinh hoàng khiến như quên hẳn nỗi đau.

Và cứ thế từ từ cả thân hình Ti bước sâu vào lòng biển. Nước mở ra rồi khép lại nghìn đời một bí mật mà không ai biết hư thực ra sao, và trong cái bí hiểm biển khơi, hai thân thể cùng linh hồn trẻ trung không hoà quyện được ở cõi trần gian, sẽ tìm đến nhau ở cõi vĩnh hằng...

Đêm đó và từ đó, cụ Tám hoài công thấp chẳng biết bao lần mà ngọn đèn hải đăng không bao giờ cháy nữa...

X

Chị người làm cần trọng chờ cơn xúc động mọi người lắng xuống, khẽ khàng đến thưa với cụ bà cơn nước đã sẵn sàng. Giọng còn run run, bà cụ mỉm cười:

- Bây giờ mình ăn cơm đi, vừa ăn vừa nói chuyện. (Vói chị giúp việc) Con coi lo cho trẻ nhỏ ngoài sân nữa nghe.

- Thưa bà tụi nó về hồi nãy hết rồi. Con ra cho bánh, tụi nó nói thấy ai cũng khóc, sợ quá, tụi em chuồn đây.

Bà cụ mỉm cười lắc lắc đầu đứng lên, bộ bà ba trắng nổi bật trên chiếc tủ gỗ sẫm màu. Ánh sáng lung linh trên mái tóc bạc và làn da bà hơi xanh đi trong cơn xúc động. Cụ ông mời mọi người vào bàn. Cô ký giả xin phép đi rửa bộ mặt lem nhem nước mắt. Rồi mọi người ngồi xuống, ly tách bắt đầu rộn ràng ban đầu e ấp, từ từ về rộn ràng vui, ông cụ rót rượu mời mọi người nâng ly:

- Chúc mừng sức khoẻ các cô cậu, chúc mừng cho câu chuyện lâm ly chúng tôi đeo đẳng mấy chục năm nay đã có người chia sẻ.

- Chúng cháu xin chúc sức khoẻ hai cụ luôn được như vậy ạ.

- Xin chia sẻ niềm riêng của hai cụ ạ.

Và họ cụng ly thân tình, ánh mắt nồng nàn tình cảm. Những con ốc con sò nướng bơ thơm lừng, món tôm sú nướng muối ớt, món cua rang me, món mực cơm hầm nước dừa... được dân thành phố chiếu cố tận tình, suýt soa khen thực phẩm tươi ngon và đầu bếp khéo. Một chai rượu rồi hai chai rượu, câu chuyện thời sự râm ran, người ta đang bàn tán chuyện xảy ra tận bên Pháp, về hai cuộc đời tiêu vong chỉ vì một cái điện thoại cầm tay, món mới thời thượng bắt đầu nằm trên tay giới trẻ. Là một cô gái lú lo di động ngoài đường, một thanh niên giật lẩy. Biết mặt anh chàng đó, hôm sau cô gái thủ sẵn dao trong người, gặp cậu ta, đâm chết, và cô vào tù. Lãng xẹt mà sự thực.

- Thừa hai cụ, hai cụ lại cho chúng cháu nịnh hay dấm dớ, chớ chị bếp này nấu ăn giỏi quá, giống tiệm mà ngon hơn tiệm.

- Cái này thì tôi cho các anh chị mời điếm biết thưởng thức. Muốn thử chút cháo cho người già đây không? Thử đi. À ờ, người Pháp có câu “Không nên chết ngu”, tức là cái gì cũng phải biết. Mời anh chị. Tự nhiên đi.

Hai cụ ăn uống nhân nha, thù tiếp nhóm truyền hình.

- Răng cỏ còn đâu, chỉ ăn được cái gì mềm.

Xong bữa hai cụ mời mọi người đến sa lông dùng tráng miệng, chỉ đĩa táo:

- Thứ táo đặc biệt này đem về từ Nhật, các ông bà ấy đều thích. Cho tới giờ mỗi lần lên chùa, chúng tôi đều tiếp tế nó cho bà Cúc. Bà ấy còn nhai được. (Cười) À ờ, chắc nhờ nhiều năm ăn chay nên răng còn tốt.

Mọi người tròn mắt nhìn, ông cụ gật gù:

- Đúng rồi. Từ sau cái chết của con Ti, ông Tuấn như người điên rồi. Rượu chè nát bét, bỏ công ăn việc làm, tối ngày chỉ say. À ờ, một hôm say quá nằm ngủ quên trên ghế ngoài vườn, bà giúp việc tưởng ông ngủ trong phòng, bèn khoá hết cửa. Sáng hôm

sau ông ấy sốt li bì, đưa vào bệnh viện trong đất liền hai hôm sau thì mất. À ờ, vậy là sau con Ti gần hai năm.

Một anh e dè :

- Thừa cụ, còn chuyện máy bay cậu Phong rơi, có ai biết tại sao...

Ông cụ trầm ngâm:

- Có. À ờ, mà cũng chẳng biết thực hư. Có người nói thấy sóng nổi lên, giờ đó mà sóng nổi lên dữ dội. Máy bay thì cứ bay vòng vòng trên biển nhiều lần... À ờ, trở rồi thì phải đến nhà thờ ngay chứ, lại cứ vòng vòng. Vậy rồi à ờ, bà nhỉ, họ nói đột nhiên rồng phun nước, nghĩa là một cột nước cao nổi lên, cao lắm, cao bất thường, kéo máy bay xuống...

Mọi người nhìn nhau nhíu mày nghi ngờ. Bà cụ cười cười:

- Thì đó. Các anh chị coi có tin nổi không. Mà mình thì ở trong nhà thờ hết, có ai thấy tận mắt đâu, chỉ nghe dân chài kể lại. Mà họ thì cũng ưa thêu dệt...

Ông cụ e hèm uống ngụm trà, đằng hắng nhiều lần:

- Ông Dương thì từ lâu đã bị ung thư phổi mà không biết. Khi phát hiện ra thì chỉ còn vài tháng. Cách ông Tuấn nửa năm. Cứ tuần tự như vậy, à ờ, như tai ương cứ chực chúng tôi mà giáng xuống! Bà Cúc bán hết gia sản, phát chẩn một phần, một phần xây chùa trên đỉnh đồi kia, đó, các anh chị nhìn qua cửa sổ có thấy ngọn đồi chưa ? À ờ, nó đó, chùa bà Cúc trên ấy. Bà lập chùa và nhà nuôi trẻ, lượm lặt khắp nơi đem về nuôi, cả con nít trong lục địa. Bây giờ cũng đã vài trăm đứa qua tay bà lo liệu rồi, có đứa đã lớn thì cho học nghề rồi dựng vợ gả chồng cho. À ờ, thỉnh thoảng tụi tôi lên thăm.

Bà cụ mỉm cười âu yếm:

- Gặp nhau chúng tôi chỉ ngồi uống trà, nói sơ sơ nắng mưa thời tiết hay chuyện đăm trẻ bà Cúc nuôi. Ngoài vài câu bà ấy hỏi trẻ con nhà chúng tôi, tịnh không ai nhắc gì đến đại gia đình khi xưa. Chẳng nói gì mà vẫn thấy rất cần ngồi với nhau.

- Thưa, tụi cháu lên thăm được không ạ?

- Được chứ, nhưng bà ấy vào lục địa giúp cái chùa gì đó gầy vườn lan, tuần sau mới về. Sau đó nếu rảnh mời anh chị lại ra chơi.

Ông cụ chép miệng trầm ngâm:

- À ờ, trong ba gia đình, cuối cùng chỉ có gia đình chúng tôi coi như may mắn nhất, nhiều khi lại thấy có lỗi với anh em.

- Số mạng mà cụ, hai cụ có muốn chuyện không hay xảy ra cho hai gia đình kia đâu.

- Thì vậy. À ờ, người ta nói đảo thiêng lắm và không hiểu khách, nghĩa là không đãi người dung từ xa tới. (Cười) Vậy thì chắc kiếp trước vợ chồng tôi là dân đảo chẳng.

Buổi chia tay cũng luộm thuộm dây nhợ như lúc đến, còn thêm quyển luyện nặng tình.

Đã xế chiều. Mặt trời tươm mật ong. Trước khi lên thuyền về lục địa, nhóm làm phim dừng lại thật lâu trên bãi, nhìn ra biển mông lung tĩnh lặng. Ở đó, nơi chôn vùi hai thân thể trẻ trung tràn trề sức sống, không bao giờ tìm thấy xác. Và cũng ở đó, chắc chắn điều duy nhất người ta nhìn thấy là hình ảnh Ti lừng lững thênh thang bước vào lòng nước, trong nắng quái buổi chiều lộng lẫy màu hổ phách...

MIÊNG
Mars, 2011

TÁC GIẢ

Tên thật : Võ-Nguyễn Thị Xuân Sương
Sống tại Pháp.

Bút hiệu : Miêng (cho truyện ngắn)

Xuân Sương (cho Ký và bài đăng báo)

Tác phẩm đã xuất bản :

Đôi mắt, Việt Nam và Thế giới Thời báo,
Sài gòn, 1973

Tuyển tập truyện ngắn, Văn Mới (Hoa Kỳ),
1999

Tuyển tập truyện dịch, Văn Mới (Hoa Kỳ),
2001

Ai thương, truyện ngắn, Hội Nhà văn, Hà
nội, 2006

Rượu đêm : truyện ngắn và tản văn, Hội
nhà văn, Hà nội, 2011

Trình bày : Phan Huy Đường

Tranh bià và phụ bản : Xuân Sương

Ấn bản đặc biệt

Copyrights

Hôn thê của biển

© Võ-Nguyễn Thị Xuân Sương, 2011

ISBN : 978-2-9537991-1-8



xuất bản